

180m
P215
924+



*tuổi
ngọc*

SỐ ĐẶC BIỆT
ĐỆ NHẤT CHU NIÊN

TUẦN LỄ TỬ 1-6 72 | SỐ 53 | BỘ | giá 100 đ.
ĐẾN 8 6 1972 | MỜI

tuổi ngọc

TUẦN BÁO CỦA TUỔI VỪA LỚN

CHỦ NHIỆM : DUYÊN ANH VŨ MỘNG LONG
THƯ KÝ : ĐÌNH TIẾN LUYỆN, TỬ KẾ TƯỜNG
QUẢN LÝ : ĐĂNG XIÂN CÔN

ĐẶC BIỆT ĐỀ NHẤT CHU NIÊN

một ngọn nến cho tôi	DUYÊN ANH
một năm ngồi ở kho sách	ĐÌNH TIẾN LUYỆN
ngọn nến cho một năm dài	TỬ KẾ TƯỜNG
những buồn vui một năm trị sự	PHẠM ĐÌNH THỐNG
lá thư y học đầy năm Tuổi Ngọc	NGUYỄN TUẤN ANH
một năm tâm sự	NGỌC THÂN ÁI
triền lãm những khuôn mặt Tuổi Ngọc	KIẾN VÀNG

T H Ơ

— mừng mán — nguyện đạt — du tử lê — phạm chu sa —
— tử kế tường — nguyện tôn nhan — trần văn nghĩa —

V Ă N

những miếng trăng ngọt lịm	HUY TƯỜNG
cổ may của tuần	HOÀNG ANH TUẤN
thiên đường nhỏ dại	HOÀNG NGỌC TUẤN
cây nghiêng mấy lá	TRẦN HIỀN AN
chiều trên xác lá	TÓC BAY
chẳng hiểu vì sao	NGỌC MINH
hai mươi tuổi tôi	MIỀN MIỀN
nửa đời chim bặt gió	TỬ HOÀI TẤN
bất cứ nơi nào, bất cứ ở đâu	NGUYỄN XUÂN HOÀNG
những đám mây lịm tình	ĐÌNH TIẾN LUYỆN

Tòa soạn, trị sự : 38 Phạm Ngũ Lão Saigon — Đ.T. : 23.595
BIÊN LAI SỐ 597/BTT/NBT NGÀY - 24-4-1971

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ NĂM



NGỌN NẾN KỶ NIỆM SINH NHẬT ĐẦU



Hôm nay Tuổi Ngọc đủ một tuổi. Bước xa một bước cách điềm khởi hành, Tuổi Ngọc nhìn lại vẫn thấy mình như chỉ mới bắt đầu. Dù một năm là đầy đủ những vất vả, thử thách của một năm sôi động. Một năm tuổi của một tờ báo thật khiêm nhường, nhưng với Tuổi Ngọc là hứa hẹn những bước đi của 10 năm, 20 năm, 50 năm hay dài hơn trong tương lai. Bởi thế hôm nay Tuổi Ngọc kỷ niệm sinh nhật đầu của mình với thật nhiều rộn rã, hân hoan. Xin bạn quên đi những lời than thở, những điều Tuổi Ngọc đã làm phiền lòng bạn trong năm qua. Mời bạn chụm môi thổi tắt ngọn nến đầu, mừng sinh nhật ngày Tuổi Ngọc tròn một tuổi. Và cùng vui với anh em tòa soạn.

DUYÊN ANH



một ngọn nến cho tôi

Bấy giờ Đinh Tiến Luyện đã rời Trường Bộ Binh Thủ Đức và về Trường Cao Đẳng Quốc Phòng. Nhìn cái lon Chuồn úy trên vai nó, tôi buồn cười quá. Luyện mà cũng làm quan à? Chỉ huy ai, hồi chú bé của hôm qua thân mến! Bấy giờ, Từ Kế Tường vẫn tiếp tục công việc của Đinh Tiến Luyện ở trang Tuổi Ngọc càng ngày càng thu hẹp bên nhật báo *Công Luận*. Tôi già biết nhà chủ báo Tôn Thất Đình rồi. Căn phòng xinh xắn gần máy lạnh dành riêng cho tôi được người khác « tiếp thu ». Và Tường không còn những buổi sáng thoải mái ngồi viết. Một tuần hai lần, Luyện xuống nhà tôi chơi. Luôn luôn nó mang theo vài mẫu bia với cái « ma két » Tuần báo *Tuổi Ngọc*. « Bao giờ tục bản anh? » Cứ sửa soạn đi, tuần tới gặp nhau sẽ tinh. Tôi trả lời Luyện hoặc ở bàn xi phê hoặc trên giường. Rồi thò tay rút quâa bài hay nhắm mắt ngủ. Luyện lặng lẽ ra về. Hôm sau, vợ tôi thắc mắc: « Anh nói gì mà Luyện nó buồn thế? » Luyện nó buồn, kệ nó. Tôi chán làm báo, tôi muốn yên thân. Buổi tối nào đó, Luyện và Tường kéo đến thăm tôi. Cả hai cùng bóng gió những lời trách móc. Tôi nhả khói thuốc, nói qua đường: Thì sẽ ra báo. « Bao giờ? », Luyện sáng mắt hỏi. Tôi

đáp: Ngày mai cậu gặp tôi. Ngày mai, Luyện thất vọng nảo nề. Vì báo tôi sẽ xuất bản không phải là *Tuổi Ngọc*. Luyện buồn buồn: « Anh Duyên Anh, anh Long. » Nó ngừng lại. Những người thân yêu của tôi thích gọi tên cúng cơm của tôi khi tâm sự. « Anh Long, anh đã thề không viết báo đã kích ai. Bời sống vật chất của anh đủ rồi, anh nên rửa tay... ». Tôi cáu tiết: Kệ cha tôi, cậu tài ba thì lo làm báo đi, tôi không có tài, hai lần làm báo Tuổi Thơ đã thất bại, bị chê bai, bĩ thử đủ điều, bấn dứt bản quyền hàng chục cuốn tiểu thuyết về nạt, cậu quên à? Chẳng ai có sự mạng với tôi cả vậy tôi cóc có sự mạng với ai. Đinh Tiến Luyện bỏ về. Cả nửa năm không thèm tới thăm tôi. Từ Kế Tường cũng vậy. Tôi nghe phong phanh Luyện đã biết chơi xi phê, biết nhiều thứ và hút thuốc lá vàng tay. Trước đó, nó là « thằng bé » thánh thiện, tôi ưa gọi nó là « ông thánh Phao lò »! Tôi mãi mê gây ân oán giang hồ, quên bém Đinh Tiến Luyện, cậu bé năm trước là người ái mộ tôi đã đến tìm tôi ở nhật báo *Xây Dựng* với cuốn *Giai Phẩm Xuân Võ Trường Toàn* và tập thơ *Anh Chi yêu dấu* in ronéo trên tay. Bữa đó, cậu học trò Luyện khép nép trước mặt tôi, gọi tôi bằng Bác và xưng cháu. Tôi đang viết truyện *Luật hè phố*, xua tay mời cậu ta ra chỗ khác chơi đợi tôi. Cậu Luyện ngoan ngoãn vâng lời. Sau một lần gặp gỡ, Luyện đi cạnh đời tôi, thân mật và như anh em trong nhà. Tôi chưa hề đọc hết một truyện nào của Đinh Tiến Luyện dù Luyện đã xuất bản khá nhiều. Tôi xin thú nhận rằng tôi không giúp Luyện được tí gì về văn chương của nó. Tự Luyện nó làm nên tác phẩm của nó. Tôi chỉ chơi với nó như người lớn tuổi chơi với người nhỏ tuổi. Và ít khi chúng tôi bàn chuyện văn nghệ. Văn nghệ thì là cái quái gì! Người ta thân nhau yêu mến nhau đâu phải là vì văn hay chữ tốt. Mà chỉ vì cái tình đối với nhau. Hãy trả văn học nghệ thuật cho bọn nhà văn lớn ăn cơm tháng ở Givral, Pagode. Nơi đó, họ xưng tụng họ là nhất thiên hạ rồi, cuối cùng, họ chửi bới nhau. Nơi đó, những nhà văn lớn mời đủ can đảm ngồi cả buổi sáng với ly cà phê sữa 120 đồng, tác điệu viết truyện tối mò và tưởng mình sắp mở đường cho văn học Việt Nam. Nơi đó, khi bí chữ, họ thêu dệt chuyện xấu xa để vấy lên những kẻ vắng mặt. Điều như nhục nhất là kẻ vắng mặt nếu xuất hiện liền đó, chi tiền cả phê thì những nhà văn lớn vẫn hiên ngang chấp thuận! Bời thế, văn nghệ là cái quái gì, phải không Luyện? Chúng ta chơi với nhau, thân với nhau, « người » được những gì của nhau, anh nhấn mạnh một lần nữa (lần cuối cùng đấy nhé), không bao giờ vì cái gọi là tình văn nghệ, duyên văn nghệ. Khi tôi nhìn thấy tôi trong gương giống hình thù một con quái vật. (Đánh nhau với quái vật riết rồi mình sẽ giống quái vật) thì Luyện tìm tôi, trên tay nắm mấy mẫu bia. Nó bảo: « Mình nên xuất bản *Tuổi Ngọc*, anh à! » Tôi hỏi: Cậu lo hết được không? Được chứ, miễn là anh đừng cao hứng dẹp tiệm ngang xương, Luyện đáp. Thì chúng ta làm lại *Tuổi Ngọc*. Vốn liếng tôi cạn rồi. Tôi biết mình khó lòng làm báo nhi đồng, vậy ta làm một tuần báo cho tuổi vừa lớn.

Tuổi Ngọc bộ mới xuất bản vừa tròn một năm. 53 số báo là 53 tuần công lao của Đinh Tiến Luyện với sự giúp đỡ đặc lực của Từ Kế Tường, Nguyễn Mai, Phạm Đình Thống. Người « hăng say » ủng hộ Tuổi Ngọc cả về tinh thần lẫn vật chất là Lão Ngoan Đồng Nguyễn Đình Vương. Xin cảm ơn cụ Vương. Cảm ơn cụ « chề » in báo khác, chỉ in báo Tuổi Ngọc cũng là niềm hân hạnh cho Tuổi Ngọc. Cũng xin cảm ơn nhà « thư ký tòa soạn » Trần Phong Giao, người đã phán rằng Tuổi Ngọc giỏi lắm sống được 4 số, nay nó đã sống tới 53 số, trong khi, với tài năng siêu việt và kinh nghiệm tràn trề của người, mới ra riêng làm Giao Điem, 2 số đã ngòm ! Cảm ơn người Trần Phong Giao vì người khiêu khích... Tuổi Ngọc sống dai. Tuổi Ngọc bộ cũ xuất bản được 24 số. Là chết. Bởi thiếu Đinh Tiến Luyện. Tôi không cố tình đề cao Đinh Tiến Luyện đâu. Tuổi Ngọc quan trọng ở cái bla và sự trình bày bên trong. Từ Kế Tường và tôi chỉ có thể viết. Luyện rất nhiều tài. Có Luyện, tôi khỏi lo nghĩ vụ bla. Có Luyện, tôi không được quyền chán nản và lười biếng. Nửa đêm, ở phòng trực, Luyện còn gọi giấy nói đánh thức tôi dậy, dục tôi viết truyện dài. « Cahier còn mỗi bài của anh. Thợ họ chờ anh sáng sớm mai ». Những hôm đứng nhìn ông Ba Tàu quảng báo ra sân, nhúng mực, dẫm chân lên, tôi thấy thương công lao của anh em quá, tôi thấy tôi ngu xuẩn vì đã nặng lời trách móc Nguyễn Mai hay Phạm Đình Thống sửa sai một hai chữ ! Tôi xuống tinh thần. Muốn bỏ ngang công việc. Luyện thường đến vào lúc đó, ngủ với tôi và an ủi tôi : « Chưa có lỗi tiền mà anh, mình mới lỗi công thôi. Chả lẽ anh viết truyện khuyên độc giả tí hon của anh tập kiên nhẫn mà anh thiếu kiên nhẫn ! Rán chịu đựng ít lâu nữa, xem sao. Ít ra, mình phải xuất bản được một số kỷ niệm đệ nhất chu niên, anh ạ ! »

Một số kỷ niệm đệ nhất chu niên. Nó là số 53, số báo bạn ngọc đang cầm trên tay. Tôi là đứa bé con nghèo, suốt thời thơ ấu không biết ngày sinh nhật của mình ra sao. Quá ba mươi tuổi, đủ tiền tổ chức kỷ niệm ngày sinh nhật của mình bằng năm thì lại thấy nó « thối » quá, nó đua đòi quá, nó có vẻ học làm sang một cách thô lỗ. Nhưng năm nay tôi phải « ăn » sinh nhật của tôi. Ngày sinh nhật của tôi, 27-5, ngày Tuổi Ngọc bộ mới xuất bản. Một ngọn nến cho tôi. Một ngọn nến cắm giữa chiếc bánh làm theo hình hoa hướng dương do Đinh Tiến Luyện nhào nặn. Tôi đã có ngày sinh nhật. Trước hết, tôi phải cảm ơn bạn ngọc. Sau đó, cảm ơn các văn hữu xa gần, cảm ơn Đinh Tiến Luyện, Từ Kế Tường, Phạm Đình Thống... đã cho tôi được hưởng nỗi cảm động khi thổi tắt một ngọn nến. Ngọn nến vừa thổi xong, tôi xin phép có đôi lời...

Ba năm trước, tôi đã đi trình diện nhập ngũ. Được miễn dịch vì « loét bao tử ». Rồi tôi được gia nhập biệt đoàn trừ bị. Nay vì tình hình đất nước nghiêm trọng, biệt đoàn trừ bị được giải tán và tôi sẽ đi trình diện vào thượng tuần tháng tám sắp tới. Không thể vì tôi đi lính mà Tuổi Ngọc phải đóng cửa. Đặng Xuân Côn ở Nhật sắp về, sẽ lo tất cả công việc trị sự. Nhưng cần một người chủ bút cho tòa soạn. Tôi nghĩ tới những món nợ tình cảm của tôi với Luyện và Tường. Tôi biết lấy gì trả hai người bạn trẻ này. Từ Kế Tường tự nhận mình là « thư ký hạng nhẹ », vậy từ nay, Tường là « thư ký hạng nặng » độc chiếm ghế thư ký tòa soạn. Còn Luyện, Luyện lên làm chủ bút. Chủ bút Đinh Tiến Luyện, thư ký tòa soạn (hay tổng thư ký, nếu Tường muốn), tôi chắc bạn Ngọc đều hân hoan chấp nhận. Cảm ơn bạn ngọc.





ĐÌNH TIẾN LUYỆN

một năm
ngồi ở kho sách

Ngồi lại để nhìn ngược về một năm qua với Tuổi Ngọc, tôi muốn nói kết thêm dăm ba năm nữa, cái khoảng thời gian trước đó, tôi nghĩ nó như một thời thái nghèo đói của tờ Tuổi Ngọc. Cũng như những thân tình giữa tôi với Duyên Anh, người bạn lớn, chúng tôi đã có rất nhiều liên hệ trong tờ Tuổi Ngọc và ngoài tờ Tuổi Ngọc.

Lần đầu Duyên Anh ra báo, năm 1966, tờ Búp Bê. Mùa hè ấy tôi vào bỏ những những lớp ở trung học và ngắm nhìn công việc làm báo với sự tò mò và thêm muốn vô cùng. Thi xong, rảnh rỗi, ngày hai buổi tôi tới ngồi ở tòa soạn Hồ Xuân Hương (Bây giờ là nhà in Hồ Xuân Hương, dạo ấy là nhà in ở trang ruột của báo Sống) « làm những gì có thể làm được » (anh DA, anh DA nhớ câu này ?). Duyên Anh chia việc cho tôi, khi thì sửa bài, khi vẽ, khi viết. Lần đầu làm chủ báo Duyên Anh mơ mộng trên 9 tầng mây xanh, ra ra mãi in 3 chục ngàn số. Vốn chịu đựng được đến số thứ 5 thì báo kẹt (suýt nữa lại vắng luôn cả chiếc Dauphine của vợ) Duyên Anh ngán ngán trở về với các nhật báo. Tôi giật mình nhớ tới hạn ghi tên nhập học thì trễ (Nếu dạo đó trường Kiến Trúc thâu đơn tôi, có lẽ bây giờ mọi chuyện với tôi đã khác hẳn). Tôi mơ hồ một khúc quanh quan trọng của đời tôi vào năm này, một đứa trẻ vừa mới lớn. 1967, tôi viết truyện dài đầu tiên, Sóng Đá Mây, đăng trên nửa trang Búp Bê của báo Sống do Duyên Anh phụ trách

truyện dài đầu tay này của tôi in thành sách vào năm sau, năm mà chúng tôi ngồi lại với nhau ở nhật báo Công Luận. Duyên Anh viết phóng sự, truyện dài, tôi phụ trách 1 nửa trang Tuổi Ngọc. 1968, tôi cho là một năm thật sự có ảnh hưởng mãi với tôi sau này (một cái tiếng mơ hồ gọi là tương lai). Vào khoảng tháng 3, tháng 4 sau một năm, 1969, Duyên Anh lại có ý muốn ra báo trở lại. Làm đơn xin ra báo Duyên Anh chủ nhiệm, chủ bút, tôi Thư ký Tòa soạn. Tờ Tuổi Ngọc được thành hình từ ngày đó. Thư ký tòa soạn tương lai chưa làm xong được maquette cho số báo đầu thì được lệnh gọi nhập ngũ. Hai năm học luật tôi chẳng được một tí chữ nghĩa nào. Thân nhiên đi trình diện nhập ngũ, không mấy may xúc động hay hối hận (điều mà sau này tôi mới nhận ra, thật đậm đà). Áo nhà binh rồi thay đổi đời tôi, sự học hành lơ đãng rồi xoay vần đời tôi. Tuổi Ngọc đã xuất bản trong những tháng tôi ở quân trường. 24 số vẫn vôi, khi tôi rời quân trường thì báo đã đình bản. Tôi đã viết những trang đầu của truyện Một Loài Chim Bé Nhỏ kê giấy trên đầu gối những ngày ăn đọt ngủ đọt ở trại Nguyễn Tri Phương, sau đó là kiết từng kỳ một gửi về đăng ở Tuổi Ngọc, những ngày nắng lửa mồ hôi nhễ nhãi của quân trường Thủ Đức, đêm chong đèn cày kê giấy trên nắp rương cuối giường viết. Đoạn cuối cuốn truyện nhiều mơ mộng của tôi cũng được viết trong thư viện quân trường, những ngày tết cấm trại. Đó là một kỷ niệm.

Đình bản Tuổi Ngọc, Duyên Anh chán mơ mộng bỏ ra làm báo chủ nhiệm, tờ Người vẫn số hơn và tôi cũng chẳng giúp được gì cho Duyên Anh. Anh than thở có vẻ như một người không gặp thời, lận đận mãi. Lận đận mãi nhưng cứ muốn lăn xả vào cái số lận đận của mình. Cuối năm 1970 Duyên Anh lại nuôi ý định tục bản Tuổi Ngọc. Tôi và Duyên Anh với bao nhiêu buổi trò chuyện suy tới tính lui : Tuổi Ngọc bộ mới đổi khổ và đổi chủ trương.

Tôi vẫn thêm có một lần được ngồi lại ở một tuổi nào đó, chừng chặc nhìn lại một khoảng thời gian nào đó mang bóng hình mình, đậm nét nhất. Tôi nghĩ, phải là sau một lần lột vỏ đau đớn lắm của tuổi mình, có thể. Một năm ngồi làm việc ở kho sách nhà in Nguyễn đình Vương, nơi là tòa soạn Tuổi Ngọc, không vĩ đại gì lắm, không rộng rãi gì lắm, như là một năm đậm nét của tuổi tôi. Tôi khám phá ra được, nhận ra được vài ba điều về phần mình, như một sự tính toán sức chịu đựng của những thanh sắt, những viên gạch, khối vữa hồ để tính ra được sức chịu đựng của cây đà, cây cột. Một năm nó đã bó tất cả những năm trước của tôi vào một, để như bắt tôi phải chấp nhận tất cả, là một điều đương nhiên, không trốn chạy hay hoan hỉ, điều mà tôi đã si mê ngắm nhìn, si mê theo đuổi nó vào năm đầu, mùa hè năm ấy, khi tôi mười chín tuổi.

Dăm ba năm, một cái bó thời gian, chưa lấy gì làm lớn, tôi biết thực sự mình mới chỉ bắt đầu cho lời hẹn năm mười năm sau, nếu có, mười làm

hai mươi năm sau, nếu có. Tôi ngồi làm việc ở Tuổi Ngọc, với những công việc chính bằng những khoảng thời gian thừa thãi của quân đội tặng lại tôi. Sáng sớm tới tòa soạn khi nhà in vừa mở cửa, buổi chiều tôi trở lại được gặp với những người sửa soạn về Đêm, ngồi ở nhà tôi làm cho xong những gì còn sót lại ở tòa soạn tôi chưa làm hết. Dù là quá bận rộn với những công việc chen thời giờ nhau, nhưng tôi lại cảm thấy rất thoải mái và hài lòng với những bận rộn của tôi. Nếu tôi không có những bận rộn này, có lẽ tôi đã thật buồn. Một điều thật thật nhất. Trong đó có cả điều mà tôi chưa phải vướng mắc nhiều vào vấn đề sinh kế. Năm mươi năm sau tôi có còn được như vậy, có còn được bận rộn một cách rất thoải mái và hài lòng? Điều đó chắc khó. Như tuổi trẻ, rồi đời mình ngả nàu ngả xám, nhuộm đen nhuộm đỏ, những chạt vạt, chen đua, những toan tính, lừa lọc, tôi cho rằng nếu mình có lý tưởng lắm thì cũng chỉ còn sót lại được một phần trong tinh thần đó. Nói như thế để hiểu thân tình giữa tôi và Duyên Anh, để hiểu tôi rất quý mến tờ báo của chúng tôi. Và để hiểu cả hai là những gì thân thiết đã ràng buộc khá nhiều với đời sống riêng tư của tôi, ít ra cũng là một khoảng thời gian qua trọng nào đó.

Một năm với tôi, ngồi làm việc tại một địa chỉ và với hàng trăm hàng ngàn địa chỉ thư từ của độc giả là những tiếng động lớn liên tục, là những hình ảnh không rời trên võng mắt. Ở đâu thì cũng sẵn vui, sẵn buồn vậy, nhưng tìm ra một nhóm làm việc hợp với mình không phải là dễ. Và nhất là sự thân ái của độc giả với Tuổi Ngọc, tôi nghĩ trên thế giới không có tờ báo nào có. Một sợi dây thân ái tuyệt vời. Nhìn ngược lại một năm hay nhìn ngược lại thêm dăm ba năm nữa, tôi vẫn thấy có nhiều hình bóng quen thuộc, trong đó có cả hình bóng tôi, hòa nhập. Và một năm ngồi ở kho sách nhà in Nguyễn Đình Vượng, đối với tuổi tôi, đã ghi đậm nét.

**đình
tiên
luyện**



TỪ KẾ TƯỜNG

ngọn nến
cho một năm dài

Còn nhớ rõ một buổi chiều cách đây một năm, tiếng gọi của Duyên Anh từ đầu giây 38 Phạm Ngũ Lão đến cho tôi, lúc này đang ngồi ở 24 Nguyễn An Ninh, trông coi nửa trang báo của tờ Công Luận do Đình Tiên Luyện đi lính bỏ lại. Giọng Duyên Anh đặc biệt lắm, lúc nào cũng cao, hơi lớn và trong. Lúc chứng tỏ một sự cao hứng thì nói một hơi dài, nghe không kịp. Tôi nghĩ đó là một giọng nói vui đùa nhất, qua một đầu máy điện thoại. Tôi nhớ in câu Duyên Anh hỏi: Tuổi Ngọc ra lại, cậu có làm không? Tôi đáp: Làm chứ anh. Duyên Anh nói nhanh trước khi cúp: Vậy thì chuẩn bị rồi qua bên này gấp. Tôi gác máy và loay hoay mãi với một buổi chiều, như buổi chiều hôm nay. Tôi không rõ sẽ phải chuẩn bị những gì, bởi có nhiều thứ để chuẩn bị quá, và thật khó khăn như khi phải ngồi viết một bài hồi tưởng về cái sinh hoạt một năm của tòa soạn Tuổi Ngọc, nơi đó, một chỗ mà, anh em vẫn gọi đùa là 38 Phạm Ngũ Lão bis.

38 Phạm Ngũ Lão là « tầng » dưới, tòa soạn Văn, một chỗ mà nhà văn Mai Thảo đã viết thành một bài hồi tưởng bù ngùi nhất về một đời sống, một nơi chốn xuất phát, những tờ báo văn nghệ; những cuốn sách thăm

lặng, đang gặp gỡ, ở chung cùng với niềm vui, nỗi buồn của độc giả. 38 Phạm Ngũ Lão bis là « tầng » trên, một căn gác đặc biệt, tòa soạn của hai tờ Tuổi Ngọc và Vấn Đề, từ khi Vấn Đề sập tiệm, Tuổi Ngọc chiếm độc quyền, nhận quyết đó là tòa soạn của mình. Và hôm nay, một ngày chắc chắn phải khác hơn mọi ngày. Anh em Tuổi Ngọc hơn hờ mặc áo mới, trình trọng thời tất ngọn nến cho một năm dài đầy hi vọng ai bi, với đời sống của tờ tuần báo coi như là mỏng manh nhất giữa một lực lượng tuần báo đầy bùa phép, nhiều quyền cước, làm cho đôi lúc Tuổi Ngọc phải chóng mặt hoa mắt tưởng đâu đã gãy gánh giữa đường không có ngày này, một ngày lớn trong một mơ ước lớn của anh em chủ trương.

Vậy 38 Phạm Ngũ Lão bis « ông » là ai? Đó là một « ông già » thích ôm hết vào lòng tất cả mọi chuyện trên cõi đời này. Vị trí của « ông » nằm cũng không thoải mái chút nào. Từ cửa tầng dưới bước vô đề lên tầng trên đã phải vượt qua những chướng ngại vật dày bịt, có khi phải nín thở, thót sát bụng lại để lách qua những chồng sách báo cao ngất đang chờ nhà phát hành tới chỗ đi. Quốc lộ số 1 đó còn dẫn qua giang sơn của các nữ hiệp xếp báo. Các nữ hiệp phục kích hết quãng đường ngắn, muốn đi qua phải lách, nhảy, vịn treo và đôi khi bò, nghĩa là, có đầy đủ tư cách để làm một nhà thể thao trong tương lai nếu báo sập tiệm. Qua khỏi các nữ hiệp xếp báo đụng ngay các đại hiệp máy cắt xén, máy chạy bìa, máy chạy ruột kèn càng chiếm cả lối đi. Tới chân cầu thang lẫn quần như con ốc gặp những gói sách báo, bìa, sắp dài dưới chân, lại phải nhón chân, lách mình tiến lên tới dần chữ, lực lượng sắp chữ của ông Hai Mạnh cũng hùng hậu lắm, chiếm hết nửa căn gác. Nửa căn gác còn lại là kho chứa sách báo cũ. Tòa soạn Tuổi Ngọc... ở trong đó. Một khoảng trống duy nhất còn lại giữa chồng báo cũ vừa đủ kê một cái bàn tròn với mấy chiếc ghế sắt con. Nơi đó Duyên Anh gò gẫm từng trang truyện dài, Đình Tiễn Luyện mise, vẽ, Đặng Xuân Côn ngày xưa và Phạm Đình Thống bây giờ lo trị sự, Từ Kế Tường chọn bài, bóc dỡ những chồng thư cao ngất, và cả bốn người thay phiên nhau làm Thầy Cò, sửa từng lỗi typo. Nơi đó, nếu một mỗi muốn giải trí bằng cách đọc sách thì chỉ việc quơ tay ra sau lưng là có đầy đủ sách của những tác giả lớn. Nơi đó, những buổi chiều nắng thấp, người quản thủ « thư viện », người phiêu bồng nhất của nhà in Nguyễn Đình Vượng, cụ Ký, nằm vắt chân bên ngọn đèn dầu lù mù, sáng khoái với khẩu Bazoka nhắm bắn những đám mây trắng lơ lơ bay ngang qua khung cửa sổ duy nhất của căn gác nóng bung. Khung cửa sổ nhỏ bé đó, cho anh em Tuổi Ngọc thấy màu xanh, cho chủ nhiệm Duyên Anh gửi gắm những hy vọng, khi báo từ nhà phát hành Đồng Nai trả về ào ạt, đáng ngại.

Và ở đó, mỗi buổi sáng hơn 9 giờ, người phắc tơ quen thuộc và rất văn nghệ mang thư từ của bạn đọc đến. Nổi lên cái sinh hoạt gần của Tuổi Ngọc đến một sinh hoạt rất xa xôi. Tạo thành mỗi giây liên lạc giữa tòa soạn với một người ở tít tắp một tỉnh địa đầu miền Trung, một người ở tận cùng vùng đất của miền

Tây, cũng có những cánh thư hàng xóm, ở ngay cùng con đường Phạm Ngũ Lão Saigon II. Chiếc bàn nhỏ bệnh tật, một núi thư đầy. Có những cánh thư trách móc giận hờn, những cánh thư say sưa mắng mỏ, những cánh thư bày tỏ nỗi cảm thông với khó khăn của tòa soạn, những cánh thư đầy nặng tâm sự, tràn ngập thân tình. Nói chung đó là vui buồn giữa tòa soạn và bạn đọc trong một năm qua. Vui buồn đã thành véc dáng, một véc dáng lớn đáng ghi nhớ, cất giữ. Ở đó cũng là nơi liên lạc của những bằng hữu. Một Mường Mán ở rất xa, thỉnh thoảng có vài bức thư tâm sự thật ngậm ngùi về đời sống của một người tuổi trẻ bị bủa vây từ mọi phía. Có bài thường xuyên của Nguyễn Ngũ, Phạm Ngọc Lư, Phạm Cao Hoàng. Biết được đời sống khó khăn của Lê Miên Trường. Thích thú bất ngờ với Nguyễn Đông Thạch, Nguyễn Công Minh. Bên cạnh những thư là những bài vở. Thư đã ngắt trời thì bài vở cũng ngợp hồn. Người thư ký hạng nhẹ của tòa soạn vất vả, lao đao trước số bài vở mỗi ngày về, mỗi tuần đọng lại. « Phải đọc hết, phải chọn lựa kỹ, để có những bài xuất sắc » đó là lời dặn dò của chủ nhiệm Duyên Anh. Đọc hết, và chọn lựa kỹ để thấy sự khó khăn đến với mình. Chỉ có một điều duy nhất để phóng tới quyết định là chọn lựa trên tinh thần tuyệt đối chủ quan. Vì thế nên có khi, có những bài không vừa ý với chủ nhiệm, hay một thành phần độc giả nào đó. Nhưng quan trọng là tạo cho tờ báo có một « nét », một « quan điểm » về bài vở thống nhất, một cái nhìn « chung » trên một tinh thần rất riêng rẽ đó. Chủ nhiệm Duyên Anh rất tôn trọng sự tự do, tôn trọng quyết định của người thư ký hạng nhẹ của tòa soạn.

Và vì thế nên công việc dễ dàng, chỉ phải khó khăn với chính mình thôi. Công việc chọn bài không phải là một công việc lon lạo, quan trọng, hay mang tới vinh dự cho người làm công việc này. Đó là một công việc hết sức bình thường trong một tờ báo. Lựa ra trong một tập thể đông đảo những cái hay có sẵn, độc đáo có sẵn như một người đi tìm vàng trong cát thấy vàng là biết ngay. Nhưng ở đây, tôi muốn tâm sự với những người bạn nhỏ một chút, là không bao giờ Tòa soạn thiên vị trong việc chọn bài, không bao giờ bỏ sót một bài nào, và không bao giờ quên được niềm sung sướng của mình khi chọn được một bài hay, nhìn thấy một ngòi bút độc đáo. Tòa soạn rất sung sướng được đăng bài và sung sướng tạo một liên lạc thường xuyên với người bạn đó. Tòa soạn cũng không hề hững hờ lạnh lùng với những cánh thư đầy tràn thương mến gửi về, những cánh thư, với giọng chữ đã quen thuộc của một người bạn nhỏ rất xa xôi trong thời gian tình cờ nhận được, đọc lại, thấy bùi ngùi. Đó là những người bạn nhỏ chân tình, trên một con đường dài mà chắc chắn các bạn sẽ rời bỏ chúng tôi trước ở một ngày nào vùng trời tuổi nhỏ không còn giữ được các bạn nữa.

Một năm qua khuất, nhưng nhìn lại rất rõ từ ngày đầu của tuần lễ thứ nhất. 52 số báo, 52 tuần lễ, là khoảng thời gian dài. Tuổi Ngọc bộ mới sống đến như thế đã là « thọ » lắm rồi. Và chắc chắn nó sẽ phải sống,

không vì ai hết, mà vì những người bạn nhỏ thân mến với những cánh thư đầy nặng lo âu gửi về chia xẻ với nỗi lo âu chung của tòa soạn trong những ngày đầu của biện pháp kinh tế mùa thu và, sự giao động bàng hoàng trên một nửa đất nước còn lại. Thư của Miên Miên, Nguyễn Thị Chiêu Thu, của rất nhiều người bạn nhỏ như thế làm tòa soạn xúc động thật tình. Bây giờ ngồi nhìn lại, nhớ rõ một năm qua chắc chắn phải đông đủ về cùng một lúc những người bạn quen thuộc, chói sáng như Hạ Phúc Trâm, Trần Văn Nghĩa, Tạ Văn Sĩ, Hàn Nhân, Ngọc Minh, Lê Du Ngọc, Trương Gia, Thanh Hằng, Vũ Thị Hải Dương; Phạm Khánh Vũ, Tôn Nữ Thu Dung, Thùy Nhi, Triệu Minh, Mai... Những tác giả của những truyện ngắn, những bài thơ thấp sáng vùng trời tuổi vàng của mình, những tác giả với những sáng tác đầu tay, đầu đời, mà tòa soạn muốn gọi một cách tình cảm là những cây bút của Tuổi Ngọc. Rồi đến một ngày mai, một ngày rất xa xôi nào đó, hẳn các bạn sẽ bỏ dỡ con đường mình đi, không nhớ nữa, không viết nữa, nhưng chắc chắn, Duyên Anh Đinh Tiến Luyện, Từ Kế Tường sẽ nhớ mãi. Từ lối gấp thư, từ màu mực, từ những giòng chữ đầu tiên, bay múa, chở nặng đầy một đời sống mai sau.

Những lúc chán nản và mệt mỏi Duyên Anh than thở với ý định bỏ rơi Tuổi Ngọc. Đôi khi buồn phiền tôi cũng có ý định tách khỏi Tuổi Ngọc và sự bỏ rơi hay tách khỏi không liên quan gì tới vấn đề sinh kế. Làm Tuổi Ngọc Duyên Anh mất nhiều thì giờ, mất luôn cả lợi tức to lớn kiếm được hàng tháng của mình, Đinh Tiến Luyện sống với lương lính. Riêng tôi ngoài công việc phải viết thêm những cuốn sách bắt bắt dĩ, còn phải viết thêm cả nhật báo. Bên cạnh đó, do công việc của tòa soạn, đôi khi còn những đụng chạm về tình cảm mà tôi là người buồn phiền nhiều nhất. Bởi tôi nhiều tự ái. Tánh tôi lại ít nói, thích im lặng trước nỗi buồn phiền của mình. Cứ nghĩ mọi việc rồi sẽ qua, không gì tồn tại cả ngoài ý nghĩa trong công việc, và sự cảm thông cuối cùng. Tách khỏi Tuổi Ngọc là một điều dễ dàng nhưng tìm gặp một mối thân tình như thế quả thật khó khăn. Giữa đời sống này, bất cứ trên phương diện nào người ta cũng tìm cách lừa dối, chèn ép, bịp bợm nhau, nhất là trên phương diện văn nghệ. Tôi quả thật chán ngán cái không khí văn nghệ ở đây, và nhìn rõ cả bề trái của nó, một « bảng âm » tàng tậ và phủ phàng. Tôi viết rất lâu, quen được rất nhiều người và không thân thuộc với ai. Tôi cứ nghĩ nếu còn thích thì viết, không thích, thì bỏ, nên chẳng cần lấy lòng những tay văn nghệ lớn, không chơi với mấy nhà phê bình, cũng không thích mấy anh mới in được một hai tác phẩm ồn ào như cái chợ ở các quán nước ngoài đường Tự Do. Có lẽ vì thế nên mãi mãi tôi vẫn được nhìn với bóng dáng « một cây bút trẻ » không « lớn » được, vì thiếu nhiều lý do, trong đó có cả lý do ngồi quán cà phê, khen như cái máy trước mặt các tay thầu văn nghệ có quyền, có bùa phép trong các tòa soạn tuần báo, tạp chí văn học nghệ thuật ở đây,

Tôi thích cái không khí bé nhỏ, ít người của Tuổi Ngọc, những hôm rảnh việc ngồi tâm sự với nhau, chuyện tình cảm, thời cuộc, nhà cửa. Duyên Anh buồn hay vui biết ngay, Đinh Tiến Luyện buồn hay vui biết ngay. Và tôi cũng thế. Không làm mệt, không gồng mình, không văn chương nghệ thuật chi cả, sau công việc ra khỏi tòa soạn, nhìn con đường hết nắng, thấy đời sống còn chút nhẹ nhàng thoải mái. Và tôi hiểu lý do tại sao Tuổi Ngọc vẫn chưa bị cho sập tiệm. Đinh Tiến Luyện vẫn siêng năng và tôi vẫn còn ngồi lại 38 Phạm Ngũ Lão cho tới bây giờ dù rằng nếu tôi rời bỏ nơi đó, chắc Duyên Anh và Đinh Tiến Luyện sẽ không bao giờ biết nguyên do.

Dù sao, như thế, một năm dài cũng đã qua khỏi. Chắc chắn là qua theo với nỗi vui nỗi buồn. Tuổi Ngọc đã đầy một tuổi. Sinh nhật năm thứ nhất của Tuổi Ngọc rơi vào cái khó khăn chung của tình thế những ngày gần hết tháng năm, không ai biết rồi sẽ đi đến đâu. Con chim bồ câu trắng vượt bay qua đỉnh cây ở một ngày nào, bao giờ. Nhưng ngày mai Tuổi Ngọc bước sang năm thứ hai. Sinh nhật của Tuổi Ngọc như sinh nhật trong đời làm chủ nhiệm của Duyên Anh. Chắc chắn số báo này và tuần lễ này sẽ vui vẻ. Kỷ niệm một năm đầy khó khăn, u buồn, cuối cùng vẫn còn ngồi lại làm việc với nhau không vì ai cả, chỉ vì thân tình, cho một tờ tuần báo hết sức thân tình. Người thu ký hạng nhẹ của tòa soạn xin đề nghị với chủ nhiệm Duyên Anh nên dựng tấm bảng Tuổi Ngọc lên, tấm bảng kẻ rất lâu vẫn còn để nằm 1 giữa một kho sách cũ. Và cùng với tòa soạn, trong một hồi tưởng ngồn ngang ngậm ngùi, sinh nhật của Tuổi Ngọc, ngọn nến cho một năm dài tôi đã thổi tắt.

tu ke
tuong



NGỌC THÂN ÁI

một năm tâm sự

Biết bao nhiêu điều cần phải tâm sự với bạn của Ngọc. Biết bao nhiêu bạn của Ngọc đặt niềm tin tưởng vào Ngọc và ngỡ rằng Ngọc có « quyền năng ghê gớm » lắm, hề nghe Ngọc thủ thỉ là đang buồn, bạn của Ngọc sẽ vui ngay ; đang không biết cách nào tỏ tình, sẽ nắm liền được bí quyết tỏ tình. Bạn của Ngọc trông cậy nơi sự « giải đáp » của Ngọc một cách thành thực đến ngây thơ. Nhưng dễ thương lạ lùng. Đôi khi bạn của Ngọc đùa bỡn Ngọc. Ngọc thích lắm chứ bộ. Vì được cười thoải mái. Cuộc đời thường hiếm những người mang đến tặng ta những nụ cười. Đấy, bạn của Ngọc thủ coi : Thế giới có bao nhiêu kẻ chuyên đi gieo tang tóc, buồn thảm ; có bao nhiêu bài thơ, cuốn sách nã nê ; có bao nhiêu kịch sĩ, tài tử khơi giòng lệ của loài người ? Chỉ có một số hiếm hoi những người mà chúng ta thường gọi là hề ! Hề Charlot, hề Fernandel, hề Red Skelton. Vân vân... Ở Việt Nam cũng đếm được vài anh hề. Tên tuổi họ chưa vượt phạm vi quốc gia song nếu Thượng Đế phó thác cái sứ mạng làm vui đồng bào họ thì họ đã làm gần tròn nhiệm vụ của họ. Hề Khả Năng không làm hại ai. Hề Văn Chung không làm hại ai. Họ chưa tạo nổi chuỗi cười dòn dã của những người khó tính thì họ cũng chưa làm ai sụt sùi rơi hàng lít nước mắt. Ngọc đem những vị hề để chứng minh câu « Cuộc đời thường hiếm những người mang đến tặng ta những nụ cười ».

Ngọc chả hiểu Ngọc đã đem tặng nổi bạn của Ngọc nụ cười nào chưa, nhưng bạn Ngọc đã tặng Ngọc thật nhiều nụ cười. Và niềm vui vô tận. Cho nên, chiều hôm qua, Đinh Tiến Luyện đội mưa vào đường đường Hoàn Mỹ thăm Ngọc, hỏi câu cuối cùng : « Chiều mai báo lên khuôn chót. Bài của chị hai trang ở cahier đầu, liệu chị rán viết được không ? Nếu không, em kiếm bài khác trám vô. » Ngọc bảo chú Luyện rằng : « Được, được, sáng sớm mai chú tới lấy bài ». Va Ngọc lên ông bác sĩ nội trú vui tính và thích ba hoa con chích chòe là bác sĩ Từ Uyên, gượng ngồi dậy viết bài « ăn » sinh nhật — nói theo chủ nhiệm Tuổi Ngọc — năm thứ nhất của tuần báo « không nhẽ » nhất thế giới.

Ngọc bị đau tự hơn một tháng nay. Cuối cùng, để tiêu diệt giặc ốm người nhà phải « di tản chiến thuật » Ngọc từ nhà tới bệnh viện. Mỗi ngày ông bác sĩ ra lệnh cho các cô y tá đẹp nhất trong nền y tế Việt Nam (ở đường đường Hoàn Mỹ, y tá trẻ, đẹp và dễ yêu lạ lùng) tiếp vào máu Ngọc một chai nước biển to tương với đủ các thuốc Vitamine A, B, C, D, E, F và... Z. Bởi cái hình hài của Ngọc nó khẳng khiu như cành cây cuối thu. Nằm ở đường đường cũng chán nản tựa hồ nằm ở... khám lạnh. Đinh Tiến Luyện mỗi ngày đều đem một bó thư của bạn Ngọc vào cho Ngọc. Chú Phạm Đình Thống giúp Ngọc, bóc thư ra và sắp xếp thứ tự, đóng ghim như đóng sách. Ngọc nằm đọc thư của bạn Ngọc, sung sướng tuyệt vời. Nổi sung sướng thứ nhất là tưởng như mình trẻ lại đến mười mấy tuổi. Nổi sung sướng thứ hai là tưởng mình « ghê lắm », được bạn ngọc chiếu cố nồng nhiệt. Nổi sung sướng thứ ba là tưởng mình đang tuổi vừa lớn và đang « dò mìn » trên đoạn đường vào tình yêu. Làm sao « hấn » biết em yêu « hấn » ? Em phải nói thế nào để « nàng » hiểu em quý mến nàng ? Những thư khác thấm ướt nhiều xúc động. Chẳng hạn, chị Ngọc thân ái, có nên cho « hấn » hiểu nhà em nghèo nàn, tại sao bạn bè tỏ vẻ lãnh đạm với em, phải vì em xấu xí, áo quần luộm thuộm... Chẳng hạn, em có thể sửa sắc đẹp để được nhiều người chú ý !

Nếu ở trường hợp Ngọc, bạn sẽ trả lời sao đây ? Nhất định là bạn sẽ không thể làm gì khác hơn Ngọc đã làm. Nghĩa là an ủi và gây tin tưởng. Châm ngôn của Ngọc khi giữ mực này : « Không nên làm ai buồn khổ ». Bởi thế, một năm ròng rã (nhiều tuần thiếu mặt), Ngọc thường ít khi trả lời thẳng câu hỏi, chỉ lang thang mây gió. Ngọc đáng kết tội thiếu thành thật. Nhưng sự thật tàn nhẫn lắm. Ta chớ nên nói về sự tàn nhẫn với bạn bè của ta. Ngọc không phải là chuyên viên « gỡ rối tơ lòng » xui người này nên làm việc này, mách người nọ nên làm việc nọ. Tơ lòng, ôi nó thật rắc rối ! « Lòng người như bề khôn dò ». Cụ Đờ Chiêu đã dạy thế. Trời còn chưa hiểu nổi lòng người thì người làm sao gỡ rối được tơ lòng của con người ? Vậy bạn ngọc đừng bao giờ nên đòi hỏi Ngọc làm công việc gỡ rối tơ lòng. Mà hãy đòi hỏi Ngọc kể lể cà kê để ngỗng càng buồn cười càng tốt để bạn yêu đời mặt tí thôi, bạn của Ngọc nhé !

Thư bạn Ngọc gửi về thật nhiều. Ngọc là người được giải « người nhiều thư nhất của Tuổi Ngọc ». Đọc loạt bài trả lời Cuộc phỏng vấn Nuôi Dưỡng Tuổi Ngọc của bạn Ngọc, Ngọc cảm động quá trời. Không ai đòi « đẹp » mực Ngọc thân ái. Nhiều người « khen ngợi » mực này. Sức khỏe của Ngọc đã khá, từ tuần sau, bước sang năm thứ hai, Ngọc sẽ cố gắng có mặt thường xuyên. Và sẽ cố gắng « duyên dáng » hơn, chọc cười nhiều hơn. Nhưng nếu Ngọc phải theo sau con rùa, bạn của Ngọc nên « thông cảm » Ngọc, đừng trách móc Ngọc cơ. Bây giờ, mời bạn Ngọc hãy cùng thổi tắt ngọn nến đầu tiên của Tuổi Ngọc.

Thân ái
NGỌC THÂN ÁI



NGUYỄN TUẤN ANH

là thơ y học
đầy năm Tuổi Ngọc

Bạn đọc Tuổi Ngọc thân mến,

Thấm thoát người phụ trách mục «Bệnh mới lớn» đã làm quen với bạn đọc bốn phương đúng một năm tròn. Hơn 50 số báo, tôi không dè!... Chưa một lần gặp mặt, mà hình như cảm tình và những ràng buộc âm thầm đã nảy sinh giữa chúng ta với hy vọng thiết tha sẽ chẳng bao giờ phai lạt.

Tự kiểm điểm thành tích của 365 ngày làm việc xem thơ bạn đọc và cố gắng trả lời từng vị theo thứ tự trước sau với cái vốn hiểu biết chuyên môn tâm thương của mình, thú thực tôi chưa hài lòng hoàn toàn với chính tôi. Có lẽ nhiều bạn đã không được vừa ý vì nhiều lý do, nếu không muốn nói là thất vọng. Duy có một điều an ủi cho kẻ tự nguyện lãnh công việc bạc bẽo này hàng tuần là trong rừng thơ nhận được, tôi chưa hề tìm thấy 1 lỗ nhỏ nào với những lời trách móc nặng nề. Âu, đó cũng là phần thưởng tinh thần quý giá giúp tôi sức phấn khởi tiếp tục cầm bút thức đêm, «chống gậy mà đi», hồi âm bạn đọc trong lãnh vực được giao phó! Một vài tuần xa cách vì những duyên cớ bất khả kháng, lòng tôi cũng nao nao một chút nhớ nhung dường như nhịp cầu thơ tin đã trở thành một thói quen cần thiết trong nếp sinh hoạt thường ngày. Đã nhiều lần bối rối tôi cảm động vì những bức thơ từ những góc hẻo lánh nhất của đất nước gửi về tràn đầy những lời kỳ vọng quá thiết tha của các bạn trẻ, khiến cho tôi càng lo sợ không biết có đáp ứng được phần nào những ý nguyện cây nhỡ.

Phương châm hành động của tôi như bạn đọc đã rõ là thành thật với mình, với bạn và cố gắng luôn luôn. Cái gì biết rõ mới dám thừa là biết, mới dám viết trên giấy trắng mực đen. Điều gì còn nghi ngờ thì cố tra cứu sách vở. Tra cứu không xong thì dứt khoát công nhận kiến thức còn nông cạn của mình không đủ sức trả lời. Các bạn hẳn chẳng lạ trên đời biển học

thật vô cùng mênh mông và càng học càng thấy mình dốt nát... Tôi luôn luôn thận trọng từng chữ bởi quan niệm rằng mách thuốc đã là một công việc đầy khó khăn, chỉ một chút sơ hở, nhầm lẫn là có thể gây tai hại chết người, mà mách thuốc hàm thụ lại càng gặp nhiều trở ngại hơn nữa.

Dịp này tôi cũng muốn thưa với các bạn, người y sĩ chẳng phải là ông Thánh hay một hồn ma xó, cái gì cũng biết, bệnh nào cũng chữa khỏi... Hơn nữa con người là cả một thế giới kỳ bí, có những nét giống đồng loại mà cũng bao hàm thêm những cá tính đặc thù khó lòng giải thích nổi. Chính vì lẽ con người yếu ớt như cây sậy nhưng biết suy nghĩ (Pascal) chẳng phải là một bộ máy cho nên ta không lạ khi cùng mắc một bệnh như nhau, cùng uống một thứ thuốc bạn thấy bớt còn tôi lại chẳng một phần thuyên giảm. Lại mong các bạn thông cảm thêm rằng ngoài những lời, kê chi tiết do chính bệnh nhân khai rõ với y sĩ, muốn cho sự định bệnh được chính xác, người y sĩ còn cần được chính tay khám xét, chính mắt quan sát, chính tai nghe ngóng bệnh nhân... chưa kể đến các thử nghiệm phụ thuộc cần thiết khác để có thể tổng hợp các yếu tố nhân hậu rút ra một mẫu số chung, đưa ra một kết luận vững vàng, vì thế, nếu trong năm qua tôi có chót đại múa gây vườn hoang, kê toa vài món cho một số khá đồng bạn đọc mà không kết quả khả quan, xin các bạn đừng buồn!... Hãy tự an ủi mình bằng câu: «chưa gặp thầy, gặp thuốc».

Rất nhiều bạn trẻ nhẹ nhàng giận dỗi, đòi tuyệt giao với người đệ tử thất sủng của Hippocrate chỉ vì phải chờ đợi quá lâu không nhận được lời giải đáp. Xin thưa một điều: trang báo bảo vệ sức khoẻ bị hạn chế và xin khuyên một điều: hãy khiếu nại trực tiếp với bạn chủ nhiệm Duyên Anh thân mến của tôi!... Cũng có thể thơ thất lạc vì lỗi ở Nhà Bưu Điện. Trăm đầu đổ lên đầu tằm, đúng là oan Thị Kính!...

Số độc giả quá thương, nhờ cậy những việc ngoài phạm vi y học không phải hiếm. Thú thực là tôi đã không thỏa mãn được những đòi hỏi đáng yêu ấy mà lòng thật vô cùng ân hận. Tôi xin gửi đến quý bạn lời tạ tội chân thành. Xã hội này còn đầy rẫy bất công và đau thương dù là kẻ có lòng mà thiếu phương tiện thì cũng chỉ đành lắc đầu ngao ngán.

Ý còn nhiều nhưng phần đất để dồng dài đã hết, đành phải tạm biệt bạn đọc, chờ một dịp đặc biệt khác xin gửi đến tất cả lời hứa trung thành với triết lý y khoa mà tôi đã chọn làm lý tưởng cuộc đời từ 20 năm trước khi mới chập chững bước vào nghề qua cổng bệnh viện Phủ Doãn (Yersin) nằm giữa thành phố Hà-nội nghìn năm thương nhớ. «Hãy xoa dịu nỗi đau thương bệnh hoạn của những người đồng loại không phân biệt bạn thù và cũng không kể đến biên cương.»

BS. NGUYỄN TUẤN ANH

PHẠM ĐÌNH THỐNG

những buồn vui
một năm trị sự



Hình như tôi không thể, dù rất muốn, ghi lại cái cảm tưởng hôm đầu tiên bước trên những bậc thang đen đưa mực in đưa lên căn gác nhà in Nguyễn đình Vượng. Hai chiếc bàn, một tròn một vuông, kê kề cửa sổ độc nhất của căn gác chất sách cũ. Sách báo chất đầy kín từ phía trái phía mặt từ phía trước phía sau. Nhìn kệ thư còn đọng lại chất đọng và những sách báo gửi tặng đề lẫn lộn với các bản kẽm, viết, tampon, giấy mới giấy cũ... Tôi thấy nản nản. Tầng dưới 38 Phạm Ngũ Lão, phòng trước, là tòa soạn Văn. Tôi đã đến vài lần trước đó, mua ít báo cũ. Những lần đó 38 Phạm Ngũ Lão đối với tôi đứng đưng. Nơi này, Phạm Ngũ Lão, đã thực sự có một liên hệ mật thiết với tôi từ buổi sáng đến đây với anh Đặng Xuân Côn. Rồi chủ nhiệm giao công tác. Tôi bắt tay vào việc với những chồng thư từ còn lại và mời từ các nơi bay về. Và giấy mới giấy cũ ngập sàn gác. Tôi với chiếc bàn như bị chìm hẳn vào biển giấy. Rồi một ngày, ba ngày, năm ngày... qua đi. Hơi hướm quen thuộc đó. Những hôm không đến đây được, tôi thấy thiếu vắng một cái gì mơ hồ. Về sau tôi biết ra rằng chính là thiếu mùi giấy cũ đó, mùi sách báo ăm mốc trên căn gác xép.

Những chiều nắng đã tắt. Chợ Thái Bình đã vắng Máy in đã ngừng. Thợ sắp chữ, thợ in đã về hết. Tôi còn một mình trên căn gác, nhìn băng quơ ra bên ngoài Đốt một điếu thuốc lá nhà khói ra chiếc cửa sổ độc nhất

chỉ ra một mái ngói cũ rêu xanh. Tầm mắt bị chặn lại ở vách lầu kế đó. Còn lại một khoảng trời nhỏ phía trên, tươi mát mời gọi. Và tôi thích được ngồi như thế, im lặng bất động. Đến khi bóng tối tràn đầy bên ngoài. Hay lần đầu sửa các bản vẽ cho khuôn báo được lên máy hôm sau. Đình Tiểu Luyện thường ghé lại vào khoảng này, trình bày maquette cho cahier tới, soạn bài vở cho số sau. Xong việc hai đứa kéo nhau qua bên kia đường uống nước, ngồi nhìn thiên hạ qua lại nói chuyện vặt. Luyện chỉ thường có mặt ở tòa soạn vào buổi sáng sớm và chiều mát. Từ Kế Tường và tôi thì hơi bất thường. Có khi sáng. Có lúc chiều. Có hồi cả ngày. Thành ra đôi khi có mặt cả ba người, đôi khi chỉ có một hay không có ai. Đạo chủ nhiệm Duyên Anh còn viết truyện dài Thăng Khoa, sáng nào anh cũng đến, ngồi suốt buổi. Và cả những hôm còn viết Phượng Vĩ cũng vậy. Hình như anh chỉ viết được tại tòa soạn. Anh Côn có lần đùa: « Cửa sổ xấu xấu thế mà để ra vào ». Mấy lúc sau này sức khỏe anh sa sút, nhất là sau khi xong Phượng Vĩ, anh chỉ đến vào buổi sáng sớm, ngồi dưới nhà nói chuyện với cụ Vượng, N X H, M T, Đ G T... Có việc gì cần anh mới lên gác. Những hôm báo trả về nhiều quá. Anh đến, mặt buồn xo, dài thườn thượt. Không khí tòa soạn cũng ủ rũ. Nhưng rồi lại bản tính, lại cố gắng. Đó là động từ chủ nhiệm D A. thường nói, kèm với câu: « làm báo cần đam mê, chịu đựng, cố gắng không ngừng ». Động từ buồn như báo những mực nhưng đôi khi nó cũng làm anh em trong tòa soạn lên tinh thần lẫn n. Và tiếp tục. Báo cứ ra đều, đúng hẹn. Chuyện làm báo TN nó vậy đó.

Lúc vào, tôi trông coi công việc Nguyễn Mai để lại. Công việc tương đối không có gì nhiều. Tôi tới tòa soạn không thường lắm. Từ hồi vợ anh Côn bị bệnh nặng, anh bỏ hết mọi công việc lo chạy thuốc cho vợ. Tôi bèn làm « bác quản lý bất đắc dĩ ». Có mấy độc giả trẻ gửi thư về mua báo hay liên lạc về công việc trị sự gọi tôi bằng bác. Bỗng nhiên tôi tưởng mình già ra. Nhưng thường thì đó chính là niềm vui, an ủi, gây hứng thú tôi nhất trong công việc.

Một chuyện khác công việc quản lý bất đắc dĩ này cũng không kém phần hỷ nộ ái ố. Đó là những chiều thứ sáu và thứ ba qua nhà phát hành lấy tiền. Nhiều lúc phải đợi dài người ra. Trong khi ở tòa soạn bản vẽ không có người sửa. Bỏ về thì thợ lúc trở lại tiền về đã hết. Hết thì tiền đâu mua giấy. Giấy báo phải mua từng số, không mua kịp thì báo không ra kịp. Thành ra chuyện làm báo Tuổi Ngọc nó « thảm » thế đó.

Tết vừa rồi vì kẹt nhiều chuyện tôi không về Trung ăn Tết được. Ở lại Saigon với thằng bạn sinh viên trên một căn gác xép ở Phú Nhuận. Người nào đã qua những lần ăn tết tha hương mới thấy thấm thía cái buồn đó. 24 tháng chạp tòa soạn ăn tất niên xong là kể như công việc tạm yên. Những ngày cận tết, buồn quá, không biết làm gì. Xách xe chạy lóng nhông Saigon. Đi ngang qua 38 Phạm Ngũ Lão, dừng lại, như một thói quen, bước vào. Nhưng cửa đóng. Cả trên dưới đều do một ông cụ trông nom. Ông ở tận trên gác, tại ông lại lẳng. Muốn gọi ông mở cửa, lên gác, ngắm nhìn chiếc

bàn và những thư từ giấy má trên sàn nhưng không được. Đứng tần ngần một lúc rồi bỏ đi. Hình như hai ba lần như thế. Một lần khác, cách đây gần vài tháng, tôi về Trung thăm nhà. Lúc đi định ở năm hôm. Về đến nơi bị kẹt không vô sớm như dự định được. Tôi thấy bút rứt khó chịu trong người sao ấy. Rồi tôi điện thoại từ Trung về tòa soạn hỏi vài chuyện, vu vơ. Cho đến lúc trở vào... Đại khái thế. Đôi khi một vài lý do nhỏ nhặt đưa đến những hành động có thể nhỏ bé, ngờ nghệch nhưng cũng làm thay đổi, xúc động mãnh liệt trong tâm hồn. Tuổi Ngọc, với tôi đơn sơ mà đậm đà một cách đặc biệt. Nhà văn Mai Thảo trong bài tùy bút «38 Phạm Ngũ Lão» đăng ở Văn đề bắt chu niên có viết rằng 38 Phạm Ngũ Lão với ông là một truyện dài, như chuyện dài nhân dân tự vệ. Riêng tôi, căn gác chứa sách cũ có hai chiếc bàn cạnh cửa sổ độc nhất của nhà in Nguyễn đình Vương, và chỉ nó, chiếc bàn và khoảnh gác xép, là một chuyện dài. Đã là một truyện dài.

Bây giờ Tuổi Ngọc đốt ngọn nến sinh nhật đầu tiên. Anh em tòa soạn tự nhiên thấy lòng cũng bồi hồi rộn rã. Tuổi Ngọc lên hai trong lúc tình thế khó khăn nhất. Số báo phải in sứt đi một cách thảm hại để cầm cự cho qua cơn khủng hoảng. Có lẽ không riêng gì Tuổi Ngọc mà tất cả các tuần san tạp chí khác cũng cùng số phận. Cộng với sự lan rộng của trận chiến đê nặng lên các thành phố miền Trung miền Đông, số độc giả sứt xuống một cách đáng ngại. Dù yêu Tuổi Ngọc đến đâu, trong khi lo chạy giặc chỉ mong cho mạng sống còn, thì kể chi một tờ tuần báo. Một vài nơi khác nhà phát hành không gửi báo tới được do đường giao thông bị gián đoạn hay các chuyến bay dành ưu tiên cho các nhu cầu quân sự và di tản đồng bào. Thành ra đốt lên ngọn nến sinh nhật đầu tiên cho Tuổi Ngọc anh em tòa soạn ngậm ngùi nở một nụ cười gượng gạo với nhau. Nhìn lại công trình cố gắng một năm đã qua với những vui buồn trong anh em trong tòa soạn và với những an ủi, khuyến khích, khen tặng chề bai từ bạn đọc và mọi phía. Ngồi với nhau nhìn nhau và mong những cây nến kế tiếp sẽ được thắp lên.

Sáng nay trời ngập mây xám. Nhưng vẫn là buổi sáng. Bên kia núi mặt trời đã thổi những tia nắng ấm lên một góc trời hồng. Và mây hồng sẽ rạng rỡ, cho một tiếp nối rộn ràng trong sinh khí mới.

PHẠM ĐÌNH THỐNG

KIẾN VÀNG TRIỀN LÂM NHỮNG KHUÔN MẶT

tuổi ngọc



L.T.S.— Kiến Vàng là chủ cửa tiệm Chạp Phô Tuổi Ngọc, của tiệm mà sau một năm dựng bằng được bạn ngọc ấu yếm trong cuộc phỏng vấn chọn là cửa tiệm đắt khách nhất của Tuổi Ngọc. Dịp này tòa soạn giao phó cho chàng công việc kể lại những chuyện của tòa soạn, sau một năm. Bài này được đưa thẳng cho thợ xếp chữ, không qua thư ký tòa soạn, không qua chủ nhiệm chủ bút, để hẳn được toàn quyền chọn lựa trong điều hẳn viết, nếu cần kể xấu ai, hẳn cũng có quyền mà không bị cắt xén hay bị cúp ngang xương. Kiến Vàng là ký giả xuất sắc nhất trong năm của Tuổi Ngọc.

Một năm qua, thú thực với bạn Ngọc, ngồi giữ cửa tiệm Chạp Phô tôi không nhớ thêm được một ly ty-pô mét nào (hiện giờ tôi gần ba ly chiều dài, không kể râu, 1 ly chiều ngang, vòng bụng, không kể chân, và gần 1 ly chiều cao, tính bình thường lúc đi chuyển). Sự không nhớ được có lý do, những người của Tuổi Ngọc ai nấy đều là « một bộ xương trong một bộ quần áo » cả. Tôi chả xuất sắc gì ráo trội, có chằm một tí thì có. Nhưng đáng hãnh diện gì, ở cái thân phận nhỏ bé, sự cố gắng là điều dĩ nhiên. Bởi dân tộc tôi không có Mỹ Quốc viện trợ, nên tôi chỉ biết một điều là, chí thú làm ăn. Vậy xin ông TKTS nào viết cái «sa-pô», đừng với chạp mũ tôi, tội nghiệp.

Bây giờ bạn đang đứng ở trước cửa tòa soạn. Tuổi Ngọc có kể cái bảng nhỏ, ngài chủ nhiệm dọa treo mãi mà chưa chịu treo. Đây là số 38 Phạm Ngũ Lão, Saigon 2. Nhị vị thư ký tòa soạn giao cho tôi nhiệm vụ giới thiệu tòa soạn với bạn Ngọc, con nhà Kiến Em, em tôi, cũng nhào vô, tưởng kiếm được món bở nên truyền thần lia lịa gửi kèm với loạt bài này nhưng chỉ được ông thư ký tòa soạn phê cho câu «tạm vậy». Bồn phận làm anh tôi cũng chỉ nên «làng xê» hẳn vừa phải kéo hồ: Những hoạt họa kèm theo loạt bài này có tinh cách vui mắt, không lột hết được những nét của nhân vật. Điều này cần lắm, song đáng tiếc, tài hẳn chỉ đến thế.

cụ Nguyễn Đình Vượng, tiến sĩ nhà in



Kiến Vàng viết về cụ đầu tiên một cách trịnh trọng. Vì trước hết, đầu sao râu cụ cũng dài hơn râu KV (l) và, bởi cụ là chủ địa chỉ 38 Phạm Ngũ Lão, nơi mà Tuổi Ngọc đang ở đậu. Cụ Nguyễn Đình Vượng, Chủ nhiệm bán nguyệt san Văn kiêm Chủ nhiệm nguyệt san Tân Văn kiêm Giám đốc cơ sở xuất bản mang tên mình, hẳn phải gọi là *cụ già gân* vì những chữ «kiêm» đó (mặc dù cụ già gân vẫn thường phải biểu dương sức khỏe mình bằng chiêu chiêu ngồi buồn ta cát tem của độc giả Tuổi Ngọc chơi qua ngày). Tuổi Ngọc, ngoài thâm tình riêng giữa chủ nhiệm và chủ nhiệm (nghĩa là chủ nhiệm Tuổi Ngọc nói chuyện với chủ nhiệm báo Văn) còn có rất nhiều những dịch vụ khác phải liên hệ tới vì cụ là chủ nhà in và Tuổi Ngọc là kẻ đi in thuê. Kẻ đi in thuê đôi khi thiếu nợ phải cười cười và ca bài «em hẹn anh cuối tuần». Đạo Tuổi Ngọc mới tục bản, KV về ngồi ở đây mở tiệm چاپ phở, cửa tiệm bán từ nọ cười, bó lóan, meo vật lằm cầm đến sru tầm khoa học, danh ngôn kiến thức đóng hộp... KV một lần đã định rao bán ở cửa tiệm giùm cụ những hàng sau: «Cho thuê một kho sách có thể đặt tòa soạn, một nhà bếp có thể đặt dàn chữ tuần báo, ru tiên cho báo Tuổi Ngọc». Anh em tòa soạn Tuổi Ngọc đã làm việc trong một kho sách, có một cửa sổ

nhìn ra thấy mái tôn nhà bên cạnh ngang tầm mắt, và anh em thợ xếp chữ đã làm việc trong một khu bếp, đi bốn lần cầu thang. Đó là 38 Phạm Ngũ Lão trên lầu. Ưu ái lắm đó thôi. Và đôi khi cụ chủ nhà in lại còn dọa, cóc thêm in cho Tuổi Ngọc nữa bây giờ. Chủ nhiệm Tuổi Ngọc rét, Tuổi Ngọc không được in ở ấn quán Nguyễn Đình Vượng thì khó có thể tìm được nơi nào in đẹp hơn, thay chữ mới đều đều, đóng xén vuông vức, báo gói và kiểm đầy đủ, ra báo đúng ngày. Một tờ báo có thể vì nhà in mà chết. In lem nhem, đóng xén bẻ bối, báo lọt ra khỏi nhà in nhiều trước khi phát hành, báo ra thất thường khi sớm khi trễ nhà phát hành không nhận. Báo có thể chết. Tất cả những chuỗi công việc từ khi xếp chữ đến khi phát hành là một thứ tự tốt, nhà in Nguyễn Đình Vượng có cái ưu điểm đó. Ông chủ nhà in rất khó tính trong công việc, dĩ nhiên, trong một công việc kỹ. Dù là chủ báo Tuổi Ngọc cũng bị la tuốt luốt nếu «thông đồng» với thợ để dùng thứ một công việc bẻ bối

Ngoài công việc, cụ Nguyễn Đình Vượng là người dễ thương nhất, «bồ lều» nhất thế giới. Bàn tay đếm tiền chỉ cho anh em, kẻ có công, thật «tối tân». (Xin phép ông M. T., cầm nhằm danh từ nói chuyện của ông một lần). Tuổi cao, nhiều bệnh, nhiều chữ «kiêm», bốn mùa với chiếc áo lạnh, với chiếc xích lô sáng vắc ô đi tới vắc ô về, ngồi nguyên một nơi cung chiếc điện thoại (đối ngoại) và chiếc anh-tặc-phôn (đối nội) cụ đã quản xuyên bao nhiêu công việc. Công việc nhà in trăm chuyện bận rộn như nuôi con mọn, xong cả, ngon lành, xuất sắc cả. Đó là những cuốn sách, những tờ báo ra lò từ nhà in của cụ. Những cuốn sách typô đẹp nhất nước, không cần phải là nhà in cỡ lớn như Đông Nam Á, Kim Lai hay Sài Gòn ấn quán... Ký giả Thương Sinh, chủ bút tuần báo C.O. thưở nào có tặng cụ 4 câu:

Văn, Văn Uyển, Tân Văn
Mong xư Đình Vượng kiểm ăn qua thời
Bôn ba đã chán mở đời
Ngồi cùng bày măn mà vui... đối già.



duyên anh, lặng độn bốn đời chủ nhiệm

Viết tới bốn báo chủ nhiệm KV tự nhắc nhở mình phải cẩn thận, không khéo ngài nổi giận thì... sập tiệm, thất nghiệp mùa này thì chỉ có nước... tòng quân diệt giặc là sớm nhất. Duyên Anh, chủ nhiệm chủ bút Tuổi Ngọc là người «bồ» nhất tòa

soạn, diện nhất tòa soạn, nhiều màu sắc nhất tòa soạn. Có tiếng nói «sang» nhất tòa soạn và cả nhà in. Ông sẵn sàng đóng vai Charlot chọc bạn cười bỏ ra trong suốt câu chuyện. (KV vô râu đồng ý, ta cần được luôn cười vô thường vô phạt trong cuộc sống vốn đã ngọt ngào, lắm lo âu, cạnh tranh, oán thù và rủi ro. Cười để cho cái mặt bớt méo mó. Đó cũng là chủ trương của cửa tiệm CPTN). Một người coi về dễ tính, dễ xúc động và... ra cảm khái. Nếu bạn ngồi bên cạnh khi ngài đang viết bạn có thể được nghe ngài đọc một hơi đoạn văn mà ngài vừa viết xong một cách rất hứng chí, lý thú. Vui vẻ ngài châm thuốc, nhả khói nói chuyện oang oang và, nói những lời «lộng ngôn» nghe khoái nhĩ khôn tả. Đó là những ngày đẹp trời, gặp hôm trời xấu, nghĩa là hôm báo cũ nhà phát hành trả về nhiều, giá giấy tăng, khuôn mặt ông dài ra trông thật thê thảm. Nếu mà anh em tòa soạn lại được nghe ông than thở nữa thì quả là mất hết tinh thần làm việc. Tinh trạng bị gây tưởng như lúc nào cũng sẵn, cảnh thảm như quý bạn Ngọc đã được nghe ngài ca trong liên tiếp mấy số báo, chắc hẳn cũng có bạn lấy làm bực mình, biết rồi khổ lắm nói mãi. Gần đây nhất, khi tình hình chiến sự làm báo chí không đi tới được một số tỉnh, tuần báo bị nhặt báo át giọng, Tuổi Ngọc đã chóng mặt suýt nhào, chủ nhiệm nản đến nỗi muốn đổi từ tuần báo xuống bán nguyệt san. Ông quyết định in rút số báo xuống phân nửa làm nhà phát hành phải hốt hoảng trần an, không đến nỗi bị đat thế. Hiều được tình trạng bị gây có thể xảy ra, tòa soạn vội chấp thuận cho ngài nghỉ dài hạn, thư ký tòa soạn phải «cướp»



chân dung chủ nhiệm ngày báo cũ trả về

ngài bút bài «phông» vì sợ ngài «ca con cá nó sống vì nước», làm nản lòng luôn cả độc giả. Tinh thần của chủ nhiệm ra chùng xuống bất tử, tòa soạn chỉ lo nhờ một hôm chán nản nào đó ông quyết định chết vĩnh hơn sống nhục, như ông đã khai từ mấy tờ báo ông làm chủ nhiệm trước đây. Tuần báo Búp Bê sống được 5 số, Tuần báo Tuổi Ngọc (bộ cũ, khổ lớn) sống được 24 số. Tuần báo Người được khoảng 20 số. Những tờ báo còn đang thở được, đáng lẽ được sống, nhưng ông bắt nó phải chết. (Chết vinh hơn sống nhục là thế). Cái làm lần thứ nhất của ông đây. Một người làm báo nghèo, không có vốn chịu đựng lâu dài (ngoài một cái vốn tuần báo tối thiểu là chịu đựng 4 số, 1 tháng trời để biết báo mình bán được bao nhiêu) rất dễ nản lòng khi báo bị sụt, mấy số liên tiếp. Báo sụt, cụt vốn, báo chết. Những chủ nhiệm kiêm chủ bút là những người làm báo khôn khó nhất, không có nhiều tiền để thuê người viết, thường bao dàn hết cả. Một số báo có thể ông viết tới hai phần ba hay phân nửa, công việc trị

sự tòa soạn có thể ông gánh hết. Vì thế khi ông nản, mệt mỏi, ốm yếu thì tờ báo khó lòng đứng vững được. Đó là trường hợp của ông D.A. trong những lần ra báo trước. Biết thế nên khi Tuổi Ngọc tục bản anh em tòa soạn chia công việc ra mà làm. Chia nhiều mục, thuê nhiều người viết đề tờ báo có nhiều màu sắc. Nhất định lần này phải nuôi cho nó sống lâu, đó là tin tưởng của nhóm anh em khi bắt tay vào việc, khi cần bị gây nường nhau mà đi, sẵn sàng để chống đỡ, cầm cự cho báo sống.

Cái làm lần thứ hai của chủ nhiệm là, ông đem cái hứng vào công việc nhiều quá. Ông vừa nghĩ được điều hay hay liền rao ngay trên báo, hứa hẹn thế này, đe dọa thế nọ. Cuối cùng hứng xẹp, ông trở thành cuội. Độc giả chờ mỏi mắt, ngóng dài cổ viết thư về hỏi han, trách móc. Đó là độc giả TN đều hiền, đều dễ tính cả, bằng lòng cho tòa soạn lơ đi hoặc viện lý do quanh co, rồi cười xòa là quên ngay, chứ kết cho tòa soạn tội «khinh



thường độc giả» thật khó sống. Cũng những cái hứng, chủ nhiệm không ra tính toán kỹ trong công việc, ông có nhiều sáng kiến nhưng sáng kiến ấy không thực hiện được. Chẳng hạn như chuyện bán báo dài hạn cho độc giả. Tuần báo có ai làm chuyện đó. Báo gửi qua Bưu Điện mất cả tuần lễ và đôi khi có thể chẳng tới tay độc giả, trong khi đó sau ngày phát hành 1 hoặc 2 ngày báo có thể đi tới các tỉnh theo hệ thống của các nhà phát hành. Đó là một làm lẩn. May là ông chỉ làm chủ báo, nếu ông làm chủ một xí nghiệp, một cơ sở thương mại lớn, cái óc quản đốc của ông có mà... thất nghiệp sớm. Bởi thế ông thư ký tòa soạn bàn rằng, ngài chưa có ngón tay làm chủ. Ông là người gọi hứng cho những nhà thảo kế hoạch chứ không phải là nhà thảo kế hoạch, càng không phải là kẻ thi hành kế hoạch. Và ông là kẻ có tài, có rất nhiều hứng, nhiều sáng kiến. Tiếc rằng người ta không sống bằng hứng và chỉ bằng sáng kiến nên mấy mùa làm chủ, chủ nhiệm D.A. vẫn.. không khá được. Dù thế, ngài chủ nhiệm cũng biết quá điều đó. Ta không thích làm chủ, ta làm báo bán (báo bán ế ta có thể lỗ vốn) ấy thế mà ta chê những màu quảng cáo 5,3 ngàn không thèm lấy, ai tới tòa soạn mua một hai số báo ta có thể tặng không. Ta làm văn nghệ. Làm thương mại mà nặng đầu óc văn nghệ thì chỉ là làm việc cho vui, dĩ nhiên là mơ mộng trên mây, không có những đồng tiền như mưa đổ xuống, giàu làm sao được. Ông viết thuê, làm công cho thiên hạ thì báo thiên hạ lên vùn vụt, đến khi ông làm chủ báo ông thì mùa nào cũng ngất ngư! (KV hơi méo mó nghề nghiệp... chủ tiệm Chạp Phô

nên bàn chuyện làm ăn hơi kỹ, xin
trở lại chuyện vật).

Đoạn đầu KV có nói ngài chủ
nhiệm là nhân vật nhiều màu sắc
nhất tòa soạn, bởi thế mà Kiếm Em
hắn có ghi được nhiều hình ảnh rất
ngoạn mục về ngài kèm theo. Ngoài
những hình ảnh ngài vui vẻ tán
chuyện và khôi hài cũng có những
lúc dầy thần kinh ngài mát bất tử, từ
xếp ty pô đến thư ký tòa soạn đều
được «réo gọi» hết, réo gọi bằng
tiếng Nga tiếng Đức cần thận, thành
thạo, tận tình. Không khí tòa soạn có
những hôm nặng nề, u ám như trời
sấp chuyên mưa. Mặt ai nấy như
những cái bánh bao ế xếp trong đĩa,
không ngó nhau hay nói gì với nhau.
Đệ nhất thư ký tòa soạn ra dỗi, bỏ
đi; Đệ nhị thư ký tòa soạn ít nói,
ngồi im. Nhưng một lúc khác vui vẻ
trở lại, chủ nhiệm lại chi tiền cho
anh em đi uống cà phê, dĩ nhiên
không phải là cà phê đen nữa. Chủ
nhiệm dễ thương nhất là như thế,
thấy báo bê bối có thể la um lên rồi
quên ngay. Ngài « có vẻ » ông chủ ở
chỗ đó.



Cũng cần phải tả thêm những
hình ảnh ngoạn mục khác về ngài,
đó là những lúc ngài ngồi viết. Nhà
văn ngồi làm việc. Đại khái cũng có
dịp để kể cho bạn đọc biết, hình ảnh
một nhà văn ngồi viết không đẹp như
mọi người thường tưởng, như mọi
người lầm tưởng nó sẽ « thanh tao »
như cái tiếng nhà văn. Thoạt tiên khi
ngồi viết chân họ còn nằm bình
thường dưới gầm bàn, được một hai
trang thì chân rút khỏi giày và leo
lên ghế. Cuối cùng thì cả hai chân
đều được rút lên ghế và ngài nhà văn
ngồi theo kiểu nước lụt. (Hình ảnh
này khiến KV liên tưởng tới một
tuýp kem đánh răng khi xài gần hết,
người ta phải « nặn » từ dưới để đưa
chất kem lên miệng). Hình ảnh ấy
thật đối chọi với hình ảnh những nhà
văn nghệ nhơn ngồi quán nước, văn
nghệ cà phê. Hẳn họ, những nhà văn
nghệ ồn ào ấy, sẽ là kẻ độc quyền
chui vào văn học sử sau này. Nhà
văn Việt Nam làm việc khốn khổ
trong những tòa soạn hai ba người
ngồi chung một bàn, trên một cái
gác thấp lè tè, trong tiếng động ầm
ầm của nhà in, tiếng máy chạy, tiếng
búa lò đúc, tiếng búa đóng khuôn.

Nhà văn Việt Nam không viết xong
một tác phẩm là có thể ngao du ở
một ngọn đồi nào đó, ở một bờ biển
nào đó vài ba tháng hay nghỉ ngơi
suốt năm. Nhà văn Việt Nam viết
xong một tác phẩm để rồi lại bắt
đầu viết một tác phẩm khác. Nhà văn
Việt Nam viết phôi ở tổng đài nhận
10 giải Nobel, vì một tác giả có thể
viết cho 10 tờ nhật báo một ngày 10
truyện dài khác nhau. Mấy năm gần
đây, hình ảnh nhà văn có vẻ bết bệ
rạc một chút, một số nhà văn đi ô tô,
một số tòa soạn có gắn máy lạnh,
song song với vài thay đổi về ngành
ấn loát như máy in tự động thay

đình tiến luyện, với nhiều công việc

Trong một tòa soạn, chủ bút là
người đóng vai chủ động quan trọng
về nội dung tờ báo. Nhưng đối với
phần đông các tòa soạn ở xứ ta vai
trò này lẫn với những công việc của
một tổng thư ký. Tổng thư ký lo bài
vở, sắp xếp bài vở và có bồn phận
phải làm cho tờ báo có hơi thở, có
linh hồn bằng những sáng kiến luôn
đổi mới của mình. Chủ nhiệm có thể
« chỉ thị » những chiều hướng để tìm
cách cho báo bán chạy, báo đông độc
giả mà thư ký tòa soạn có bồn phận
phải « nghiên cứu chỉ thị ». Thay đổi
thư ký tòa soạn có thể đưa báo lên,
nhưng ngược lại cũng có thể « vút lên »
ở giai đoạn thờ ắt ra rồi lăn kềnh.

thế những máy đặt tay nhiều hơn,
nhà xuất bản mọc như nấm, hệ thống
phát hành sách báo được cải thiện,
cạnh tranh. Đó là một điều đáng
mừng lắm chăng? Biết đâu mai kia
nước ta văn minh, kỹ giả đi xe có
cầm cờ ưu tiên, nhà văn bán 1 vạn
đồng một chữ. Lúc bấy giờ, Tòa soạn
tuần báo Tuổi Ngọc sẽ nằm trên
một đại lộ, là một tòa nhà cao 5,10
tầng, in hoàn toàn bằng máy ốp-sét
rô-ta-ti tối tân, mỗi kỳ 1 triệu số. Chủ
nhiệm Tuổi Ngọc đầu tóc bạc phơ,
tay cầm cần, miệng ngậm pip vẩy gọi:
Kiến Vàng ơi! Ô, ngày ấy may ra
ngài mới hết lặn đạn trong nghề chủ
nhiệm kiêm chủ bút chăng?



Tòa soạn Tuổi Ngọc có điểm khác
người là có tới nhị vị thư ký tòa
soạn lặn. Thư ký tòa soạn đáng nhẽ
là người phải chăm có mặt ở tòa
soạn hơn ai hết thì cả nhị vị đều
« thân tôi như cánh chuồn chuồn,
khi vui thì đậu khi buồn thì bay ».
Đình tiến Luyện, đệ nhất thư ký tòa
soạn, chàng là nhà binh. Sự nghiệp
viết lách của chàng được quân đội

trung dụng làm nghề « thầy cò » cho một tờ nguyệt san quân đội hạng nặng. Chàng thường có mặt ở tòa soạn ngoài giờ làm việc, sáng sớm hoặc buổi chiều tối. Công việc của chàng là xếp bài vở cho đầy một số báo rồi đưa cho thợ chữ. Trong đó có những công việc đại khái như trình bày, mise bài cho vừa khuôn, lựa chọn bài vở ngắn dài, thay đổi nội dung... Ngoài ra chàng còn phải lo bia, vẽ và chăm sóc khi in. Chàng có cái biệt hiệu « Thánh Phao Lồ » do tòa soạn đặt cho vì chàng là kẻ « hiền » nhất tòa soạn « khờ » nhất tòa soạn. Tuy thế trong công việc chàng lại rất dũ, rất khó tính. Xếp ty-pô làm sai một chút, không theo maquette là có chuyện ngay. Chàng cũng là kẻ trực tiếp chịu nghe chủ nhiệm xài xê : tại sao có bài này, tại sao như thế này. Và có những tháng chủ nhiệm kiêm chủ bút mệt mỏi khoản trắng cho thợ ký tòa soạn tất cả mọi công chuyện, trừ việc kêu nhà giấy chở cho hai cây giấy sẵn đó. Chủ nhiệm đẩy chàng tới việc chịu trách nhiệm về tinh thần tờ báo, nghĩa là báo hay báo dở, báo ra



sớm ra trẻ chàng không còn lý do đỡ tại ai. Công việc của chủ bút. Rồi gần đây chủ nhiệm lại dọa dẫm đưa chàng lên chức chủ bút, và ngài dọa dẫm hoài làm chàng... phát sợ, thực tình phát sợ. Tuổi Ngọc là một tòa soạn khiêm nhân lực, có 5 nhân viên đếm từ chủ nhiệm đến quản lý, thợ ký tòa soạn, trị sự. Nhưng cả 5 vị hầu như ít khi có mặt thường xuyên ở tòa soạn. Mỗi vị ghé qua xong vài ba công việc về phần mình rồi bỏ đi. Quản trị khối nhân lực nặng chịch đầu óc văn nghệ như thế phải là điều phát sợ. Không biết họ sẽ tới giờ nào và sắp bỏ đi trong lúc nào đó. Một tòa soạn tuần báo lạ lùng, những giao dịch về tòa soạn thường ngày là một lỗ hồng to của mọi sự lơ lửng, chậm trễ và có thể là bỏ hù bao nhiêu việc. Tuy nhiên chỉ là một tòa báo nhỏ, việc tổ chức tòa soạn coi thường được. Nhưng đúng ra, một tòa báo lớn, việc tổ chức và quản trị còn rắc rối gấp 5, 7 lần một xí nghiệp. Bởi nó cũng có một thị trường và thị trường thật tế nhị, một đối tượng rất mơ hồ mà phải cạnh tranh thật ráo riết. Làm báo ở xứ mình mới chỉ như làm thủ công nghệ, còn phải dùng nhiều chân tay và đối tượng thỏa mãn cũng chỉ hạn hẹp một cách thật khiêm nhượng. Làm báo Tuổi Ngọc lại càng là một thứ thủ công nghệ, làm lấy vui, tưởng như vậy. Nói thế chắc chàng thợ ký tòa soạn mình buồn 5 phút. Vì một ngày nào, tình trạng đó, báo sẽ không thể vui được nữa mà phải chết. Chàng không có vốn liếng tư bản gì trong đó, nhưng hình như chàng đã đầu tư khá nhiều công lao, cố gắng của chàng vào tờ báo, coi như tờ báo của mình vậy.

Từ kể tường rất sẵn chữ nghĩa

Chàng có dáng dấp nhỏ con rất thư sinh, mang cặp kính trắng và coi bộ biếng nói hơn ai hết. Công việc thợ ký tòa soạn của chàng là đọc bài chọn bài của các bạn ngọc gửi tới để sẵn trong những « sơ mi », bài vở phân ra từng mục thơ, văn... trước khi được lựa lọc lần chót và mise vào maquette đưa cho thợ xếp chữ. Chàng đọc bài rất nhanh và thường tỷ lệ chọn chỉ là 1 phần 10. Mười bài đọc mới chọn đăng được một. Vất vả lắm chứ, vì chồng bài vở mỗi ngày mỗi ập tới, một tuần không bóc thư có thể thư ngập một cái đầu trên mặt bàn. Nếu bạn nhìn thấy chàng chọn bài sẽ... hết muốn can đảm viết, 10 chọn 1 là vượt cả tỷ lệ thi tuyển vào... đốc sự đấy bạn ạ. (Nên bạn nào có bài được đăng trên Tuổi Ngọc là có quyền hãnh diện lớn và mua 10 số có đăng bài mình để tặng bạn bè) Phải nói tới tài nghệ sáng tác cấp kỳ, nhanh như gió của nhà văn kiêm nhà thơ Từ Kể Tường nữa (ngài chủ nhiệm có nhị vị thợ ký tòa soạn giỏi giang chán, đã viết văn còn làm thơ hay nữa, đã viết văn còn biết vẽ nữa) Bài vở góp thường là sớm hơn hết mọi người. Chữ nghĩa lúc nào cũng đầy âm ập trong đầu, chỉ cần « còm măng » trước một hai ngày là ta có bài thơ hai ba trang hay bài văn mười trang đánh máy ngon lành. Từ Kể Tường viết dễ dàng như thở, như ăn uống, viết đều đặn, siêng năng và rất... nghề nghiệp. Chàng cũng rất



bất thường ở tòa soạn, vì hình như chàng còn bận « bốn ba » ở nhiều phương. Viết văn viết báo phần đông các tác giả chẳng « đọc quyền » ngồi bút được ở nơi nào cả. Một tờ báo có khi chính chủ nhiệm chủ bút cũng lại vác bút đi viết thuê cho một tờ báo khác nữa ấy chứ. Xem ra vậy nghề viết văn làm báo còn lâu mới khá được, hồi những bạn đang có cái mơ tưởng trở thành nhà văn hay hậu chiến chắc phải có nhiều ống khói của các nhà máy, xí nghiệp hơn, cần nhiều những chuyên viên, những giám đốc giỏi giang hơn là những nhà tư tưởng, thơ văn. Vì người ta chẳng bỏ thơ ra mà ăn như ăn bánh mì, nhào văn mà nấu như gạo như ngô khoai. Kinh tế hậu chiến sẽ rất thực tế bạn ạ. Nghề viết lách vất vả lắm chứ không nên thơ như bạn tưởng đâu. KV nghĩ, nếu TKT không cần phải viết nhiều hẳn chàng đã « sáng giá » hơn gấp 10, 20 lần.



đặng xuân côn, số ông không nhân

Trên « măng sét » ông đóng vai quản lý. Quản lý Tuổi Ngọc kiêm luôn cả việc « thầy cò » và những công việc trị sự tòa báo. Tòa báo không có nhân viên chạy nên Quản lý ra lệnh rồi quản lý chạy việc luôn. Quản lý lo đóng Tuổi Ngọc bộ, lo gửi sách báo cho các bạn Ngọc đặt mua. Từ khi trị sự Nguyễn Mai rời tòa soạn, Quản lý xếp đặt lại nhiều công việc và sắm nhiều sơ mi để kẹp hồ sơ, sắm nhiều sách vở để lập sổ sách chi tiêu, xuất nhập cho... có vẻ làm ăn. KV đã lấy làm mừng cho tòa soạn Tuổi Ngọc bắt đầu có tí tổ chức. Nhưng lại lấy làm buồn, vì chưa đầy vài tháng thì phu nhân quản lý lâm trọng bệnh, ông phải đưa vợ đi Nhật chữa chạy. Nay đã là 3 tháng hơn mà ông chưa hồi hương, sổ sách, sơ mi, giấy tờ của ông vẫn còn mới nguyên trong ngăn kéo. Bản tính văn nghệ của ngài chủ nhiệm thì mấy đời làm chủ có bao giờ làm sổ sách, hồ sơ (có phải vì thế mà số ngài chưa khá được?)



nên ngài bầu như cũng chả bao giờ coi trọng công việc trị sự cả. Trị sự của một tờ báo là một ê-kíp song song với ê-kíp biên tập, một đàng lo bài vở, nội dung, một đàng lo giao dịch, tiền nong. Trị sự tòa báo cũng có tới chức Giám Đốc lặn. Một ban trị sự yếu, phát hành báo luộm thuộm cũng dễ xô báo ngã kênh như chơi. Nếu kê kỹ ra thì Tuổi Ngọc phải kê tới cụ chủ nhà in và cụ Kỹ, hai người đã có công rất nhiều với công việc trị sự của Tuổi Ngọc. Ông Đặng Xuân Côn, KV mong ông trở về để làm sổ sách cho Tuổi Ngọc làm. Nhưng số ông coi bộ đã lấm vất vả, số Tuổi Ngọc lại làm ông lặn độn thêm.

phạm đình thống, bưu phiếu xin nhớ đề

Bây giờ người nối tiếp những công việc của ông Côn để lại là Phạm Đình Thống. Ông Côn là người cao tuổi nhất tòa soạn thì ông Thống là người trẻ nhất trong đám anh em. Tòa soạn lại được thầu nhận một nhân viên nặng ký văn nghệ, dù là

thường làm những công việc trị sự. Chàng còn đang đi học nên cũng chỉ phát phờ ở tòa soạn khi nào ở trường không có giờ. Ôm báo ra bưu điện gửi là nghề của chàng. Lãnh các mandat mà không được tiêu tiền là nghề của chàng. Bưu phiếu xin nhớ đề là tên của chàng. Đôi khi chàng còn gánh bao nhiêu công việc khác mà anh em tòa soạn để sót lại. Và nhất là công việc làm « thầy cò ». Hiện giờ tòa soạn thay phiên nhau mà ngồi sửa bài mờ con mắt vì không có ai thêm nhận mình là chuyên nghiệp cả. Cũng bởi lẽ đó mà có ít số báo gần đây lỗi nghĩa dầm đĩa. «Thầy cò», Tây gọi là « cò rếch tơ ». Thợ chữ xếp bài là bốc từng chữ từ một cái học hơn 100 ô, mà ráp

những nhân vật... không chân dung

Còn ba vị nữa là những cây bút rất thường xuyên của Tuổi Ngọc: B.S. Nguyễn Tuấn Anh. Ông Nguyễn Thế và Chị Ngọc, Ngọc thân ái mà con nhà Kiến Em không họa được hình vì các vị đó không ngồi làm việc ở tòa soạn. B.S Nguyễn Tuấn Anh bận rộn với việc nước việc nhà nhưng vẫn không hề quên các « con bệnh » mới lớn của ông tuần nào. Ngài kê tên thuốc vanch vách và cho toa lia lia miễn phí cho độc giả Tuổi Ngọc đều đều và đôi khi lại chuyện trò rất đi dôm. Số con bệnh của ngài mỗi ngày mỗi đông.

Ông Nguyễn Thế, nhà thông thái

vào thành từng tiếng, từng hàng, từng trang chữ. Thợ chữ bắt buộc phải có những sai, những lỗi, không ít thì nhiều, Thầy cò dò bài và nhặt ra những chữ sai ấy. Công việc tưởng là ai cũng có thể làm được ngay, dễ ợt. Tuy vậy mà cũng có « nghề ». Làm báo lâu (làm báo chứ không phải viết báo) thường ai cũng quen cái nghề ấy cả. Nghề «thầy cò» cũng quan trọng, vì nếu không tất cả những công trình viết bài, ấn loát vắng đi hết một cách oan uổng. Phạm Đình Thống, chàng coi bộ đang phát triển nghề nghiệp, hy vọng chàng không quá nặng nề máu văn nghệ để phục vụ bạn ngọc ở xa muốn mua sách báo Tuổi Ngọc. Vậy, bưu phiếu xin nhớ đề tên chàng.



hỏi gì ông cũng trả lời, và hỏi 1 ông trả lời 10. Tuy xuất hiện sau nhưng ông được cảm tình rất sớm của độc giả. Bạn Ngọc đua nhau mà hỏi. Người giải đáp những biến thức phổ thông là ông, số câu hỏi chất chồng.

Người đóng thư nhất tòa soạn có lẽ là chị Ngọc tức Ngọc thân ái. Chị tâm sự, chuyện trò rất mùi nên số độc giả của chị hũu hết là dân kẹp tóc. Gần đây chị đau ốm liên miên nên thư từ đã ngập trong ngăn của chị. Mong rằng sau số Đề Nhất Chu Niên chị cầm bút trở lại không thôi KV sẽ cạnh tranh với nghề của chị, chị thất nghiệp rán mà chịu.



GỬI NHỮNG MẮT MEXANH

DU TỬ LÊ

Nghe tôi nhé những hạt mưa (chớ vội)
chút hương thơm còn sót lại trên cành
em tóc xanh trăm ngàn sợi tội tình
chút tim mọn không đủ làm vốn liếng

Nghe tôi nhé đêm đùng như gương phẳng
trả về tôi một bóng sắc hanh hao
trả về đâu? đôi mắt lá thì thảo
tình tôi mỏng lấy gì vin vương lại

Nghe tôi nhé những chân trần bé ngại
trên đường về cây nín nắng bơ vơ
trên lối đi quen buồn rớt tình cờ
(tình xanh biếc khiến lòng đâm lo sợ)

Nghe tôi nhé những hồn trong như cỏ
vui như sương mà rầu cũng như sương
đời như sông em biết được mấy giòng
(mộng thất lạc cách nào thu vén được?)

Nghe tôi nhé những tình thơm áo lụa
khoác lên đường mưa mát xuống hai vai
ngực như hoa môi nhụy ngát hương trời
tinh khiết đến tưởng như tình chẳng thực

Nghe tôi nhé ngay cả lòng ngờ vực
nhớ thương nào rồi cũng thoảng như hương
đơn đau nào rồi cũng nhạt như son
tôi tôi tả khó neo hồn lang bạt.



*những
miếng trắng
ngọt lịm*

HUY TƯỞNG

Bé Hạnh buông thõng hai tay và nói với tôi, tỉnh bơ:

— Chú về đi.

Hai mắt bé Hạnh tròn xoe nhưng nặng nặng, lòng tôi trĩu xuống như một dải mây xám. Tôi muốn cúi xuống nói nhỏ rằng thôi mà giận chú làm chi tội nghiệp. Tôi tần ngần chưa biết tính sao, bé Hạnh đã, bỗng nhiên, òa ra khóc và ôm mặt bỏ chạy xuống dưới chân đồi, tôi cơ hồ như chưa tỉnh hẳn một giấc chiêm bao, và thoáng một cái, bóng bé Hạnh đã khuất dưới mấy hàng cây, chiếc áo đỏ loáng thoáng và làm rung rinh mấy đợt lá, tiếng khóc bị gió cắt và dát mỏng từng miếng càng khiến tôi bối rối hơn nữa. Tôi chao đảo chạy theo tiếng khóc như tránh mặt với cây lá và cả chính mình, tôi gọi:

— Này Hạnh! Này... này.. ..này để chú.. nói, chú nói...

Tiếng của tôi vang lên cụt ngùn như một viên đá và rớt xuống cứng nhắc. Tôi khổ tâm một cách kỳ cục, đồng một lúc tôi vừa muốn dỗ dành bé Hạnh nhưng tôi cũng muốn tát cho bé Hạnh một cái và buộc phải nín, nín để cho chú nói cái đã rồi có muốn khóc đến sang năm cũng không sao. Tự dưng tôi nổi nóng bừng bừng, tôi không còn thiết đến việc tìm cho ra bé Hạnh nữa, tôi đâm túi bụi vào hết gốc cây này đến cành lá kia.

Một hồi, tôi lả mết. Mồ hôi đầm đìa, tôi lăn ra bãi cỏ nằm thở dốc và, ôi chao tôi ngủ lúc nào không biết được. Tôi mơ tới một triệu bông hoa và mặt trắng, tôi bay theo những con bướm, và bé Hạnh là con bướm bạn thân của tôi, mặt trắng vỡ thành những miếng bánh mật ngon lành. Chúng tôi ăn và say ngất. Ôi những con bướm say đẹp biết đường nào !...

— Ăn gì ngon, mà... chóp chép cái miệng hoài vậy ? Bé Hạnh đến ngồi bên tôi từ lúc nào, mắt chưa ráo hẳn. Tôi chợt nhớ là đang bị bé Hạnh giận và tôi cũng đang nổi xung quá lắm.

— Ôi chao ! Chú ngủ lâu chưa ?

— Lâu. Ngủ giống con khỉ quá.

— Ăn nói vậy đó hả ?

— Ăn thì không nói được.

— Chú không giận.

— Cháu cũng không đùa.

— ...?

— Chú ngu lắm.

— Trời đất !

— Bé hạnh bật lên cười. Tiếng trong và sáng làm sao, tất cả đều óng ánh và mềm mại như tấm lụa mỏng. Tôi quên hết, tôi trôi nổi bồng bềnh và đôi khi ngập thở như va phải một lượn sóng đầy. Bé Hạnh chạy quanh co trên bãi cỏ. Bây giờ tôi mới chú ý thấy bé Hạnh cắm trên tóc một ngọn lá dài và cứng, cùng một mớ lông chim. Vừa chạy vừa ngoái lại nhìn tôi, bé Hạnh hỏi :

— Chú thấy không ?

Tôi vui vẻ nói :

— Một nhúm lông chim và một chiếc lá.

— Nhưng ở đâu mới được chớ ?

— Trên đầu Hạnh chứ đâu.

— Thấy gì không ?

— Thấy vậy đó.

— Trời ơi, sao chú ngu quá vậy ?

— Hả ?

Bé Hạnh đứng phắt lại nhìn tôi, giận run lên tựa như một ông thầy chán ngán trước sức u mê tầm tối của học trò, bé Hạnh thất vọng lắc đầu không nói. Tôi khàn khản :

— Thấy gì nói cho chú nghe với !

— Không nói được.

Bé Hạnh, ông thầy già nghiêm khắc, còn tôi chỉ là đứa học trò đáng phải xấu hổ vì dốt nát, tôi không dám nhìn thẳng bé Hạnh. Tay chà tôi cuống cuống vô cơ. Một lúc sau bé Hạnh mới lên tiếng :

— Chú đã đọc chuyện « Công chúa tí hon trên hoang đảo » chưa ?

Tôi trả lời đại :

—... Rồi.

Bộ chú không thấy cháu giống nàng công chúa lạc loài ấy sao ?

— À à... giống quá ! giống quá !

— Đó chú thấy chưa ? Chú là hoàng tử ấy.

— Thấy.

— Bây giờ mới thấy.

— Kể ra chú tệ thật, làm Hoàng tử mà không biết.

— Lẽ ra cháu phải bắt phạt chú.

— Ừ.

— Chú chậm hiểu làm cháu cực hứng. Nói xong bé Hạnh tháo gỡ hết chùm lông chim và lá trên đầu ra. Tôi ân hận quá nhưng chẳng biết nói sao.

Bé Hạnh nói như ra lệnh :

— Chú ngồi xuống đây đi.

Tôi ngoan ngoãn ngồi xuống nhưng cũng hỏi lại :

— Chi vậy ?

— Ngồi xuống rồi sẽ biết.

— Trời đất !

— Trời với đất hoài.

— Xin lỗi, chú quen miệng.

— Không được quen miệng.

— Trời đất !

— Trời đất hoài vậy ?

Tôi đành im lặng ngồi xuống mân mê mấy sợi cỏ. Tôi liếc thấy mười ngón chân trắng ngần và thơ dại tinh khiết của bé Hạnh bấm trên nền xanh. Tôi chợt sợ hãi trước vẻ hồn nhiên ấy, tôi đem lòng ngưỡng mộ và kính trọng bé như vạn vật thơm tho chung quanh.

— Bỏ qua hết mọi thứ, bây giờ cháu hỏi chú.

— Đồng ý.

Bé Hạnh trình trọng ngồi xếp bằng trước mặt tôi, hai tay úp trên đùi.

— Chú đi dạy vui không ?

— Vui.

Mười ngón tay bé Hạnh mân mê lặng lẽ. Bé Hạnh bỗng im lặng và tôi nhìn mười ngón tay như nhìn mười con vật nhỏ nhắn xinh xinh, những sợi lông măng từ bi quá đỗi, những đốt tay độ lượng vô cùng.

Tôi hỏi, rất nhẹ :

— Có gì không ?

— Cháu có biết cô giáo Tuyết

— Vây à.

— Cháu không thích cô ấy.

— Cô ấy có làm gì méch lòng cháu không ?

— Không.

— Không thì sao cháu ghét ?

— Tự nhiên vậy.

— Tự nhiên ?

— Chú có làm thơ tặng cô Tuyết phải không ?

— Sao cháu biết ?

— Tại sao cháu lại không biết ?

Bé Hạnh dương mắt nhìn tôi, cứng cổ không nói. Tôi nghe máu chảy rần rần trong người xuôi ngược muốn bẻ. Hình ảnh Tuyết hiện lên trong đầu tôi. Nàng dạy Anh Văn, chung cùng trường với tôi, việc chúng tôi quen nhau gần như không một ai biết được, thỉnh thoảng tôi có làm một vài bài thơ gửi đăng báo và để tặng nàng với một chữ tắt : T. Bé Hạnh nhìn tôi như rượt đuổi từng ý nghĩ chạy qua đầu, từng hình ảnh của Tuyết lướt trong trí tưởng...

— Thôi để cháu về kéo muộn...

Bé Hạnh bỏ chạy sau câu nói. Tôi gọi với theo :

— Đợi chú với Hạnh.

— Thôi để cháu về. Ngày mai cháu không lên đồi nữa đâu, ngày mới cũng vậy... Và bóng bé Hạnh khuất mắt bên kia ngọn đồi. Trăng đã bắt đầu lên, tôi thoáng nhớ đến giấc mơ với những miếng trăng vờ ngọt lịm trong miệng, tôi muốn chạy theo bé Hạnh để mời bé một miếng trăng, nhưng tôi chợt nhớ đến cuộc hẹn với Tuyết chiều nay. Tôi nhìn đồng hồ. Tôi đã trễ hẹn hơn hai tiếng đồng hồ mà không hay. Giật mình tôi nghe đầu đó tiếng của bé Hạnh : *Chú ngu lắm* Và tôi chạy dưới đồi trăng, trong tiếng gió lộng kẽ lá, những cành nhánh vương áo vương quần như những bàn tay của núi rừng kéo níu tôi. Và tôi vẫn chạy, miệng la với về phía bé Hạnh :

— Ôi, Chú ngu quá phải không Hạnh ?

HUY TƯỞNG

vườn nguyệt phai • trần văn nghĩa

bông nở trong vờn đêm nguyệt tận
ta nằm gối mộng sách đường thi
bay muôn lời hát người viễn phố
lòng chùng tơ lạ lạ đường đi

mùi hương nhẹ thoảng một mảnh ta
nghe như gần và trông như xa
xin hái bên trời chùm vọng tưởng
ép chút sầu lên áo hoàng hoa

sông chảy muôn đời nước vẫn xanh
mộng lạc đường xa lá rụng cành
về bông quỳnh nở vàng như áo
của người một thuở rộn yến oanh

bởi sương cò đọng trên hàng lá
còn nhớ người đời mắt hạt huyền
hồn giăng nghĩa sợi mây khói cũ
chìm động đời ta những tiếng chim

thấp nền tìm ai trong đêm nay
sang đường tơ rụng mát bàn tay
đưa người phố tưởng sầu dịu với
có ai buồn và có ai hay

đâu mất lối về, đâu kỷ niệm
đêm xanh quên lãng mất sóng dài
tang thương ta đã nghìn năm mãi
còn gì đâu trong cõi tàn phai



NGUYỄN TÔN NHAN

CA NGUYỄN

(tặng em và Tina)

Ồ hieu hát những bông quế rụng
Những bông buồn hung bạo bữa nay
Những bông gạo đỏ xiêm y rộng
Những người em mắt quá ư đầy

Các em đến ngồi trên bìa mộ
Nghe anh cầu một khúc ngợi ca
Đừng khóc hỏi các em vừa trở
Lưng hãy nằm xuống chỗ chúng ta

Các người em đuổi mây nó giỡn
Hãy nằm đây thâu ái như chim
Ngày hoang sơ các em vừa lớn
Đã biết đâu màu trắng vô biên

Mộng vốn dễ tan như đám khói
Cần gì thêm ảo vọng xa xôi
Các em cứ nằm yên đón đợi
(Liếc sơ thôi để ngăn ngo rồi)

Và sơ thôi là run trời a
Dù ngàn năm thơm cọng ngô gai
Các em cứ nhắm mi và khép
Và lìm đim môi mắt lóng mày

Chân tay nữa đừng buồn động đây
Đề im nghe anh hát ngợi ca

Những người em suốt đời chơi nhây
Mặc không hư một đốm nguyệt tà

Nguyệt sắp tà, nguyệt tà đau đớn
Các em về nuôi đám gà con
Luống khoai lang giàn bầu bươm
bướm
Chồng và con cái, gạo và cơm

Thôi nhẹ nhẹ, khói cay vào áo
Coi các em ngồi rất thẳng bằng
Cho anh gửi chút núi cơm gạo
Đề nhớ đời trôi chảy thiên man

Anh ở lại lạnh thắm dương thế
Ồ hát hieu bông rụng những em
Khúc ngợi ca ve sầu con đế
Nguyệt tà rồi, rớt xuống thâu đêm

Lòng anh sẽ đau thương một thửa
Hồn anh run hàn lạnh toi bởi
Các em đến mơ mộng trước cửa
Gánh với gồng hồng lạt trên vai

Ồ hieu hát nguyệt tà đốm lửa
Ồ hát hieu bông quế các em ơi



NHỮNG ĐÁM MÂY TỘI TÌNH

ĐÌNH TIẾN LUYỆN

Tôi không tưởng là mình đã buồn đến thế. Lúc ở phi trường về trời mưa nho nhỏ. Mưa tháng chín đã muộn màng cả nỗi xót xa, đôi khi vẫn còn là những cái đinh đóng vào da thịt người, như một buổi chiều ấy tôi không còn nhìn thấy Chi. Nàng trở về như một con chim, ríu rít bên tôi cho hết một mùa hè rồi bỏ đi.

Bố mẹ biết thế chắc thương bọ mình lắm anh nhỉ. Thương cái nỗi gì, còn đáng quết cho mấy roi nữa ấy chứ. Anh bảo em hư à. Khởi phải nói, em là học trò hư, chỉ giỏi có mỗi một môn, đó là môn luận văn. Thầy giáo cho em mấy điểm môn đó. 19 trên 20. Con một điểm? Để dành cho cái ông bư điện những lần bỏ rớt « luận văn » của em xuống biển. Còn anh, anh chỉ được 1, 19 điểm kìa đáng phạt cái người đã lười lại còn hay trêu chọc người ta khóc.

Mỗi lần đợi thư anh là mỗi lần khóc anh biết không. Chi nói, buổi sáng nữa đi học trước ông đưa thư thì không yên trí chút nào hết. *Bây giờ em đi ngủ đây, mai đi học không có thư anh, đứng đợi xe bus một mình đường vắng, em khóc không sợ ai nhìn đâu.* Chi không dọa, tôi biết, lúc nào nàng cũng có thể khóc ngon lành được.

Hơn hai năm trời, Chi về, nghe tiếng nàng « anh ơi », tôi ngớ ngớ ngần ngần cả buổi chiều. *Em về rồi nè anh.* Chi về để mừng sinh-nhật-chia-khóa-vàng của Chi vào tháng bảy. Chúng tôi gặp lại nhau trên những bậc đá của nhà nguyện dòng kín, *mi em đi anh, mi cả hai bên nè.* Tôi thấy gương như ngày đầu hai đứa nắm tay nhau. Nhìn Chi có gì khác không anh. Vẫn vậy.

Vẫn vậy là sao ạ. Vẫn bé như cái kẹo. Kẹo gì hở anh. Kẹo chanh. Anh bảo em chanh chua à. Tôi cười, khẽ vuốt trên mái tóc mới để dài của Chi, anh thích kẹo chanh, kẹo chanh ngọt miệng thơm lâu. Chi cười với hai khoe răng khềnh còn ngon hơn là kẹo chanh. Anh mà cũng biết nịnh con gái cơ à. Mỗi thằng con trai đều là một con sói, anh là một... con chiên, hiền thì mờ. Chi bừ môi dài, anh mà hiền, nói thế ai tin nổi. Vàng, thì cô là thiên thần, thiên thần dữ tợn. Em đâu có nhận là mình hiền bao giờ, dữ hơn anh một tí thì cô, dữ một tí để khỏi bị anh bắt nạt, ở nhà anh chuyện trò với những cô nào ai mà biết. Mới về tôi chưa hỏi tội thì cô đừng có gây sự đấy nha, cô bé. Tội gì. Cô về từ hôm trước mà hôm sau mới thêm gọi tới tôi, lý do gì vậy, tôi muốn biết nhân vật số 1 số 2 của cô mắt mũi ra sao. Chi bật cười niu vai áo tôi, ông chẳng dữ tí ti nào ông tưởng ạ. Tôi không thêm làm tướng, tôi làm thứ tốt đen. Tốt đen canh cửa hổ, anh muốn bỏ tù em nữa à, lối ghen đó cũ quá rồi bạn ơi. Trời chiều những người yêu nhau, cơn mưa dài giữ chân Chi ở bên tôi trọn buổi chiều ấy. Nàng dựa mái tóc thơm tinh yêu của những ngày dài nhớ nhung vào vai tôi, hai đứa nhìn trời mưa.

Em về với anh cho hết những buổi chiều anh lang thang đây đó không biết làm gì. Thành phố vài đường ngang dọc đan nhau, đi tới đâu mà chả nhớ em. Nhìn ai đẹp một tí anh cũng nhớ em, nhớ nẫu người được.

Bố mẹ biết thế nhưng chắc gì sót thương đám con cái đại đột. Chúng tôi biết chỗ đứng của mình bên nhau lắm chứ. Vài ba năm có đáng gì, nghĩa lý gì. Chưa đủ đau thương để ràng buộc nhau, gắn bó nhau, cũng chẳng có nhiều lời để mời mọc tương lai nhau. Cho nên chúng tôi cùng bằng lòng rằng chẳng tính toán nhiều. Trong tình yêu đừng thông minh quá, đôi khi phải đóng vai những kẻ đần độn để hạnh phúc được sướng sẽ. Tính toán nhiều chỉ tội làm những lần giận hờn nhau, rồi tung cả đời mình.

Đã nhiều lần tôi làm cho Chi khóc. Anh không học được nữa em ạ. Anh chưa già đâu lắm đâu, anh còn dịp để học mà. Phần đó dành cho em, anh lỡ dốt rồi cho dốt luôn. Lần nào viết thư Chi cũng căn nhắc tới, nhắc nhở tới, anh đã ghi tên học trở lại chưa, anh có động gì tới sách vở không. Sau những lần thư « dữ tợn » ấy là những lần thư Chi khóc. Ai bảo Chi đi hoài làm chi, giá có Chi ở nhà chắc là anh học được. Anh đợi cho em học giỏi về dạy anh, anh dốt em có quyền lấy thước kẻ khê vào tay anh chực cái, anh lười em có quyền phạt anh cho ăn bánh mì khô suốt tuần. Anh có thể làm được công việc giặt giũ, nấu bếp và bế con cầm cái chai sữa cho con bú một cách giỏi giang. Cái thời đại chồng đi làm về nuôi vợ con đã cáo chung rồi em ơi, chúng ta phải đứng lên tiếp tục sự nghiệp cách mạng... tân tiến ấy chứ. Em sẽ đi làm nuôi anh. Mỗi tháng anh chỉ xin em vài trăm bạc để uống cà phê và hút thuốc lá, anh sẽ không biết đánh bài và uống rượu. Anh sẽ không có tiền để dẫn bất cứ một cô nào đi phố bao sắm vải vóc, phấn son, ăn uống và chở xe đi hóng mát. Anh sẽ là một người chồng, cù lần một tí, quê mùa vài ba cục, nhưng anh sẽ là người chồng chung thủy, yêu vợ con và rất dễ sai bảo, như thế em không bằng lòng sao. Tôi vẫn thua Chi, thua nước mắt trong những dòng thư hết lời năn nỉ lại giận dỗi của Chi. Đầu năm tôi

sốt sáng vắc hồ sơ đi ghi tên học, cuối năm tôi « em ơi, anh không thi đâu. Thế thì anh cứ nhất định dành phần bé con và làm bếp à.

Cái tệ của tôi là, dù tôi biết, tôi vẫn cứ đeo quanh mình trăm những thứ sâu mặc cảm. Đôi khi lại còn cộng thêm những cái mệt mỏi chán nản của vài ba công việc khiến tôi không thiết nghĩ gì nữa cả. Kể cả Chi, đôi lần tôi nghĩ có thể bắt giữ nàng, nhốt nàng trong cuộc đời mình, song những lần khác tôi lại thấy nàng mơ hồ như những nhân vật đẹp trong tiểu thuyết, những nhân vật mà ở đoạn kết các tác giả thường muốn để cho người đọc thương tiếc bằng cái dấu chấm hết dở dang. Tôi nhận ra những cái mệt mỏi để ghét của tôi nhưng Chi đâu hay. Trong cái hồ tưởng như phẳng lặng yêu thương của hai đứa lúc nào cũng mang sẵn những cơn sóng mặc cảm không lồ của tôi và luôn làm Chi lo sợ. Giá tôi và nàng gần nhau, hàng ngày nghe tiếng nhau, hàng tuần gặp mặt nhau, nắm tay nhau đứng giương khắp phố, ngó trước ngó sau đẩy nhau chui vào rạp xi nê, có lẽ chúng tôi đã tránh được cái thỉnh lặng ghê hồn giữa hai đứa, quên đi cái cơn ma tương lai lúc nào cũng muốn rình rập vồ lấy những kẻ yêu nhau. Tôi viết cho Chi, đôi lần anh nghĩ, em chỉ còn trong những giòng thư, chúng ta bỏ viết thư đôi ba tháng có lẽ quên nhau được. Chi giận tôi lắm, trách tôi kín cả năm bày trang thư, kể lể, giận dỗi suốt cả tuần trong nhật ký. Tình yêu gì đâu mà chỉ thấy những chữ với chữ, yêu nhau gì đâu mà chỉ thấy thư, đầu tuần đợi thư cuối tuần đợi thư. Những ngày những tuần lễ những tháng những năm tẻ lạnh quá sức, nó làm tôi mơ mộng điên lên đôi lần. Cuối cùng chúng tôi vẫn phải ngậm khuyên nhau lập làm những người yêu can đảm, yêu nhau bằng chữ viết, yêu nhau bằng tâm hồn hướng về nhau. Và chúng tôi cố nhóm lên cho tình yêu một đốm lửa nhỏ để sưởi ấm nhau, tin tưởng nhau khi không thấy mặt nhau. Quá xa xôi đi, khi em ngủ thì tôi thức, khi em thức thì tôi ngủ, thay phiên nhau để canh chừng cuộc đời nhau.

Bố mẹ biết thế chắc sẽ thương bọn mình lắm em ạ. Anh không nghĩ rằng chúng ta lại thiếu may mắn sau cái khoảng thời gian vắng nhau dài đằng đẵng này. Cái khoảng cách ghê sợ anh không hiểu sao khi gặp lại nhau chúng ta vẫn còn nồng nàn thương yêu, như một phép lạ. Anh sẽ cố gắng học, học chăm như thể là mình tin tưởng có một chút vốn, như những đồng bạc nhỏ bỏ vào ống để dành cho tương lai. Dù sao thì chúng ta vẫn chỉ là những người tình quá nhỏ, quá khờ, quá nghèo nàn may mắn, nhưng chúng ta chưa què cụt, hai đứa vẫn còn đủ cả tay chân để mà, dù đôi mù, cũng còn quờ quạng, lần mò tìm nhau được mà ôm chặt lấy nhau, quấn quýt đời nhau. Và một quả tim to, chúng ta còn đầy mơ mộng, em ạ.

Em đi hoài, những ngày thứ bảy chủ nhật ở nhà anh làm gì bây giờ. Em mách anh một cách, anh kiếm một cô nào xinh xinh làm bồ hồ để thỉnh thoảng buồn buồn nói chuyện, rồi rảnh dẫn người ta đi rước đèn. Thật một lời khuyên tốt lành chứ. Vâng, chỉ cần anh chịu khó đừng quên thư cho em. Thôi xin có đi, đã hay cay ớt còn cứ thích đi chợ mua ớt. Tôi mà có cô nào xinh xinh ở bên cạnh có lẽ cô bay về... xẻo tai tôi quá. Khuất mặt nhau anh yên chí lớn mà.

Chi đi, những ngày hè ngắn ngủi như một giờ ra chơi. Chi khóc ngất bên tôi, những giọt nước mắt long lanh của nàng rớt trên ghế quỳ của ngôi nhà nguyện nhỏ dòng kín. Tôi chẳng còn lời nào để dỗ dành nàng, cũng như hơn hai năm trước nàng khóc sung vũ hai mắt lần chia tay tôi. Em thương bố mẹ đầy hai vai, em thương anh, thương anh đầy cả hai tay, hai tay em lau nước mắt. Tôi trở về và lại tiếp tục cái công việc chăm chỉ là một tuần tới bưu điện hai lần, bỏ cái phong bì vô thùng thư và đứng nghe một tiếng động nhỏ khi cái bì thư rớt xuống đáy thùng, vài tích tắc rồi trở về.. đợi thư. Những sáng thứ hai không có thư thì bắt đầu một tuần mệt mỏi, thứ sáu thứ bảy không có thư thì một cuối tuần lang thang. Quen thuộc như những bữa ăn, những lần viết thư và những lần đợi thư. Đó là tình tôi và Chi, tình Chi và tôi. Đó là tình của những kẻ yêu nhau không đan chặt được những ngón tay nhau. Những ngày những tháng những năm tôi đã lo sợ hai đứa chỉ còn là những giòng chữ viết mơ hồ. Thư đầu tuần thư cuối tuần, thư cho con búp bê của em, thư con búp bê của em trả lời, card hỏi thăm em đau, card mừng sinh nhật, card cho anniversary... đều đặn đôi khi đến phát buồn. Tôi đã sợ rằng nỗi nhớ nhưng thương yêu rồi với mất rồi phai mất, bình thường như những bữa ăn dọn ra hôm nay cũng như hôm qua, rồi có ngày chán ngấy. Tình yêu nào phải thế, nỗi nhớ nhưng nào thể nuôi mãi được, nếu nó không mỗi mùa mỗi đổi mới. Vì thế thỉnh thoảng tôi đã cố tình trêu đùa, gây những cơn sóng nhỏ giữa chúng tôi, cho Chi giận hờn, cho Chi « cay ớt » cho Chi kể lể trách móc, để tôi dỗ dành và đánh điện xin lỗi nàng. Tôi phải cố gắng để phải vào cho tình yêu của chúng tôi có hơi thở. Tôi không biết những lần, *ngồi trên tàu nhớ anh, ngồi trong thư viện nhớ anh, party đông người nhớ anh, buổi sáng tuyết rơi nhớ anh, buổi tối trời lạnh nhớ anh*, như Chi đã kể, không biết thỉnh thoảng Chi có hay hát nghêu hát ngoe diên diên khùng khùng như tôi, đi đường đôi khi cứ lầm bầm trong miệng, *người ơi người ơi sao người đi mãi vậy người ơi người ơi*.

Chi đi, ngày hôm sau tôi nhận được hàng chữ vắn tắt gói ghém của nàng, *em đã tới nơi bình an, nhớ anh nhiều lắm*. Tôi khóc. Bố mẹ biết thế hẳn sẽ thương bọn mình lắm, em ạ. Tôi khóc thực tình.

Đôi môi anh khô như đá, anh muốn hôn em mấy lần nhưng chưa lần nào anh đã hôn em. Tình yêu chúng ta dại như cỏ, buồn như đất và mỏng như những ngày chúng ta nhìn thấy nhau, vội vàng nắm tay nhau rồi vội vàng xa nhau. Em ạ, anh sẽ chẳng là con sói nhiều toan tính lắm để mưu bắt được cuộc đời em, từ những lời tâm nguyện ngoan ngoãn của em với bố mẹ, nhưng anh sẽ cố gắng để giữ hơi thở cho tình yêu này được sống. Em tin anh đi, trong đám mây bồng bềnh với với của tình chúng ta, anh vẫn luôn ước được sống bên em. Anh sẽ ôm em thật chặt, em yêu, chúng ta sẽ ôm nhau suốt đời vợ chồng mà khóc vì sung sướng, sau cái khoảng thời gian trời biển mà chúng ta yêu nhau cách nhau này.

ĐINH TIẾN LUYỆN
tháng 12, 1971

TÌNH GÁI NỮ



kịch thơ • MỪNG MÁN

nhân vật :

SƠN NỮ : 16 tuổi • DU TỬ : 18 tuổi • NAI VÀNG : 13 tuổi

Không gian : Trong một cánh rừng nào đó. Rừng đẹp tùy theo tưởng tượng mỗi người.

Thời gian : Đêm.

I. — sơn nữ và nai vàng.

SƠN NỮ dang rộng hai tay, chân bước theo điệu vũ mơ hồ, mắt ngược lên trời.

mùa hạ yêu ơi mùa hạ vàng
hồn tôi thơm ngát ánh trăng tan
hãy ru tôi trên ngàn võng lùa
hãy đưa tôi tới bến địa đàng

cám ơn đêm, xin cám ơn đêm
nhỏ xuống lòng tôi nốt nhạc huyền
tôi đi tôi thở và tôi hát
dưới hào quang của mẹ thiên nhiên

SƠN NỮ đứng lại, áu gấm dựa má
vào cổ NAI VÀNG

em có thấy không những vì sao
rực rỡ vô cùng ở trên cao
ta muốn có sao làm chuỗi ngọc
điểm trang, ô ! lộng lẫy biết bao.

NAI VÀNG quì xuống chân SƠN NỮ
không phải sao chỉ ở trên trời
dưới lòng suối biếc có sao rơi

đều em đi nhặt về làm chuỗi
đi bán người đeo xinh tuyệt vời.

SƠN NỮ hân hoan.

em đi mau nhé ! đi mau nhé !
trăng đã ngậm vành sương đầu non
khỏi quện xây thành mây rồi đó
ôi đêm hiền như nụ hôn ngon.

2. — nai vàng và du tử

NAI VÀNG đứng trên bờ suối định
nhảy xuống nhặt sao, nghe tiếng
động vội ngược lên.

DU TỬ cười rộ

này chú nai vàng ngọc ngần ơi
làm gì dưới suối có sao rơi
bóng sao trên nước là hư ảo
muôn năm sao sáng ở trên trời.

NAI VÀNG ngạc nhiên ngọc ngần.

ô hay ! ngài từ chốn nào ra ?
nói cười nghe quá đổi ba hoa
ngài tới rình đây lâu chưa nhỉ ?
chắc rằng nghe hết chuyện người ta ?

DU TỬ giọng hào khí

ta là khách tới từ viễn phương
thả hồn theo bóng lá cành chim
bỏ trường bỏ lớp không thêm học
mãi đuổi theo trăng nên lạc đường

ta đi tìm mộng gió mây hoang
bỏ phố phường, khinh bỉ bạc vàng
hành lý trên vai ta là nhạc
suối ngày ta chỉ biết ca vang

NAI VÀNG vỗ ngực nước suối rửa
mặt.

ngài có nghe suối dạo đàn không ?
suối đàn thương khúc lưu thủy hồng
thương cậu học trò hư trốn học
vào rừng cười nói chuyện cuồng
ngông.

DU TỬ nghiêm trang, thoáng vẻ giận.

ta chẳng ngông như người nghĩ đâu
thật tình ta muốn vượt đêm thâu
ngang đây nghe suối nên dừng lại
đem sáo hòa chung khúc nhiệm màu.

DU TỬ lấy sáo trong cặp sách mang
vài ra thổi một khúc hành vân.
Tiếng sáo trầm bổng réo rất hòa
tiếng suối reo êm đêm làm NAI
VÀNG ngửa ngọc. DU TỬ ngưng
thổi sáo.

khúc nhạc vừa rồi là hành vân
người nghe lạc phách xiêu hồn không ?
ta sẽ dựng lều tranh ở lại
bên ngọn suối này bạn gió trăng.

NAI VÀNG hoan hỉ

ngài ở lại à ? thật thế ư ?
tiếng sáo ngài êm êm như ru
tiêu thư tôi hẳn là thích lắm
thưa ngài, ngài ở lại thật ư ?

DU TỬ không nói, tiếp tục thổi sáo.

Tiếng sáo theo ánh trăng bay múa.

NAI VÀNG sực nhớ chuyện nhặt sao
cúi nhìn gióng suối.

ô hay ! tôi còn phải nhặt sao
xin ngài giúp tôi một tay nào
trời ơi rực rỡ muôn ngàn sắc :
đỏ, tím, xanh lơ, lục, hồng đào...

DU TỬ ngưng thổi sáo, lặp lại lời cũ.

này chú nai vàng ngọc ngần ơi
làm gì dưới suối có sao rơi
bóng sao trên nước là hư ảo
muôn năm sao sáng ở trên trời

NAI VÀNG khẽ đưa chân xuống suối
rồi rút chân lại, nửa tin nửa ngờ.

DU TỬ cười duyên dáng.

về bảo với tiêu thư nhà người
muốn hái sao rực rỡ trên trời
ta thổi sáo thần lên cung quảng
mượn chị hằng vài ba trăm ngôi.

DU TỬ tiếp tục thổi sáo. NAI VÀNG
khẽ cúi đầu chào, quay gót.

3.— sơn nữ và nai vàng

SƠN NỮ *ôm* NAI VÀNG *vào lòng*
vười ve.

hình như ngoài suối có tiếng ai ?
tiếng sáo du dương lẫn u hoài
đã nhạt đủ sao chưa chú bé ?
nói, nói mau đi, sao thở dài ?

NAI VÀNG *không buồn không vui.*
có một người khách, khách đường xa
vừa tới bên rừng thối sáo ma
gã sẽ dựng lều tranh ở lại
thời sáo tiêu sầu, nghe suối ca.

gã vỗ ngực xưng là học trò
trốn trường bỏ lớp lánh phồn hoa
vai mang túi nhạc đi khắp chốn
đi tìm mộng mị với tình thơ.

gã bảo rằng sao không hề rơi
thiên thu sao sáng ở trên trời
xa tít tầng xanh thăm thăm ấy
chỉ tiếng sáo thần hái được thôi.

SƠN NỮ *khê cau đót mây nguyệt*
khuyết, theo NAI VÀNG ra suối

4.— du tử, sơn nữ và nai vàng.

Tiếng sáo diu dặt. SƠN NỮ *ngần ngo*
nhìn chàng trai thối sáo bên kia
suối.

NAI VÀNG *nón nóng, xao xuyến.*
thưa ngài, ngài hái sao được chưa ?
tiếng sáo ngài rung rinh trăng mờ
tiểu thư nhà tôi đang sốt ruột
thưa ngài, ngài hái sao được chưa ?

DJ TỬ *không ngừng thổi sáo, đứng*
dừng như không hề nghe tiếng
NAI VÀNG. *Đoạn hẳn đứng dậy*
quay lưng lưng thững bước vào
rừng. Tiếng sáo mỗi lúc càng cao
vút thánh thót hơn.

SƠN NỮ *và* NAI VÀNG *buồn bã trông*
vời theo cho đến khi bóng DU TỬ
khuất sau điệp trùng cây rừng u
mặc mới quay về.

SƠN NỮ *nhủ thầm.*
tiếng sáo xuyên xao tâm hồn ta
dáng người ôi sao quá kiêu sa
người đi khăn áo chùng hơi gió
vội chút điệu kỳ thoang thoang qua.

ò ! tại sao người lại bỏ đi ?
chẳng cười và chẳng nói năng chi
phải rồi, người chê ta gái núi
không đoan trang bằng gái kinh kỳ.

5.— sơn nữ và nai vàng

NAI VÀNG *quì dưới chân SƠN NỮ*
người buồn gì mắt trông xa xăm ?
hình như trăng vừa tới bên ghềnh
đêm nay gió bệnh nên không hát
đã có suối đàn thay nhạc tiên.

trăng tới lâu rồi người biết chăng ?
vàng giăng giăng ngọc cả rừng hương
ô hay ! vai áo người vừa ướt
chẳng biết vì trăng hay bởi sương ?

SƠN NỮ *nũng nịu*

người biết vì sao ta đang buồn
vẫn còn ngó ngàng hỏi vô duyên
đêm nay gió bệnh-buồn ghé nhĩ !
gió uống thuốc thần chưa hờ em ?

NAI VÀNG *mỉm cười.*

thưa người gió *ôm* bệnh tương tư
thuốc tiêu thuốc thánh cũng bằng thơ
gió mong mưa tới, mưa chưa tới
nên cứ im lìm, gọi chẳng thưa.

SƠN NỮ *nguyệt dài, giận dỗi.*
còn lũ bướm xanh biển đâu rồi ?
cả bầy hạc trắng cũng rong chơi ?
mấy ngàn thước mộng chưa ai dệt
và vạn vần thơ chưa nổi lời !

chao ơi ! làm biếng thế thì thôi
mùa thu sắp ngự tới đây rồi
không mộng, lấy gì ta may áo ?
thiếu thơ, lòng sẽ rét cho coi
giờ chỉ còn ta, còn mình ta
hình như người cũng muốn đi xa
ta thấy lòng người dưng lạnh bạc
mắt người lóng lánh về phôi pha
NAI VÀNG *cúi đầu ngẫm nghĩ, thiết*
tha nhìn SƠN NỮ.

lòng em trắng trong tựa hồn người
tim vẫn huy hoàng hình bóng ai
nghĩa thu không bạc, không hề bạc,
gần bó như trâm với lược cài
mắt em lóng lánh về phôi pha ?
có lẽ vì in bóng nguyệt tà
em xin tình nguyện mù muôn kiếp
để người đừng thấy ánh phôi pha.

SƠN NỮ *bối rối*

xin lỗi em, ò ! xin lỗi em
có phải vừa rồi ta hơi điên ?
quên đi em nhé, quên em nhé !
bởi buồn nên, ta nói huyền thuyên.
em hãy vào rừng tìm bướm xanh
tìm bầy hạc trắng bỏ đi hoang
bảo ta có lời trách móc đó
đi nhờ về mau kẻo ta mong

NAI VÀNG *đi*

SƠN NỮ *một mình băng khung lui*
tới. Tiếng sáo xa vắng
tiếng sáo mờ hồ vọng cung mây
thời gian sương gọi trắng non đồi

hè đã qua, thu đông sắp ngự
ôi lòng ta hoài nhớ thương ai.

từ dạo người đi ta ngần ngo
tiếng sáo hôn mê lạnh mấy bờ
mơ một đêm nào người trở lại
đề giọng suối hát những lời xưa.

hình như người đứng ở đầu non
vẫn hăng vậy gọi đêm qua đêm
nhưng non cao quá làm sao tới
ta có hơn chi cọng cỏ hèn.

NAI VÀNG *trở lại trao SƠN NỮ*
chuỗi sao lấp lánh muôn màu và,
chiếc ống sáo.

SƠN NỮ *xúc động ngỡ mình đang*
mơ, muốn khóc, và khóc.

những thứ này em nhạt ở đâu ?
ò ! chuỗi sao lấp lánh muôn màu
người xưa trở lại thăm rừng cũ
người đã đến ư ? người ở đâu ?

NAI VÀNG *lắc đầu buồn bã.*

em nhạt giữa lưng giòng suối trong
chẳng thấy người đâu, chỉ thấy trăng
trăng bảo người xưa không còn nữa
chàng chết đêm xưa, đêm nguyệt rằm.

SƠN NỮ *lặng người, buông rơi chuỗi*
sao và ống sáo. Sao vỡ thành
những (bông) huýt hoa và ống
sáo biến thành khúc xương trắng.
Mặt đất lênh láng trăng.

MƯỜNG MÁN
Huế, 29-3, khuya



số 55

viết về phượng
mùa hè và kỷ niệm



chiều trên xác lá

TÓC BAY

Thành phố buổi chiều nay trời cao và gió lạnh vô vàn. Con mưa có thể đến thật bất ngờ và kéo dài đến lạnh buốt. Tôi đi trên lề phố, phố Phan chưa bao giờ có thời tiết lạnh như buổi nay. Tóc, áo tôi bay lộng lộng trong rừng gió hoang vu.

Đã có gì làm thay đổi tình cảm của tôi trong buổi sáng hôm qua. Thật vậy, tôi đã lầm tưởng khi nghĩ rằng để chối bỏ tình cảm và cố lánh xa kỷ niệm, những dữ kiện đã tạo nên tình cảm đó. Nhưng không. Không dễ như ta tưởng. Mới hôm qua đây, kỷ niệm tôi trốn lánh, đã trở về. Anh đã trở về. Hay nói đúng hơn Anh và tôi đã tình cờ gặp lại nhau. Sự tình cờ mà tôi không bao giờ muốn như thế. Trước đó, tình nhỏ này tôi tưởng có thể được trốn kín bụng trong đó khi rời bỏ thành phố Nh. Tr. kỷ niệm của tôi với anh. Không phải tôi che kỷ niệm mà tôi bị buộc che kỷ niệm. Tôi cố phủ nhận kỷ niệm với anh, không phải đồng nghĩa với sự gọi là bội ước. Vì đến bây giờ hình ảnh của anh chưa hẳn đã rời xa tôi. Anh biết không? Có lẽ anh đã biết, vì tôi đọc thấy sự mừng rỡ và tiếng nói vui của anh « Khuyên! Khuyên! » Như thế anh vẫn còn nhớ đến tôi. Giọng nói anh sau đó lắng xuống một cung bậc buồn thiu, khi anh hỏi nguyên nhân tôi lánh mặt. Tôi đứng lặng người. Giữa khung cảnh xô bồ, đường phố đông người tôi cứ ngỡ là mình đang đứng giữa khoảng trống vắng, trống lốc. Tôi đã thực sự chào thua sự lãng quên gượng ép. Anh đã trở về. Anh đã kéo tôi đẩy áp những kỷ niệm về phủ lên tình nhỏ này. Bây giờ tình cảm đã chủ động tôi, tôi đã trở về với cương vị ngày nào với anh. Nhưng còn sự cảm đoán của bố mẹ? Tôi lắc đầu cố lãng xỏ ý nghĩ đó. Đành liêu thôi. Con cần có tình yêu, thừa bố mẹ. Xin cho con một chút tự do trong tình cảm. Một chút thôi, con cũng hiểu đến sự lo lắng xa vợi của bố mẹ vì quá thương con. Con sẽ cố gắng, thừa bố mẹ. Con đã 18 rồi. Anh đã mừng rỡ hỏi tôi không hết lời, có lẽ anh ngạc nhiên vì sự có mặt của tôi ở tình nhỏ này lắm. Anh nói nhiều như những đợt sóng biển, Anh nói nhiều như lá rơi trong mùa thu. Giọng anh như cung đàn đã ru tôi vào cơn mê mỗi buổi

khuang. Gió buổi sáng nhốt đầy trong đôi mắt Anh. Tôi đã soi thấy nổi nổi rồi rồi của tôi trong màu mắt nâu đỏ. Tôi cười lặng lẽ. Tôi khóc điềm nhiên. Xin anh đừng hỏi thêm gì nữa. Xin anh đừng đọc được những ý nghĩ cũ trong óc này. Em bây giờ vẫn mãi mãi nhớ anh. Anh biết không? Xin anh đừng đặt nghi vấn với em, em vao anh. Tôi tê tái đầu môi, chiếc khăn tay anh thấm ngọt lịm nước mắt tôi: Anh ngạc nhiên lắm, vì không hiểu tại sao tôi khóc phải chăng? Tôi muốn gọi mê mỗi tên anh, tên tôi, để tìm về tiếng nói của âm vang năm nào. Giọng nói, đôi mắt, nụ cười của anh tích lũy thật nhiều trong tình yêu tôi.

Anh có biết? đi bên anh tôi đã mặc nhiên gạt bỏ những ánh mắt tò mò của những người tình nhỏ này. Mặc. Tôi cần phải sống cho tôi. Tôi không muốn những chiều ra phố đếm thềm những bước chân mình tê tái, điu hiu. Tôi không muốn tự giết tình cảm sẵn đã gầy mòn trong tim. Thốt nhiên tôi nói: « Dù luận đôi lúc cũng dễ sợ thật ». Anh ngáy nhìn tôi. Chắc có sự lạ lùng lắm phải không anh? Tôi lỡ nói câu mà tôi không muốn nói, nhưng anh mỉm cười, nụ cười cảm thông dễ mến. Anh kín đáo xiết nhẹ bàn tay tôi, tôi nghe bàng hoàng cảm giác dễ chịu. « Ngày mai anh ra đơn vị rồi, Khuyên có thể cho anh địa chỉ? » Tôi mỉm môi suy nghĩ, tôi đọc cho anh địa chỉ của nhỏ Hoàn. Anh cười cảm thông. « Về đi Khuyên ».

Buổi sáng đó có là kỷ niệm chưa nhỉ? Hẳn là một kỷ niệm với tình nhỏ này rồi. Tôi nhớ anh man man vì mùi khói thuốc của khách đi đường thoáng ngang. Cảm giác nào đã lạ lùng và hình ảnh anh vây kín tôi trong buổi chiều lang thang ngoài phố. Tôi không muốn trở về nhà. Con mưa lại bất ngờ đổ xuống. Mưa rót lên người tôi những cảm giác lạnh tê người. Tôi nhấp những giọt mưa gọi tên anh: Nguyễn Thế Yên. Anh đang làm gì nơi đâu? Anh đi? Đương? Ngồi? viết thư cho em? Bây giờ tình nhỏ đang mưa đây anh, chiều nay đã bỏ học hai giờ đầu, đi lang thang lòng phố và dừng lại bất chợt nơi vào để thả những sợi mây trong mắt em về chốn nào có anh. Em nghiễm nhiên trở thành thư lãng mạn hóa. Có anh đây để gỡ dùm em những sợi tóc rối? Có anh để cùng em nhìn hàng cây trong mưa mà suyt xoa « Chao ôi đẹp »? Là trên cành không còn mê ngủ, những nhánh buồn phiêu lộng lộng trong mưa. Anh ở đâu. Yên hử! Em đi, đi trên mặt lộ ướt sũng nước mưa. Nơi anh ở có mưa không? Có khoảnh khắc nào buốt giá để nghe cây lá bành bồng ru trên từng phiến nhỏ, để nghe trầm lắng ngập ngập chim chim sợi tóc hoang vu. Tâm hồn em đã máng lên cao, anh là chiếc đỉnh. Tâm hồn em cần có anh Mưa đang hean ca trên người em. Bỗng tim em đang hát lên những cung bậc buồn tênh, bao giờ anh về? Cuối năm nay? Có chắc thế? Anh nói sao điềm nhiên quá. Mà có lâu không anh? Em sợ tháng ngày lê thê, để em vẫn hát cho mưa nghe. Mưa vẫn hát cho em nghe, buồn chết được.

Em nhớ anh. Nhớ nhiều bằng lúc gió làm rớt thật nhiều lá khô. Đó, nhớ nhiều bằng những chiếc lá trên mặt lộ em đi. Biết không? Anh bây giờ là chiếc đỉnh không rỉ sét, đóng cứng trong trái tim em. Biết chăng?

TÓC BAY



nụ hồng nhung buổi sáng

PHẠM CHU SA

Gặp bé tình cờ một sớm mai
Bé cười rung bím tóc thơ ngây
Mắt thoáng xanh màu xanh lá mới
Trời reo vui nắng nhẹ đầu ngày

Bé thấy, hồn anh màu khói nhạt
Nở giữa đời một đóa mê say
Và mây trắng quanh đời bay khẽ
Ươm trong trí nhớ một bông hồng

Gửi bé nụ cười sương khói cũ
Màu mưa xưa trong mắt hồn nhiên
Chim trắng hót vang lời bé nghĩ
Ngậm ngang răng bé sợi nắng hiền

Bé thở vào hồn anh mộng tưởng
Ngàn năm hoa trắng bữa chiêm bao
Reo khẽ dưới gót chân bé bước
Tìm anh chào đón chút tình sâu.

(Chút ân tình dấu mờ nhân ảnh
Anh nguyện làm sương sớm long
lanh)

Tiền bé về theo con nắng nhỏ
Chiều mưa giăng trắng lối anh đi
Hẹn bé một ngày xanh lá cỏ
Hồn uơm mơ bé trải hương nồng

Đêm thức trắng cùng màu nguyệt
bạch.
Anh nằm nghe cây lá thì thầm
Trời cao trắng rót lời lẽ khách
Bé thồi vào anh chút sầu cam.

Sầu dịu vợi theo hồn thiên cô
Màu thu xưa nương nhẹ bước chân
Gửi bé chút tình êm mới mở
Nụ hồng nhung bé giữ giùm anh.

Mai kia hoa rụng vào quên lãng
Áo trắng bay lâu cũ ngậm ngùi
Trở về vườn xưa anh sẽ nhớ
Đóa hồng nhung, nở một sớm mai.

tặng cô bé T.H.

CÂY NGHIÊNG MẮY LÁ

TRẦN HUIỄN AN



Buổi học đầu tiên, Khương Tố Hàn không có được trong lòng tôi nhiều cảm tình như những học sinh khác. Hôm ấy, tôi vào lớp, vừa mở sổ điểm ra thì gặp ngay một dòng tên mới ở cuối đoạn nữ sinh. Ba chữ *Khương Tố Hàn* viết bằng bút nguyên tử, đậm màu, nét thảo, nổi rõ giữa một trang dài những tên học sinh cũ viết bằng bút mực, chậm rãi, thận trọng. Tôi nhìn xuống để nhận diện *ma mới*, như đám học sinh vẫn hay gọi. Cô bé có đôi mắt tròn, sáng, mặc jupe trắng, càng lộ vẻ mới giữa chúng bạn toàn mặc áo dài. Tôi hỏi bài một vài học sinh khác rồi giảng giải, bỏ qua thông lệ bạch hô tí mỉ mỗi khi thấy có thêm một trò. Khương Tố Hàn có vẻ chăm chú nghe những lời tôi nói. Mỗi lần nhìn qua nét mặt cô bé tôi lại liên tưởng đến một cô gái Tàu trong tiệm bán trà và cuộn dây gói hàng sau lưng cô.

Có lý nào cảm tình đối với một dân tộc lại do những vật nhỏ mọn, như cuộn dây gói hàng, quyết định? Song nghĩ cho kỹ, ngoài nó ra, tôi chưa tìm được lý do khiến có ác cảm với các thiếu nữ Trung Hoa.

Từ thuở bé, nghe ông thân ngâm Đường thi, kể chuyện Tàu, tôi rất khoái những nhân danh và địa danh Trung Hoa. Có cái gì trịnh trọng đài các trong những tiếng Lạc Dương, Giang Nam, Cô Tô, Bàn Cổc... Nhất là tên những mỹ nhân Trung Hoa, bao giờ cũng mang một âm điệu trong như suối, nhẹ như mây. Tôi bắt đầu sưu tầm tên những người đẹp Trung Hoa

và đến một thời gian sau tôi chọn lấy một danh hậu — theo định nghĩa của tôi là *tên đẹp nhất*. Có những danh hậu ở ngoài kia lâu bền, cũng có những danh hậu, sau vài giờ đấng quang đã trở thành phế đế, vì tôi chợt tìm được danh hậu mới. Vậy mà, chỉ tại một cuộn dây gói hàng ! Buổi chiều ấy, tôi ghé tiệm trà vẫn thường mua, vì cô gái bán trà có một nụ cười thật xinh. Tôi thường hỏi chuyện vắn vơ để nghe cô nói tiếng Việt và giữa câu chuyện thế nào cũng có lần cô quay vào trong nói chuyện với người nhà bằng tiếng Tàu. Cô thoăn thoắt trở thành một người khác. Giọng bị bỏ như chim buổi sớm. Lúc trở lại nói tiếng Việt với tôi, cô lại cười, nụ cười như ngậm *xin lỗi, xin lỗi*... Buổi chiều ấy, buổi chiều tai ác, sau khi mua trà xong tôi còn đứng lại để nghe thêm một câu tiếng Tàu nữa thì có người vào mua khá nhiều trà. Cô gái sắp từng gói, từng gói, gọn gàng, rút lấy tờ Á Châu nhật báo trong học để hở, gói lại, rồi vói ra sau, kéo mạnh. Tôi suýt reo lên A ! ngộ chưa ! Đứng sau lưng cô, sợi dây gói hàng lỏng thông, dẫn lên đầu tú, ở đó, có cả một cuộn đặt trong một cái trục. Gói xong, cô ta cầm ngay con dao, nơi chiếc hộp không nắp cạnh đó cắt mỗi dây. Sợi dây lỏng thông trên vai cô, dẫn lên đầu tú. Tôi thăm phục người Tàu, lúc nào cũng cần thận, thứ tự. Nếu như người Việt mình, cuộn dây gói hàng vút bừa bãi đầu đó, lộn xộn, rối chẳng, tổn công tháo gỡ, lại dùng phí phạm. Đàng này, nó được đặt trong một cái trục, trên cao, mỗi dây vừa tầm tay, khi cần là kéo ra, dùng tới đâu cắt tới đó, vừa tiết kiệm, vừa khỏi mất công. Nhưng sự thăm phục của tôi là một lối *khen chê*. Như khi khen một người đàn ông may vá, bếp núc giỏi, khen một người đàn bà uống rượu mạnh, hút thuốc chỉ vậy. Tôi hình dung ra đức tính những người Tàu : chi li, keo kiệt... Bao nhiêu cảm mến về cái cốt cách hào hoa phong nhã của những tráng sĩ Trung Hoa, về cái vẻ đài các dịu dàng của những mỹ nhân Trung Hoa không còn nữa ! Mỗi lần nghĩ đến người Trung Hoa là tôi nghĩ đến những người Tàu bon chen, lụ khụ, hà tiện từng đoạn dây gói hàng, những người Tàu bán hàng rong, rao *vịt quay, vịt quay*... vang phố. Những danh hậu Trung Hoa từ trận trong lòng tôi. Cả miền đất Trung Hoa bao la như toàn lực lừng những cuộn dây gói hàng chờ bàn tay kéo xuống...

Nổi ám ảnh ấy theo tôi đi vào văn học, vào lịch sử, mỗi khi tôi nói đến những liên hệ giữa Hoa và Việt. Bao nhiêu oán hận tích lũy tôi đem đổ lên đầu mấy ông Thái thú, Thứ sử Trung Hoa cai trị dân ta từ một ngàn năm Bắc thuộc... Tôi không tiếc lời sỉ vả những Tích Quang, Nhâm Diên, Sĩ Nhiếp... những người mà sử sách viết trong một *tinh thần rất Tàu* cho rằng họ có công dạy dân Việt về lễ nghĩa, về canh nông... Tôi phủ nhận hai tiếng Trung Hoa và nhất định họ chỉ là những anh Tàu. Những anh Tàu bon chen, lụ khụ, làm mất đạo đức giả. Họ coi dân Việt ta như tôi tớ. Muốn có lợi nhiều hơn, dĩ nhiên chủ phải dạy tớ. Bọn Thái thú Tàu dạy dân ta cày cấy theo phương pháp của họ, để sản lượng thu hoạch cao hơn, họ vợ vét được nhiều hơn. Có gì đâu mà ơn với nghĩa ? Họ khôn hơn những anh Tô Định, Lục Dận, Tiêu Tư... Hà khắc dân, chẳng khác nào đốn

cây xuống để hái trái, biết ngày nay mà chẳng nghĩ ngày mai. Nếu Thái thú Tàu toàn là bọn Tô Định thì có lẽ đến bây giờ kiều dân Trung Hoa ở nước ta toàn những anh *khách trú* thất nghiệp, cơ cực, sáng sáng lê gót trên đường phố bán bánh bao, những anh khách trú chân cứng đá mềm, rảo khắp hang cùng ngõ hẻm, trên vai vác cái bao lớn, bèn mua từ hà thủ ô đến sâm nam, trái sa... Ân nhân của chúng ta, nếu bắt buộc chọn trong hai loại Thái thú, thì phải chọn bọn Tô Định, Tiêu Tư... Họ đã giúp lịch sử ta có những trang oai hùng, rực rỡ. Họ không có đức tính cần cù, nhẫn nại của dân tộc Tàu... Tôi nhớ lại có lần mình đã khen mấy tiệm buôn Tàu dễ chịu. Dù mua ít hay không mua, lúc nào ta cũng được họ mời mọc ân cần. Trong khi người Việt mình hơi giàu có là làm phách rồi, thấy khách hàng mua ít liền vội vàng xướng giọng : *Có tiền lẻ thì mua, tôi không tiền thối*... Tôi thoát ra khỏi mê hồn trận của người Tàu giảng ra từ tổ tiên họ bởi Nhâm Diên, Sĩ Nhiếp... cho đến bây giờ con cháu họ tiếp tục bằng tiếng cười, tiếng nói của cô gái bán trà. Đàng sau tiếng cười tiếng nói ấy, cuộn dây gói hàng, nếu không phải là cái thông lỏng dành cho người mình thì ít nhất cũng là một trói buộc có quy củ, chặt chẽ, tinh vi...

Tôi đã nói được nhiều như đã nghĩ nên nổi cảm giận người Tàu đã phai nhạt. Và tôi tưởng, Khương Tổ-Hàn, cô bé gốc Trung-hoa, không còn chút màu sắc Tàu giữa đám bạn bè thuần Việt. Cho đến lúc lại nhắc đến người Tàu, trong vô tình, tôi mới biết.

Thật ra, lần này tôi không có ý chê bai gì người Tàu. Nhân bàn về lối giáo dục của các nhà nho xưa với những *ba trăm uy nghi ba nghìn lễ nghi*, theo ý tôi, không phải là của mình. Người Tàu bày đặt ra, người mình nghe theo, nghe theo đến nỗi ngỡ là của dân Việt. Cũng như bao nhiêu ý tưởng của Đức Khổng tử đã ăn sâu vào đầu óc các cụ ta. Các cụ đã coi Đức Khổng tử là một ông già Việt, ăn nói như người Việt, dùng tiếng Việt ôn tồn giảng giải đạo lý trước môn đồ. Nếu bây giờ Đức Khổng tử đột nhiên sống đây, đáp máy bay qua Việt nam thì những ngôn ngữ líu lo, bi bô *nị nị ngô ngô* của Ngài sẽ làm cho các bà nhà quê ta ôm bụng cười ngất, những *ngưỡng mộ* mấy ngàn năm nay hẳn nhiều phần hao hụt...

Câu chuyện đang trôi qua thì từ cuối lớp tôi nghe những tiếng xầm xì đặc ý *Tàu lai, Tàu lai đó*... Tôi đưa mắt đảo quanh một vòng để kiểm soát. Tiếng xầm xì im bặt. Tất cả ngồi ngay ngắn. Học sinh đã biết rõ ý tôi. Mỗi khi tôi đang nói, bao giờ cũng có hình phạt thích đáng dành cho kẻ lơ đãng ngồi nhìn trời hoặc nói chuyện riêng tư. Chỉ riêng một mình Khương Tổ Hàn cúi thấp đầu xuống vờ. Bực mình, tôi gọi lớn :

— Khương Tổ Hàn.

Cô bé đứng bật dậy. Có hai hạt nước mắt tròn và nhỏ nấp bên bờ mi đang sẵn sàng đổ xuống. Tôi cau mày, toan hỏi thì chợt hiểu ôn tồn cho cô bé ngồi xuống và tiếp tục giảng bài.

Sau đó, tôi mới để ý đến dư luận học trò. Thì ra, tất cả những giận hờn đối với dân tộc láng giềng phương Bắc chúng dồn lại, úp chụp lên đầu

người bạn cùng thầy. Nói vậy, e là nói quá. Đúng đắn hơn, nếu bảo Khương Tổ Hàn phải lãnh chịu tất cả những mĩ mai, đũa cọt mà bạn bè cô dành cho người Tàu. Chúng nào biết mặt mũi Tô Định, Tích Quang, Vương Thông, Tôn Sĩ Nghị. Chúng cũng không cần biết Tôn Dật-Tiên, Trương-Giới-Thạch... Chúng chỉ biết có mỗi Khương Tổ-Hàn ở cạnh khi cần nói về người Tàu. Tàu văn minh sớm. Tàu nặng óc khoa bảng. Tàu tham lam. Tàu tàn ác. Tàu có mặt khắp nơi. Nước Tàu rộng. Dân Tàu đông. Tàu kinh doanh giỏi. Tàu đánh bóng bàn hay. Tàu chính. Tàu lai... Tất cả, chúng đồn hết cho Khương Tổ-Hàn. Khương Tổ-Hàn đương nhiên đại diện cho bảy trăm triệu dân của mười một triệu cây số vuông đất nước. Cô bé hiền lành quá, nhỏ nhoi quá, nên tuy được phong thống lĩnh cả lục địa lẫn hải đảo, không có cách gì chống lại những lời đũa cọt của bạn bè. Mở tập binh thư, cô bé chỉ vận dụng nổi những giọt nước mắt nóng bỏng sẵn sàng chờ bèn khoe.

Những giờ học sau, tôi quan tâm tới Khương Tổ Hàn hơn. Cô bé là một học sinh xuất sắc, gương mẫu. Bài học thuộc, trả lời trôi chảy. Bài làm, bài soạn đầy đủ, sách vở sạch sẽ. Ngồi trong lớp chăm chú nghe lời thầy. Mặt hơi ngẩng lên, đôi mắt mở to, tròn sáng. Tôi xem qua điểm số các môn khác. Môn nào, cô bé cũng có điểm cao. Tóm lại, ở Khương Tổ Hàn không có điều gì đáng trách cứ. Trong những đũa cọt hèn nhèn của tuổi thơ, Khương Tổ Hàn đáng phải nhập vào phe tấn công đắc thắng hơn là riêng rẽ một mình ở phe cố thủ khổ đau. Khương Tổ Hàn nên là cái bia cho những tia mắt vui vẻ, mến phục mỗi khi được gọi đứng lên, hơn là cái bia cho những tia mắt khúch khích cười thầm. Tôi biết mình đã lỡ gây ra tình trạng này, nhưng không thể cấm đoán học sinh nghịch ngợm. Cấm đoán là quan trọng hóa sự việc và nhiều khi là đồng nghĩa với xúi giục, khuyến khích chúng làm bậy. Suy nghĩ tôi quyết định nhờ vả tháng ngày. Tháng ngày sẽ làm Khương Tổ-Hàn và bạn đồng lớp thân nhau hơn, sẽ giải quyết được sự việc bằng cách lãng quên.

Bây giờ, với vai trò trọng tài quốc tế, tôi phải cẩn thận hơn khi nói trước học sinh. Làm sao cho cả khối Liên hiệp Việt kia không có dịp may để vượt biên giới tấn công thành lũy cô đơn bé bỏng của Khương Tổ Hàn, người thống lĩnh cả hai nước Trung hoa với đảng đặc sứ xanh. Tôi đã cố gắng không nói đến tiếng Tàu, khi cần lắm mới dùng hai tiếng Trung hoa. Tôi nghĩ, tiếng Tàu chỉ như một chiếc áo cổ cao, nút thắt, đơm dây và nhắt định là thế. Hai tiếng Trung hoa thì không. Là một bộ áo theo thời trang, chải chuốt, lịch sự. Tôi đã thành công phần nào. Khương Tổ Hàn hòa đồng và bạn bè, càng ngoan ngoãn hơn, dễ mến hơn. Dường như, nhờ thông minh Khương Tổ Hàn hiểu được sự cố gắng của tôi. Đôi khi, được tôi gọi đề bài, cô bé rạng rỡ, sung sướng lên nét mặt. Tuy vậy, tôi vẫn không dám thường gọi đến Khương Tổ Hàn như những học sinh khác. Tôi vẫn còn sợ, mỗi khi đứng lên, cô bé sẽ là cái bia cho trăm tên từ cuag mắt của khối

Liên hiệp Việt. Cũng có đôi khi, tôi vụt dùng đến tiếng Tàu người Tàu, nước Tàu — phải vội vàng kéo xa câu chuyện để đánh trống lảng rồi mới quay lại. Tôi bối rối nhìn Khương Tổ Hàn. Cô bé nhìn lên, đôi mắt mở tròn, sáng long long, môi hơi chum chím cười như ngậm bảo *Thầy vi phạm thỏa ước ngậm rồi đó nghe. Nhưng không sao. Có gì đâu. Có gì đâu mà thầy lúng túng...* Nụ cười ấy như còn thấp thoáng một vẻ điệu cọt khoan hòa. Thế là tôi đã từ bỏ địa vị trọng tài quốc tế, trở về cố thủ thành trì của tôi, chống lại một mình hai mặt tấn công, của Trăm Việt trào dâng khi hùng hiện tại và của Trung hoa mệnh mỏng chất đầy thanh sử ..

Buổi học cuối năm bỗng biến thành buổi sinh hoạt văn nghệ. Mỗi học sinh lên ngâm thơ, hát, đều được bạn bè vỗ tay nhiệt liệt hoan hô. Đến lượt Khương Tổ Hàn, cô bé cúi đầu chào tôi, chào cả lớp rồi ngược mắt lên cao, cất tiếng hát: *Tôi yêu tiếng nước tôi từ khi mới ra đời...* Giọng Khương Tổ Hàn vùn vút, quyến luyến, xa bay. Tôi im lặng theo dõi từng lời ca của cô bé, trong khi cả lớp ngồi ngẩn ra, há hốc. Khương Tổ Hàn vẫn say sưa hát, gửi hết lòng vào ý. Trong tiếng hát Khương Tổ Hàn, tôi tưởng tượng thấy một cô gái Việt nam đang thong thả bước trên nẻo đường quê bé nhỏ, những bóng tre rung rung đổ xuống trên bờ vai xanh nếp áo. Ô ! Không phải tưởng tượng của tôi. Đó là thơ Lương Trinh :

Em về bóng nhỏ đường che

Cây nghiêng mấy lá chùng nghe rất chiều...

Đến dứt bài, cô bé cúi đầu chào, nhìn sang tôi, trở về đến chỗ ngồi bạn bè mới chợt nhớ, đập nhau vỗ tay, hô *bis, bis...* Tôi nhìn xuống thấy cả lớp đang vui cười thông cảm tràn đầy. Và nụ cười Khương Tổ Hàn rạng rỡ hơn bao giờ hết. Những sương thu phủ kín đã nhất tề bay biến và mấy tưng thành xưa theo mây khói khuất tan ..

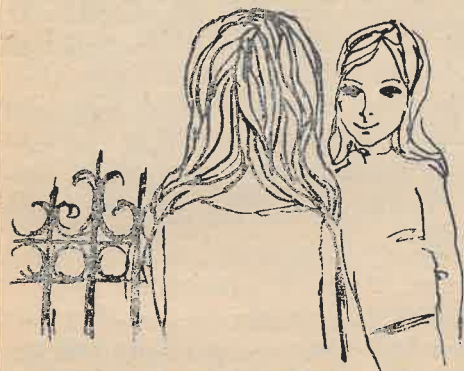
TRẦN HUIỀN AN

TUYÊN TẬP VĂN CHƯƠNG NHI ĐỒNG

THẦN THOẠI

(Nhật bản — Đại Dương Châu — Hy Lạp — Bắc Âu)

DOÃN QUỐC SĨ sưu tập và dịch thuật



chẳng hiểu vì sao

NGỌC MINH

Nhà em ở bến Trưng Nhị, nơi sông Mương Mán bắt đầu làm quen với phố. Nhà hân ở bến Trưng Trắc, chỗ con sông bắt tay với biển Thương Chánh. Và bọn Lục Diệp, Phi Miêu biết em thích thơ cổ nên vẫn thường trêu ghẹo bằng cách ngâm nga :

« Mi » tại Mương giang đầu
« Hân » tại Mương giang vĩ
Trưng tư bất tương « kiến »
Bèn... « go to school »

Bọn nó ấy mà, việc gì mà chẳng trêu được. Chớ giữa hân và em, đã « có » gì đâu. Nếu không muốn nói là hiện đang « ghét » nhau. Như... nai với thợ săn. Mẹ hân và ba em hình như là có họ thật xa với nhau vì cùng giống Nguyễn Phúc với Công Huyền Tôn Nữ chỉ chỉ đó. Cả hai gia đình chỉ có độc nhất một mình hân là khàng khàng phủ nhận cái sợi dây huyết thống thật mỏng mảnh mờ hồ đó: « Tổ Ngoại đừng tin người lớn. Mình chỉ bà con từ đời bà Âu Cơ và mang chung họ Hồng Bàng... » Hân phủ nhận là phải, vì nếu không, hân sẽ phải gọi em là dì, trong khi ấu thời của hai đứa là những trò đùa nghịch như đôi bạn cùng phái.

Đến một lúc nào chẳng rõ, hân và em chẳng còn tự nhiên như trước nữa. Em thì chẳng thích thế đâu. Còn hân nghĩ thế nào về nỗi ngượng nghịu của hai đứa... Ôi chao, em chịu thua! Chẳng tài nào đoán được sau đôi kính tối om om, nổi im lặng ảo mờ sau khói thuốc đó muốn nói lên những gì gì. Thì em vẫn ngaug như cua còng, vẫn bưng như con trai, vẫn thích đùa nghịch như trẻ nhỏ, em có muốn thay đổi chỉ mớ. Rứa mà, hân cứ việc, làm ra cái điều ta đây là « người nhơn », bỏ em lúc thức một mình với những trò chơi mà ngày nào hai đứa đã hết mình tham gia.

Những lượt băng sông ghé thăm em, bây giờ, hân cứ im lìm như tượng, nhả khói vu vơ, vỗ đên hát khê. Rồi... về! Cảm như sờ ốc. Xem có dễ ghét chưa! Mãi rồi em cũng cạy được miệng hân. Nhưng nổi tức tối đã nhuộm đàng ướp chua vào những lời nói của em. Hân trả lời lơ đãng như dạ đề đầu đầu. Và đôi mắt, ý có phiến kính tối mờ, cứ tha hồ ngắm em bậm hực.

Những buổi tối hân sang nhà, với em, thế là đã không còn đem đến nụ cười. Mà sau khi hân về, mắt đưng không bóng đỏ. Mẹ đôi lúc có bắt

em — dù em đã lau tay che mắt — nên có nói với ba: « Bọn nhỏ bây giờ, chúng nó làm sao sao ấy... » Quả như mẹ nói, nó cứ làm sao! Ghét chẳng ra ghét. Hờn chẳng ra hờn. Dối chẳng ra dối. Luyến nhớ chẳng thể gọi là luyến nhớ. Dửng dưng chẳng thể nói dửng dưng. Như thế, là cái quái quỷ gì thế, hờ Ti Ti?

Điều thấy rõ nhất, là tụi em chẳng còn tự nhiên với nhau như một thời thần tiên đã cũ nữa. Em đã chẳng còn dám lay tay hân để chỉ trỏ này nọ: « Thấy chưa, Ti Ti! » Hết dám túm tóc hân lại: « Ý chà, tóc Ti búi lại được rồi nè ». Hết cả chơi đánh cá đũa chuyện để néo mũi nhau. Hết luôn những trò đùa như chơi đá gà bằng tay, hân cứ lừa lừa đập tay em đau điếng để em phồng má hét toáng lên: « Ti Ti ăn gian » mặc dầu nhà em vẫn gán cho em một tước hiệu thật hách xi xằng là « ăn gian chỉ bảo »...

Em muốn khóc được khi nghĩ rằng đã qua cái thời vô nhiên nghịch đùa thân ái với nhau. Ngày xưa ăn hiếp hân đôi chút trong những trò chơi. Bây giờ lần lượt hân thật nhiều trong khi cãi cọ. Mà đâu thể gọi là cãi nhau được nhi. Bởi vì mặc cho em huyền thuyên chọc tức hân mở miệng, hân cứ hoài lì lịch nhất gừng. Làm sao hân biết được, thâm tâm, em có muốn nói đầu, những lời lẽ chua ngoa đó...

Nhiều lúc một mình với mi chớp, mũi nún, môi mím, em nhất quyết sẽ nói thẳng với hân: « Nếu đến để trêu tức nhau thì đẹp hơn là Ti đừng đến nữa. » Hay xòe 5 ngón tay Chơi, Giận, Hờn, Hỷ, Xả để hân bắt quách ngón xả rồi nghỉ chơi luôn. Cho xong! Nhưng đến khi gặp nhau, ánh mắt đăm đăm vương vít của hân khiến em bối rối, nhuệ khí tiêu tan. Và cũng hơi run run, vì nhớ xòe tay ra, hân chọn ngay ngón « Chơi » thì « què đậm đá » thêm...

Mùa thi ngày mỗi đến gần, cả hai đều chúm mũi vào sách vở để bù lại ngày tháng nào cứ thơ thần rong chơi vì những chuyện rất đời vu vơ. Em và hân cứ như là loài thỏ lười lười trong một truyện ngụ ngôn của La Fontaine. (Nên từ hồi nhỏ xíu, em đã búống bính với anh Đoàn rằng em thích thỏ hơn rùa). Kỳ nhĩ, cái năm này sao mà mình cứ đưng đầu nhau côm cốp trong những công tác trên trường. Em đã đến lúc nản đám đông, nhìn thấu được phần nào những bàn tay xỏ thuật của người lớn nên quả tình em có muốn nhập cuộc đầu, vào những trò chơi dễ ghét của nhà trường. Nhưng tại Ti cứ thâm trầm xa vắng nên hân đã vô tình đẩy em vào những lối đi không thích thú.

Một cách không ngờ, ở lối ấy, em lại gặp Ti. Và cũng ở đấy, em biết Ti Ti đã nhiều lúc phiền lòng ghê lắm, vì em! Ôi chao! Sao mà em cứ hết làm Ti phiền lòng từ điều này sang điều khác. Buổi ghé khi nghĩ rằng năm cuối cùng hân ở đây mà hai đứa cứ chằm chập lấy hờn, trêu phá, kênh nhau. Đã trời đầu mắt rồi, những sản sóc ngọt ngào thuở nhỏ.

Những đêm, mắt mờ, ngồi vẽ lằng nhằng khắp vở nhớ lớp với lũ bạn nghịch như sóc, nhớ trường với kính nâu của Ti bên kia bờ cỏ mượt, nhớ về bực tức cố giấu một nụ cười của mấy thầy khi bị học trò con gái trêu ngoa... và thậm thía vô cùng những câu hát nghịch ngợm của Khuê Tảo để trêu em:

« đôi khi thoáng trong gió bay, lời Ti hát
đôi khi thấy trong bóng đêm, một phiến kính nâu nâu
đôi khi bỗng nghe tiếng xe Gestone rồ đầu đó
đôi khi sóng khua giữa khuya hôn mi bông vu vơ... »

Bật tiếng xe hấn cả tháng. Đến hôm Ti vừa thi xong, anh Đản trên đường ra Huế trình luận án có ghé nhà, mẹ làm thức ăn ngon thổi anh, bảo em gọi hấn sang ăn luôn. Em cue mắt đỏ, lắc đầu : « Thôi mẹ nhờ ai kêu đi. Coa và Phiêu hết... » Câu nói được bỏ lửng vì âm thanh nào bỗng dưng nghẹn lối thoát ra. Hình như, sau đó anh Đản đi kêu hấn thi phải. Em lấy cớ học thi, nhất định nhịn ăn không thèm lộ đầu ra. Nhưng rồi hấn cũng lộ đồ xuống bàn học của em. Em găm mắt, giả vờ ẽ a học bài để đuổi khách. Chẳng ngờ em vớ phải một bài thơ tếu quá. Của ông Tú Vị Xuyên ! Nên cái miệng để ghét của em bỗng toét ra cười. Cười một mình chớ bộ. Nhưng hấn thì không chịu nghĩ vậy, mà được thể cười theo :

— Tổ Ngoạn bây giờ có còn mê thơ cổ nữa không ? Có nhớ, hồi anh Đản về chơi, nơi thêm nhà trên, hai đứa mình ngồi hai bên để nghe anh đọc và giảng một bài thơ của Lý Bạch. Ngoạn lúc đó mới học đệ ngũ mà cứ làm le đòi chép cho bằng được. Nhớ không ?

Em nhắm mắt. Nhớ rồi ! Cái bài Trường Can Hành ấy mà.

*Thiếp phát, sơ phúc ngạch
Chiết hoa, môn tiền kịch
Lang kỳ trúc mã lai
Nhiều sáng, lộng thành mai
Đồng cư Trường Can lý
Lưỡng tiểu vô hiền sai
Thập tứ ư quán phụ
Tu nhan vị thường khai...*

— Ti mới kiếm được bản dịch của Khải Hưng. Để đọc cho Ngoạn nghe nha.

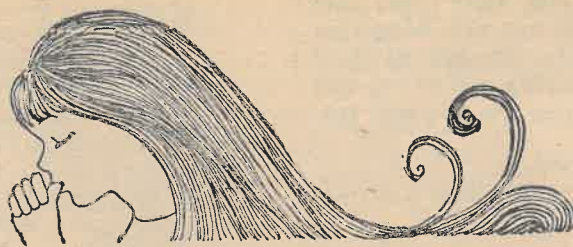
*Thiếp ngắt hoa trước cửa
Tóc chấm trán vừa buông
Chàng cười ngửa trác đến
Tung mơ, chạy quanh giường
Làng Trường Can cùng ở
Hai trẻ một lòng thương
Mười bốn về làm vợ
Thiếp ẽ thẹn bề bang
Chúi đầu vào vách lối
Gọi, mãi chẳng quay sang ..*

Bài thơ còn dài nhưng đoạn sau thì buồn bã lắm. Ở đó nhắc đến nỗi đau đơn nhớ nhung trước sự chia lìa của đôi bạn nhỏ. Cũng như Ti rồi sẽ bỏ Tà Dôn mà đi xa. Dù đó đạt hay « ao » để đi lính như cái thằng bé kia...

*Mười sáu chàng ra đi
Cheo leo lối mộ đường
Tháng năm ai dám tới
Tiếng vượn kêu thảm thương ..*

Hấn còn nói nhiều, nhiều lắm. Cơ hồ một đời chỉ có một lần để nói. Nhưng mà em thì đâu có nghe hết, vì còn mãi « tu nhan vị thường khai ». Và cũng như cô bé làng Trường Can, em không dám nhìn hấn. Nhưng mà lo quá, chẳng biết em có còn bướng đến độ « gọi, mãi chẳng quay sang » không. Rồi trong nỗi thẹn thùng, bỗng dưng em muốn khóc, muốn khóc quá chừng chừng mà chẳng hiểu vì sao !

NGỌC MINH



Ô CỬA MÙA THU

LẮNG THANH

Buổi sáng đến bằng những bước chân hồng bé nhỏ của hai con chim se se nhảy nhót dưới sân, liu lo. Màu xanh của cỏ, màu xanh của hàng cây bình linh mượt mà đọng sương lấp lánh trong giải lụa nắng vàng hanh. Em vẫn đứng ở đấy. Khung cửa sổ mở rộng, đôi mắt khẽ nhóm một chút khói mơ hồ lãng mạn. Gió thì thổi những chiếc lá bình linh bé bỏng rơi ngập ngừng như lá me (những chiếc lá mà bạn em ví như Confettis trên đường đi học buổi chiều). Trên cao, khoảng da trời xanh mơ quuyến rũ êm đềm, màu mây thì rất nhạt, cả cái hơi hướm len lành lạnh nghe ra cùng thoang thoảng mơ màng. Ở buổi sáng hôm nay nhìn cái chi em cũng cảm thấy nhẹ nhẽ vai em cũng chẳng dám thử mạnh nữa là. Em reo khẽ, mùa thu đây rồi. Và một chút hân hoan một chút gọn buồn, ngực em như tụ trung mọi xúc động mơ hồ nặng nặng. Em đặt bàn tay trái lên ngực nghe ngóng từng hơi thở bằng khuáng của trái tim thật bé đang ngu ngu về với mùa thu. Ôi tiếng gọi vàng mơ như nốt nhạc nào của Cung Tiến ngày ngày tâm hồn.

Vàng mùa thu đã về đó Hoàng Đăng, hương thu dịu dàng đang ngấm trong từng hơi thở chúng ta. Lời bạn em thì thầm bên tai rất thương, nếu ta là thi sĩ thì thơ sẽ chỉ ca tụng mùa thu. Mùa thu. Mùa thu. Em gọi rất thầm, mời chim hãy vào chơi, mời bướm hãy nghiêng cánh, mời hoa hãy tỏa hương... Nắng vàng ươm đã đậu thân thuộc trong phòng và gió thì rất mơ màng vuốt ve áo lục, hai hàng mi cũng nũng nịu rũ xuống. Thoảng trong gió tiếng ai nhẹ nhàng gọi, này có bé mang tên của chị ơi...

Những con chim nhỏ như về đông hơn, tiếng hót hiền lành trên sân cỏ mượt xanh. Em gọi đó là những con chim mùa thu, Hoàng Đăng, tự dưng em ước có thêm những hạt mưa bụi rất nhẹ bay nghiêng nghiêng ngoài trời và em thì cứ đứng hoài như vậy ở khung cửa sổ này cho đến khi những hạt bụi nước ngu ngu bám đầy trên tóc nồng hương bồ kết.

Sáng sớm của một ngày tháng năm
Sinh nhật người bạn nhỏ hàng xóm
Những chiếc lá đầu yếu suốt năm dài
Đã rơi lán lóc xuống mặt đường khô
Cánh cửa mở rộng tìm đón mặt trời
hồng
Như con chim nhỏ
Tìm lẻ loi những hạt hoa dưới đất

Ta đứng rất lâu cùng những giọt
sương
Và những giọt sương sắp tan
Dưới thềm cửa có một loài cỏ mọc
Trở bông rất thơm hồi đêm qua
Ngoài vườn cũng có những bông
mười giờ đỏ rực
Người bạn nhỏ của ta cùng với tháng
năm
Như mái tóc sấu bay dạt

Ôi con chim cất lên những tiếng hót
buồn
Nắng bay múa từng đường sóng ngắn
Tiếng chuông từ một ngôi giáo đường
Vang trên hàng cây yên lặng
Bài hát dài qua những góc phố nhỏ
thương
Tiếng xe trở về thổi hắt
Người hành khách của một đầu ngày
Cầm bó hoa hồng che lấy mặt

Ngôi nhà của người bạn nhỏ trong
vườn cây
Ta đã từng trông thấy vườn cây yên
lặng
Dù một đêm mưa rất dữ dội lạ lùng
Nơi cửa sổ kia vẫn có một ngọn đèn
Xanh biếc những ngón tay thơ dại

Ta đã từng trông thấy đàn bướm hân
hoan
Bay múa với buổi chiều êm ả
Nhưng hôm nay
Đầu một ngày tháng năm
Sinh nhật của người bạn nhỏ

Trước cửa nhà ta có những luống
hoa mười giờ
Cùng một bầy chim sẻ
Trái khô của mùa hè rụng xuống
Và vô số hạt vờ



Bầy chim suốt ngày làm những kẻ
nhàn du
Ăn hạt và chờ hoa mười giờ nở

Ta không hay gần hết tháng năm
Trong đời sống một người có những
ngày sinh nhật
Mùa hè qua cánh cửa thật buồn
Tiếng ve kêu trên hàng phượng chết
Ôi những chiều mưa lóng lánh đôi
mắt em

Lúc tan học về bên ngõ biển
Ta không hay những trận mưa thầm

Rớt vào giấc ngủ khuya buồn bã
Chiếc bóng già nua ngã vẹo như thời
gian
Cùng một đời rướm lệ
Làm sao nói hết được một lần
Bằng tiếng kêu thẳng thốt cô đơn
Khi ta đã không hay
Trái tim có những hồi máu đỏ

Có những ngày tháng năm mưa đầu
mùa cũ
Trong thành phố này hay ở nơi xa
Ngôi quán cô đơn yên lặng một ngã
tư đường
Ta ngồi nhớ ai trong lòng ghế lạnh
Ôi những ngày tháng năm mưa đầu
mùa

TỪ KỂ TƯỜNG

tiến những bông mười giờ trước cửa

Gỡ lại giùm ta mỗi bước chân kỷ
niệm
Như em
Một người mất tích nhưng vẫn còn
Cánh rừng âm u sương khói cũ

Sáng sớm của một ngày tháng năm
Sinh nhật của người bạn nhỏ hàng
xóm
Ta không có một chỗ ngồi nào bên
những ngọn nến của em
Như những bông mười giờ
Bơ vơ trước cửa
Hãy quên bước chân ngày nào nhỏ
nhẹ đi qua
Voi nụ cười rực rỡ

Đôi mắt ấy đã tới một ngày mười
bảy tuổi
Tiếng hát vút cao lên đỉnh trời
Ôi những sợi tóc còn bay hương trong
đời ta
Mùa cây trái đã chín
Nồng nàn như ngôi khô những mái
nhà xa
Mùa hè còn rực lửa
Mỗi góc phố có thêm một người yêu
Kỷ niệm là những hàng cây nước mắt
Tiếng chuông của ngôi giáo đường đã
dứt

Ta vẫn lặng yên nhìn những bông
mười giờ
Đỏ rực với cái chết

Người bạn nhỏ thân yêu của những
ngày tháng năm
Mưa đầu mùa rất cũ
Đã bước đi với những nhịp tim hồng
Chiếc bánh lớn đã cắt
Những ngọn nến đã thổi
Và không có ta

Không có ta với ngày mười bảy tuổi
của em
Như con chim xa xứ trở về
Kêu những lời thắm thương trước
Còn gì buồn hơn một cuộc tình buồn
Hạnh phúc trên vành môi đã vỡ

Rồi một ngày trong tháng năm cũng
hết
Những nhánh hoa khô trong chiếc
bình u buồn
Người bạn nhỏ thân yêu của ta còn
nhớ gì không
Cánh cửa sổ vẫn mở ra một bầu trời
Những chiếc lá rụng nhẹ nhàng như
nắng
Ta nhìn được trong mắt em
Ngày vui đã tắt

Trong khoảng sân im lặng đời đời
Những dấu hài nhỏ nhoi đã chết
Người tình mong manh như khói
sương
Cùng bước chân giá rét
Ôi những cơn mưa đầu mùa tháng
năm
Quần quai bàn tay nhỏ
Ta nằm mê trong đôi mắt em
Thấy một mùa hạ vỡ

Và thôi, những bông mười giờ
Yêu dấu suốt đời ta
Cũng chết cùng một ngày sinh nhật
Người thi sĩ cuối cùng trên trái đất
ngây thơ
Thấp sáng trái tim mình bằng que
lửa đỏ

TỪ KỂ TƯỜNG



NGÀY ĐÓ

NGUYỄN CÔNG MINH

Không biết Du yêu anh Phiếm từ lúc nào? Chứ thương thì Du thương từ thuở lên tám lên mười. Thuở tóc hoe nắng vàng cháy, còn mang cái bụng chong óng nhóc nhách lãi đũa lãi kim, lãi cha lãi con. Thuở mà Du còn xin mẹ năm cúc bạc chạy tuốt lên quán Xâm Sôi mua kẹo dẻo kẹo dứa về ngậm mút. Du thương từ anh Phiếm còn là học trò nghèo chong đèn đêm để học thi. Anh Phiếm học chăm lắm. Du còn nhớ có lần anh Phiếm than thở « Nhà đã nghèo mà không chịu học hành lớn lên có nước đi chăn trâu ngoài ruộng » Nhiều đêm chọt giắc, tiếng ê a của anh Phiếm rõ đều khoan nhặt như khúc hát thần tiên, là điệu ru không lời. Tiếng ê a êm như gió nhẹ tự sương, quyện vào đêm khuya vương mắc vào gió sớm. Tiếng ê a học bài hòa với tiếng gió xé lá chuối lúc buổi qua tận bên kia hàng rào dâm bụi đỗ hoa bốn mùa. Nơi đó có con bé mười mười tuổi tóc bím mũi nhều trở giấc trong đêm.

Ngày đó Du thương Phiếm. Thương và kính sợ. Du hoàn toàn tin yêu những lời Phiếm nói. Tin con sao tua trên trời có nàng tiên mắc đạ. Tin vầng trăng vắng vắng ngày rằm có chú cuội cô đơn vùi quên tháng ngày bên cối đá rậm lá, ở đó có chị Hằng than khóc ngày đêm. Chị Hằng khóc nước mắt nhuộm đục vàng trắng, nước mắt rơi xuống trần làm trần châu trên cây cảnh cổ đọt. Nước mắt Hằng Nga tuôn ra bề Bắc, dồn lên cao làm nước nguồn. Nước nguồn bề Bắc làm sóng lao đao, chao nghiêng kiếp người la chông vánh tự cánh con chuồn chuồn.

Một lời anh Phiếm nói là chân lý, hai lời anh Phiếm thốt ra là định luật. Anh Phiếm nói và Du tin chắc, như ba bó thành một giạ, tin đến bìa cả lúa giống cũng còn tin. Du tin dưới gốc cây Bằng Lăng sau hè có con ma đêm đêm ngồi làm thơ. Con ma thư sinh thất tình treo cổ một đêm đầu đông, khi cô học trò trường quận theo chồng đi làm ăn xa. Cô lảng giềng bỏ

lại sau lưng chàng thư sinh ngày nào áo trắng, bỏ lại hàng dứa lá rợp mát là xanh. Cô ra đi quên rồi nhà máy xay lúa có cột ống khói và chateau d'eau cao ngất. Buổi chiều khi én cánh đen về ngủ chateau d'eau cũng là lúc mặt trời gác đầu lên cột ống khói còn âm ỉ tro than.

Bao nhiêu mùa đông trời qua? Góc Bằng Lăng vẫn một lòng xum xuê hoa tím đầu mưa cuối nắng. Bao nhiêu mùa đông rồi đến? Cho Du cởi bỏ tuổi thơ lại sau lưng để khoác vào người cánh áo tà dài mà ấp e vành nón lá mỏng. Có dấu kín được những sợi tóc non dài vẫn mượt mềm. Chiếc nón bài thơ Du đội lên đầu, vành nón chao nghiêng bao lần che dấu thẹn thùa vu vơ mỗi khi theo mẹ lên chùa khấn vái.

Mùa đông của Du là mây trời ướt nước, gió lùa qua đêm. Mây từng bọng trời, từng mảnh đạt giăng giăng màu tre xám xịt. A, Du nhớ ra rồi, màu khói chiều len qua mái lá, là hình ảnh mực tử lùa trâu về qua lối cỏ nhưng xanh. Màu xám tre gợi nhớ thuở thanh bình xa xăm. Bên bến nước cô lái đò ngủ gà ngủ gật đợi khách sang sông. Dưới ánh trăng vắng vắng, bên ngôi nhà cỏ hoang phế, kèo cột nghiêng đổ, vách vôi rã mực từng mảng lớn lòi tênh bênh những thớ gạch nung, năm ba cô thôn nữ chụm đám ngồi lại và là chuyện tình thâm canh. Gió gợn nước bạc ánh trăng, reo vui bên thềm đá rêu bám. Gió lùa hương cay hương lúa hương trái chín ướp lịm tóc thề cô thôn nữ.

Nhiều lần Du ngồi im mà nhìn đôi bướm cánh trắng nhõn nhõn nhều nhều đùa bắt. Bao phen Du ngắm đàn cá rờng rờng tộp móng mà mơ ước hạnh phúc mai sau. Mơ ước rồi Du nhớ, nhớ mồn một lời anh Phiếm nói hôm nào trước khi đi xa.

— Sau này chắc Du khổ cực lắm.

— Sao vậy?

— Cô bé hay khóc vụn khóc vặt.

— Bộ anh ưa dòm lên qua nhà Du lắm sao?

Một ít nào bằng-khuàng, Du khóc lên khóc thầm anh Phiếm nào hay? Du khóc và anh Phiếm vẫn tỉnh bơ:

— Anh đi cô bé có nhớ?

— Không, ai thêm nhớ nhưng chỉ cho mệt.

— Vậy anh đi luôn không về.

— Chừng nào Du có chồng để con rồi anh hãy về.

Du dọa đi lấy chồng để con vậy mà anh Phiếm vẫn không nao lòng đổi dạ. Anh Phiếm lúc nào cũng như đá cuội đá xanh trong rừng.

Rồi anh Phiếm sang sông, con sáo đã sỏ lồng bay xa. Bên chợ quận có những chuyến xe đò liên tỉnh chạy sớm. Phía bên này con sông chia xa. Du bồi ngùi nhìn đến lúc chiếc xe đò rờ lớn máy khuấy nẻo phi-phà lại khói đen. Du nhìn theo đến lúc chiếc xuồng con về bến đò. Nước mấp mé thềm đá. Nước sông đang độ lớn đầy, đang trôi những vè me keo chín thắm rữ mực. Có nổi sâu tới độ mùi mẫn chín, một niềm thương lớn đầy. Có một chút gì quay-quắt nhớ.

Như loài muông loài thú quen thói rừng sâu, như loài ngư kinh lững lờ bên bờ vực thẳm. Anh Phiếm đi hoài không ghé về. Hoạ-hoản lắm Du mới nhận được một tờ thư từ KBC anh Phiếm trấn giữ «... Ở tiền phương hoá lực này trời ướt nước và sương mù ngày đêm. Lá rừng xanh sương mù đục trắng

chờn-vờn, cho anh thôi không u-hoài đổi mắt về đầu Nam mà để đôi-đoạn nhỏ thương. Nhớ đôi mắt bao chiều soi bóng bên thềm rêu có con sông vờn quanh nước đục khi ròng nước trong khi lớn. Nhớ đôi tay dài ngón nuột niu giữ nhánh rận cành lê bẻ trái chát trái chua. Yêu nỗi hốt hoảng con thẩn-lần bám tay con sâu bầu gấu áo.

Anh bắt đầu bứt hút thuốc và uống cà-phê rồi đó. Bao nhiêu điếu thuốc đủ mua mâm cau rượu trà xôi? Bao nhiêu tách cà-phê may được hai lớp áo cưới... »

Mùa đông này Du sẽ đan gởi anh Phiếm chiếc áo len màu tro rạ tro lúa. Chiếc áo len xếp gọn trong ba lô gối đầu ban trưa trên cao. Chiếc áo len anh Phiếm mặc những đêm trở gió mù sương dưới thung lũng. Chiếc áo sẽ là người tình chung theo anh Phiếm qua đèo về buôn vuôi ngàn bạt núi.

Hoa thơm đang độ nở, gái lứa độ chùng xuân. Năm lần bảy lượt Du kỳ kèo hẹn lẩn hẹn lữa bao đám hỏi dọm. Né tránh bao dòm ngó rắp ranh.

Buổi chiều Du bứt thuốc về sắc cho mẹ uống. Mẹ mấy lúc sau này yếu hẳn, thương nay bệnh mai đau. Du thương mẹ chín chiều gan ruột. Thương mẹ Du thương như bát cơm nóng đây, ngọt ngào như tô canh chua cá lóc, đậm thắm như chén mắm lóc mắm chung. Mẹ trợn trạo uống tám phân thuốc đắng mà nghe chừng như khó khăn hơn cả một đời phiền muộn theo chồng làm dâu, một lòng thủ tiết nuôi con như nhút. Mẹ hiền hòa là dòng suối mát ban trưa, là quày cau bồng dừa đến mùa đơm hoa kết trái. Mẹ là bình ảnh chiếc cây nhẵn nhục theo sau con trâu. Mẹ như loài đại thụ đầu con trong bụng trời chạy đồm một đêm kinh hoàng giặc về qua xóm nhỏ, là dáng gầy con cò trắng gập lưng bên mé ruộng bòn tằm dãi tếp nuôi con.

Có những đêm mây lùa mưa về nhẩy nhụa bờ đê đất, bên chong đèn hoe đỏ, gặt gà gặt: gương nghe mẹ ngâm thơ truyện dân gian. Du nghe lâu thuộc từng đoạn truyện. Cúc Hoa hiện hồn bắt chỉ cho con, Thạch Sanh giết chằng cứu công chúa, Vân Tiên giã biệt Nguyệt Nga, Tống Trân gặp Cúc Hoa. Tuổi thơ của Du êm đềm như dòng sông xuôi trôi. Tuổi thơ của Du là ngọt ngào bên giọng ời hò ru con bên bóng mát thân cau thẳng vút, bụi chuối um tùm, cụm đa sum xuê. Tuổi thơ của Du là những tấm tã mẹ lần thay. (Phải rồi niên lịch đầu đời của Du được lần đỡ bằng từng tấm tã mẹ thay).

Mẹ thương Du từ nết hư đái dầm thưở nhỏ đến thói quen háu bú háu ăn. Độ thôi nói Du ăn nhiều cơm nhai cơm mớm và khóc đêm cầm canh, bao lần mẹ dứt sữa rồi lén cha cho con bú tiếp. Du mang vú mẹ đến lúc ngừng đầu theo học trường của thầy Chính Gò Lưng. Thầy Chính Gò một hôm bỏ trường đi đâu mất. Người ta nói thầy theo Bình Xuyên vào tổng hành dinh. Thầy trở về xóm chợ quận cột vương vải đen. Chiếc băng trắng bà ba lựa lèo khuy cùn xuống đầu thầy nghèo sang phải, máu thấm loang lổ.

Mẹ thương từ Da lột lông ba tháng biết lẫy, bảy tháng biết bò, chín tháng biết lò cò chạy chơi đến độ trắng da dài tóc để mang chứng đau bụng nguyệt kỳ con gái.

Uống xong chén thuốc sắc mẹ nằm mẹp xuống vật tre mếu lo khóc lảng. Khóc rồi mẹ vỗ về khuyên lơn « Nay mẹ đã già yếu miệng lỗ gần kề rồi; Một mai mẹ có mệnh hệ chỉ làm sao mẹ thanh thoảng mẹ làm sao mà về với ông bà Phật tổ được. Con chịu mẹ một lần để mẹ làm tròn lời thề nguyện trước giờ cha con làm chung » — Mẹ càng vỗ về Du càng thêm lo thêm sợ. Du mơ anh Phiếm về, van trời vái đất cho anh Phiếm trở gót lại. Du thấy anh Phiếm trong nhiều giấc ngủ đêm.

Anh Phiếm ơi, Du bây giờ cơm ăn không ngon đêm không tròn giấc. Mẹ cứ ngày đêm ỉ ôi nài nỉ — « Con cho mẹ được chút hãnh diện chừng mặt với cô bác xóm làng. Con lớn bộn ra rồi đó, không khéo người ta dò biếu con gái mẹ ế ẩm khó coi ». Sao anh không về chia sẻ với Du niềm đau nỗi tủi. Anh về cho Du một điểm tựa an toàn một hốc núp kín đáo, là mưa mùa cho đồng cỏ cháy, là kẻ hướng dẫn người mù qua ngang sa mạc hoang. Anh về lúc này để làm cái phao cứu người bấp bênh trong cơn mưa lũ, là đuốc thiêng soi ấm nhà mờ. Du sợ cô đơn ngại bóng tối lắm anh có biết?

Một lời mẹ ôn tồn vỗ về, hai lời mẹ ỉ ôi nài nỉ, ba lời mẹ trừng mắt nhìn làm Du cố gắng hốt hoảng — « Con nhí nhảnh này bộ muốn làm gái già hay sao thì nói mẹ còn lo liệu » — Thôi rồi mẹ đã quyết liệt. Hơn lúc nào mẹ hung hăng như đoàn quân truy của Tư-Đại-Hải xa-xưa. Đoàn quân du mục tràn xuống đồng bằng Yên-Kinh, vượt Bắc khắc phục Nga-La-Tur bằng giá, về miền viễn-tây kiểm soát sa-mạc lửa Gô-bi. Đạp thành xe lữ mở rộng biên thùy từ mạn trời Âu đến tận ven bờ biển đông. Du bây giờ như đoàn quân thâm bại mất hết niềm tự tin phần đầu, hoang tàn như chiến trận sau cơn tiêu thổ. Du như dây bầu dây bí mất dần leo, như bèo gỗ thả trôi theo dòng định mệnh. Định mệnh của Du mờ ảo bốn đục, là em những tháng ngày dài theo chồng để con lứa con đàn. Sao không hoá kiếp làm một giống loại gì khác? Làm thân con trai để nổi gót phiêu bồng anh Phiếm đã đi qua. Như loài trái cây sao có đôi cánh vờn bay gènh đầu bãi cuối. Nhẹ tên thành gió hoang mê mãi chơi rong, gió cơn hoa vườn cỏ ruộng năm nào như người tình về từ nơi điệp trùng xa cách.

Chiều nay Du sang bên kia chợ thủ áo cưới. Áo cưới sáng mai Du bận vào làm vợ lần đầu. Áo cưới Du bận vào là áo chung mười sáu năm con gái, như chiếc lồng chung thân của loài chim, là ngạnh câu bén sắc cho con cá. Phía sau chiếc áo cưới Du khoác vào là cả một ấu thời đi về nhìn xuôi liếc ngược, là nhì nhằng ngủ giấc sớm dậy giấc trưa. Bận áo cưới vào là Du đã xoay lưng lại phía mảnh vườn rợp hoa đồng cỏ nội, khu vườn với la-đà cành xanh trái mọng có bóng nắng hiền hoà đuổi bắt những chiếc lá vàng li-lym trong sân, có những tổ kiến vàng đồng đưa phất gió, có cái tênh đầu của loài tróc mào ngu ngợ.

Ở nơi ngút ngàn dật dờ đó, núi đồi trùng điệp cây cỏ xanh, sương mù trắng, mây trời, anh đã nhận được thiệp cưới của Du chưa? Rồi anh Phiếm sẽ hút thuốc lại cho mà coi! Anh Phiếm rồi sẽ trở thành một Lưu-Linh yếm thế, mặt trời sẽ không bao giờ lặn nơi hai hốc mắt thắm tối nơi bờ môi khô nứt thiên thu. Say đi anh Phiếm, uống rồi nhắm mắt ngủ vùi bên lá rừng hoa dại mà quên Du, quên đừng trở lại con sông xưa, muộn lắm rồi con chim về đôi cánh mới.

Chuyến đò cưới, Du trở về trên chuyến đò cưới. Phía xa nơi nóc nhà máy xoay lúa, loài én cánh đen đã về đậu lại trên chateau d'eau. Du bước từng bước hăng hụi, những bước vô định trên bờ đê đất ngoằn ngoèo cỏ lan. Da vẫn đi, chân vẫn bước đều theo sự dẫn dắt của một khối óc đang

u mê. Nước mắt mờ hôi rịn ướt, thấm loang khuôn khổ cổ ngà ngọc trắng, quên những sợi tóc rối bới vào nhau. Ngang qua cội Bằng Lăng, Du lơ đãng đứng chần lại hần hển thở, lưng tựa vào thân cây meo mốc. Du lờ mờ nhìn những viên thuốc tròn đỏ, những viên thuốc lát nửa đây Du sẽ nuốt trôi hết vào miệng. Vậy là xong, Du sẽ nghiêng mắt ngủ giấc êm đềm. Hồn theo gió phách theo mây, mây và gió đưa Du về miền miền viễn kỳ thú hạnh phúc. Du sẽ tìm gặp anh Phiếm ở một cội bờ ảo diệu, Du và anh Phiếm mãi mãi tay trong tay tung tăng qua bao triền đồi, dốc núi, lưng cao. Ôi, triền đồi mượt mềm cỏ nhung xanh, dốc đá núi vi vu khuya, lưng thấp ảo mờ sương sớm, đỉnh cao uơm nắng hanh. Những viên thuốc thần thánh sẽ giúp cho Du quên mọi dãi bôi con người, quên bao nhiêu giang hồ ân oán, quên mọi phạm phư tục tiểu nhân gian.

Nước mắt Du nhòa ướt, nước mắt đoanh trông đầy ú hai hố thu, lai láng như bờ sương ruộng lúa trong mùa mưa nước nổi. Đôi tay run run Du lần đưa những viên thuốc bọc đường đỏ vào miệng. Một viên cho đời thối buồn tủi, hai viên cho đời hết đơn lẻ bơ vơ, ba viên cho máu tím thối rụng cả. Đầu óc Du như quay cuồng, như người đi vào vùng nham thạch địa chấn. Trong cơn điên cuồng hào hứng đó, trong cơn lốc xoáy địa chấn đó Du còn nghe văng vẳng bên tai tiếng ồn ào cười nói của họ hàng bà con, có cả tiếng cười rặng rờ của mẹ. Mẹ cũng đang vui say, mẹ vui mừng hơn bao giờ vì biết con mình thành thân.

Mẹ bây giờ đang làm gì đó ?

Bạn áo dài lụa đen tuyền tay lần Bồ Đề chuỗi si sụp lạy bên bàn thờ tổ tiên và lâm râm khấn vái bên bàn thờ cha ? Mẹ đang tâm sự với người khuất núi ? — « Ba con Du có hiền lành về chứng giám lời thề của tôi, ngày mai rằm mười sáu tôi gả con Du cho thằng Thanh con của ông Năm Diệt ở chợ trên ba nó còn nhớ ? Ông về uống với con miếng rượu tửe miếng tràu tôi, rồi độ trì cho con mình được trăm năm vui vầy hạnh phúc ».

Mẹ bây giờ đang làm gì đó ?

Mẹ đang hu hu khóc, khóc vu vơ, khóc mừng vui khóc hờn tủi khóc rời rứt, mẹ lặng xăng mờ mờ dãi dãi hàng hội tề xóm giềng bà con gần xa ? Mẹ chăm ly rượu đầy, bỏ đôi trái cau tươi, múc đầy tô thịt hầm sea rục chín ?

Mẹ bây giờ đang làm gì đó ? Mẹ vui mừng rặng rờ vào cười ra nói bi bô. Tuổi trẻ như uống một lúc nhiều hoàn thuốc trường sanh cải lão ? Mẹ rồi sẽ ra sao ? Du luận sẽ đàm tiếu thế nào khi Du uống hết chai thuốc trên tay ?

Thương anh Phiếm Du thương chín mười mười, thương mẹ Du thương đến muôn vạn vạn tỷ. Du cười với niềm vui của mẹ, khóc lo với đắng cay mẹ. Mẹ là nỗi Du là nấp, Du như đợt xanh non mẹ là sương khuya long lanh. Du là một phần xương thịt được chiết ra từ thân cò vọc vạc của mẹ, là mặt trăng muôn thuở của trái đất.

Viên thuốc thứ ba Du uống, viên thuốc thứ tư Du ngừng. Du đã uống ba viên thuốc đầu cho tình yêu, Du đã ngừng lại ở viên thuốc thứ tư cho tình mẹ. Du không thể bỏ mẹ để theo anh, anh Phiếm biết chứ ? (1). Như dật khoát, Du quảng chai thuốc định những viên tròn đỏ còn lại xuống mé ruộng lúp xúp nước Mặt thoáng một ít dao động rồi phẳng. Du cũng vậy, lấy chồng rồi cũng xong một kiếp người phải không anh Phiếm ? (1). Trên trời có con chim đơn lẻ xoải cánh về phía núi lồi, con chim chiều về muộn rúc từng tiếng rời thương thấm. Có tiếng ơ hò ru con của một người hàng xóm đầu đó.

« Chiều chiều chim vịt kêu chiều
Nó kêu bờ bụi xin đừng bỏ em »

NGUYỄN CÔNG MINH



nửa đời chim bạt gió

TỪ HOÀI TẤN

Những ngày tháng Sáu đi qua cùng bụi gió, nắng cháy, khô và heo hút trên thị trấn. Bắt đầu mùa mưa rồi. Mỗi chiều, mưa xuống theo một giờ giấc đều đặn như đã định trước. Cơn mưa ngắn, ào ạt, rửa sạch thành phố. Sau đó, trời quang đãng, mây đùn về phía đông và mặt trời lại hiện ra với ánh nắng vàng ệch cuối ngày. Hàng quán sinh hoạt trở lại, mọi người bước ra đường từ những chỗ núp mưa bên hè phố, xe cộ đi lại tung tóe những vũng nước còn đọng ở lề đường Học sinh tới giờ bãi học, túa ra, đi cặm ba cặm bảy trên đường phố. Thị trấn sống lại những giờ phút tàn tạ, rục rờ, lạ hoắc trước khi đêm mù mịt buông màn.

Lạc xuống phố vào thời khắc đó. Đi, để không biết đi đâu. Mười ngày nghỉ vô vị, tẻ nhạt. Tới đây, tới để không biết làm gì. Từ lúc mẹ Lạc, bà Ngạn, qua đời, ông Ngạn sống thầm lặng như cái bóng. Ông quần quật làm việc suốt ngày, tối ông lái xe vào nhà bà Tuần, người chị vợ, nói chuyện, nhắc nhở, nhớ tiếc và một đôi khi, bà Tuần khóc thương người em gái bạc phận sống không hết nửa đời người. Lạc năm nhà, mệt mỏi và buồn. Những ngày làm việc phía xa kia cũng thế. Đầu cũng như nhau. Ông Ngạn muốn Lạc lấy vợ sớm để có cháu hồng. Lạc thì chẳng bao giờ nghĩ tới điều ấy nhưng để chiều lòng ông, Lạc hẹn một thời gian nào đó cho ông yên tâm. Trước sau gì cũng lấy vợ mà, ba khối lo. Lạc nghe phong phanh ông Ngạn muốn tục huyền. Chàng cũng mong vậy. Vì, dù sao tuổi già, ông Ngạn cần một nỗi đầm ấm và yêu thương của người đàn bà mà mấy đứa con nhỏ đã không thể đem đến cho ông. Nhưng dù gì đi nữa cũng phải chờ

đến ngày mãn tang đã, ông nói vậy. Nhưng đêm năm Lạc thường nghe ông thở dài. Thương mẹ, thương mấy em nhỏ, Lạc mong cái điều không thể tránh được kia sẽ tới chóng hơn lên.

Lúc đầu Lạc định ghé rủ anh bạn dạy học ở đây đi cùng cho vui, nhưng nghĩ tới hẳn cũng là chuyện phiền phức. Hẳn không phải như Lạc, hẳn có vợ, con, đời sống đã trở thành qui củ hẳn hoi rồi. Thì giờ hẳn tính toán kỹ, rảnh là đi dạy kiếm tiền thêm, bề bộn vì vấn đề sinh kế. Lạc đành bỏ ý định, và chàng đi dọc ra bờ sông.

Con sông nơi đây chạy ngược nguồn năm vắt ngang thành phố, bên kia là những đồn binh lính rần rì, bên này là khu thương mại, mặt sông thấp xuống cách bờ khoảng lối 5 hay 6 thước. Nhà cửa xây dọc theo ven bờ, những quán nước mở ra, vào những đêm trăng thật đông khách.

Lạc chọn một quán ít người, ngồi ngó xuống mặt sông chiều.

Nguyễn mới mười sáu tuổi, học đệ tam. Mấy tháng nữa là cô mười bảy tuổi. Cô mong mỗi cái ngày ấy chóng tới, cô thêm một tuổi, mười bảy tuổi. Thêm một tuổi thấy nó khác đi, cô nghĩ vậy. Cô lớn rồi, anh Lạc không chế là con nít nữa. Nguyễn nói cái gì ra anh Lạc cũng chẳng thêm đề vào tai, anh thường ngó lơ đi chỗ khác, không trả lời một tiếng. Cái anh này kỳ. Cô tức lắm. Đề coi. Bữa nào sẽ biết tay cô. Anh Lạc nói con gái từ mười bảy tuổi mới trông được, dưới khoảng đó là « đờ bỏ ». Mẹ cũng phụ họa theo anh Lạc. Con Loan thì không biết chi rồi, nó mới học lớp năm. Còn Nguyễn, cô cũng lớn chớ bộ. Cao một thước rưỡi, nặng ba mươi tám ký một phần tư. Một tờ báo nào đó có nói con gái một thước rưỡi cũng khá cao. Nguyễn chỉ cho anh Lạc coi, anh nói mấy cái ông nờ nói cho vừa lòng người, nịnh đầm chứ cao cái cóc chi. Tức lắm, anh nờ cái chi cũng xem mình là nhất thiên hạ. Ừ, được rồi, bữa mô hẳn hay. Thôi dẹp qua, cái chuyện không thấm nhập vô mô cả. Phải học bài cái đã. Năm giờ rưỡi lên hàng coi giùm cho mẹ nữa chớ.

Cô bé ngồi lại ngay ngắn. Cô mở cuốn tập. Cô đọc lớn những dòng chữ tròn đầy lướt nhanh qua mắt cô. Khuôn mặt cô nhỏ hơi bầu bầu một chút, nhưng không sao, trông cũng dễ thương chán. Chắc rứa rồi. Cô học cũng khá, cô không đứng đầu lớp nhưng là một trong số học sinh giỏi. Bà Hạ, mẹ cô nhỏ, có ba người con với ông Đề — một trai hai gái — bà là người vợ thứ; nhưng vấn đề ngôi bậc trong gia đình ông Đề không quan trọng bởi bên nào ông cũng đối xử như nhau — ông là một người quá dỗi điệu nghệ, suốt mấy chục năm chung sống hai bà vợ không thấy khi nào gây gổ một tiếng. Bà Hạ có cửa hàng tạp hóa ở chợ, bà ở trên đó suốt ngày. Người con trai đầu đã đi lính, làm việc ở một cái quận xa, Nguyễn học một buổi, Loan hai buổi năm nay chuẩn bị thi vô lớp sáu. Còn lại cô nhỏ Nguyễn một mình mỗi chiều, cô thấy buồn hết sức nhưng riết cũng quen dần. Sau

này có Lạc tới ở, không khí trong nhà vui hơn, nhất là buổi tối mọi người thường quây quần bên nhau. Lạc có tính hay pha trò và hò hát luôn mồm nên hai cô bé Nguyễn và Loan thích lắm, bà Hạ cũng thấy đỡ phần đơn chiếc và ít lo lắng. Thời buổi cướp giựt ai không lo cho được.

Nguyễn gấp tập vở lại, lăm lăm đọc lại bài học lần cuối, cô đứng dậy rót nước uống một hơi. Còn sớm quá, không biết làm chi chừ? Con Hòa ràng không thấy lên chơi nói chuyện đỡ buồn. Cô đứng tựa người vào cánh cửa, ngó mông ra trước xóm.

Đã sống ở nơi đó cùng những ngày làm việc đều đặn như cái máy quay những vòng quay mệt chặm. Nếu không ở với gia đình bà Hạ chắc hẳn Lạc trở lại với kiếp sống lênh đênh rách rưới như trước. Sự việc cũng rất tình cờ. Bữa đó Lạc vào chợ mua một ít đồ dùng, ghé hàng bà Hạ chào hỏi, bà nhắc nhở lại những ngày Lạc thường lại chơi và hỏi rằng lâu quá không thấy mặt. Lạc cười, kể tình cảnh của mình rồi đùa, bác có cho cháu tá túc nổi không. Chẳng ngờ bà gạt đầu và vui vẻ nói, Lạc dọn đồ qua nhà ở cho vui, thằng Ân — tên người con trai lớn — làm việc xa xôi nhà có con trai lớn cũng hay. Ban đầu Lạc thấy ngỡ ngàng chút ít nhưng vài ngày sau không khí quen thuộc dần. Nguyễn, Loan là hai cô bé dễ thương coi Lạc như anh. Ân vốn là tên bạn cũ cuối tuần về cà phê cà pháo, hẳn nói có máy trong nhà tao đỡ đi, bà già cứ lo hoài.

Nhà bà Hạ nằm trong cái phủ của một vị hoàng thân thời trước. Lúc đầu phủ hoang vắng ngoài vị quần thú già nua ra vào mỗi buổi chiều, còn lại là cây cối, mỗi lúc mỗi um tùm. Khi mức độ dân cư ở thành phố càng ngày càng đông, chính quyền địa phương cho phép dân chúng vào phủ cất nhà cửa. Ông Đề xây cho bà Hạ một cái nhà không rộng nhưng khang trang, vừa đủ để mẹ con bà Hạ thấy ở không hết, có một khoảnh sân nhỏ đằng trước, một bể nước, một giàn bông giấy che mát sáng sớm nghe tiếng chim hót rất vui, Lạc thường dậy trễ, bởi còn nằm nán lại nghe tiếng chim đó, và bà Hạ phải năm lần bảy lượt réo gọi. Một chút tình gia đình nồng nàn làm chàng thấy cảm động. Lạc nhớ tới mấy đứa em sống trên cao nguyên với ông bố. Mẹ Lạc đã mất trong một tai nạn bất thành linh.

Cô nhỏ Nguyễn có con mắt ướt buồn. Lạc thường chế nhạo là con mắt khóc nhè đòi bú sữa mẹ và những lần như vậy cô nhỏ bỏ cơm không thêm ăn, sẽ giận dỗi. Cô nhỏ thích làm bộ điệu của một người lớn lắm, ai nói con nít là không chịu. Trông cô nhỏ người, nhỏ tuổi nữa, nhưng thỉnh thoảng nói chuyện đứng đắn Lạc thấy cô nhỏ cũng có vẻ lắm chừ. Một bữa đi làm về gặp lúc cô tan học, Lạc ngạc nhiên nhìn cô nhỏ lớn ra phết, dáng điệu rụt rè e ngại khi đi bên cạnh làm chàng thấy tức cười thắm. Và Lạc rẽ và vô quán nước đề cô nhỏ đi một mình cho cô đỡ lưỡng cuống, trông tội nghiệp. Buổi chiều chàng thường tạt vào đó, một vài tên bạn quen, đầu lão. Nhìn phố đông, người đợi báo về đứng chật lẽ đường.

Thành phố ấy, đầy ắp những kỷ niệm. Tuổi thơ bạn hữu và những người tình. Những năm lặn lội ở miền Nam làm Lạc mong mỗi trở về. Dòng sông, cây cầu, mọi con đường, đâu đó những dấu chân cũ.

Nhưng đã trở về, thành phố vẫn đẹp, vẫn yêu dấu nhưng chỉ là niềm hoài niệm. Một thời đã đi qua, lâu quá rồi, không để lại gì cả. Trên chiếc lá cây chiều đã thoáng thấy những đường gân vàng ứa. Thời của tôi đã đi qua rất lâu. Mọi người cũng nhận ra như vậy.

Nguyễn đau. Chiều đang học lỡ dở cô xin thầy giáo cho về sớm — ông thầy vốn cũng có biết đôi chút thuốc men ghi lên miếng giấy cho con Hòa chạy đi mua nhưng Nguyễn thấy mệt kỳ lạ nên xin về nhà ngay. Con Hòa đưa áo len cho Nguyễn mặc và dìu cô nhỏ về tới nhà. Nó còn lên chợ báo tin cho bà Hạ hay nữa. Nguyễn thấy chóng mặt, cảnh vật quay cuồng và thân thể như bị lửa đun nóng. Hòa đắp chăn kín mít cho Nguyễn, thoa dầu khuynh diệp khắp người. Khi bà Hạ về, bà lo lắng, tất tả chạy từ chợ. Bà vào nhà, đến bên cô nhỏ hỏi han và đòi đưa đi bác sĩ. Nguyễn không chịu, chỉ miếng giấy ghi thuốc của ông thầy. Bà Hạ đòi đi bác sĩ cho được nhưng lại một lần nữa Nguyễn không chịu và cô nhỏ khóc rấm rức. Bà Hạ thương con chiều con, ngồi thẩn thờ không biết làm gì giờ.

Lạc đi làm về nghe Nguyễn đau giỡn giỡn cười, đau cái chi vậy? Bà Hạ nói bảo giùm với Nguyễn để chở nó đi bác sĩ. Lạc ấp tay lên trán cô nhỏ, hơi ấm ấm, cũng không can hệ gì, có lẽ bị trúng gió. Lạc hỏi một vài điều và quay nói với bà Hạ, sẽ qua khỏi không có chi đáng lo ngại và nói bà có thể lên chợ để thu dọn đồ đoàn.

Mặt cô nhỏ tươi tỉnh dần dần. Cô khát nước, bà Hạ gọt cam đưa từng múi. Lạc thay đồ và dục bà Hạ lên hàng đi, ở đây có cháu lo. Bà Hạ nhờ Lạc coi giùm em bà sẽ về lại ngay và bà đi vội vã.

— Đau cái chi rứa, cô?

— ...

— Còn thấy mệt không?

— ...

— Không nói há? Ta đi à.

— Ai đi.

— Rồi, ngon lành! Khỏe chưa?

— Chưa?

— Uống thuốc há?

Lạc cho cô nhỏ uống mấy viên thuốc, gã thầy giáo cũng hay ho đấy chứ, rồi kéo chân lên tận cổ cho cô nhỏ. Con mắt cô còn ướt ướt.

— Đau một chút mà cũng khóc!

— Rứa đó.

Giọng cô nhỏ nghèn nghẹn và cô khóc thiệt. Khóc ầm ục khóc tức tưởi. Nước mắt cô ứa ra không thôi chảy tràn trên khuôn mặt. Lạc không ngờ cô

nhỏ khóc thiệt sự, chàng chỉ đùa chơi cho vui. Lạc đi lấy khăn đưa cô nhỏ, cô vẫn ư hử, chàng đành phải lau giùm cái mặt cho cô. Và chàng ngồi cạnh, yên lặng.

— Đau một chút... à...a, con gái khóc không đẹp một chút chi hết. Rồi, rồi, hết chưa?

— Chưa!

Chàng nghe cô nhỏ trả lời tỉnh táo và cô nhỏ cười. Lạc bỗng nhớ tới đứa em gái cùng tuổi ở xa xôi, con gái nhỏ đứa nào cười trông cũng dễ thương — nụ cười trong, hiền và vô tội.

Một lúc, chợt cô nhỏ trở mình, rên riết và oằn người khóc, khuôn mặt cô không ngọt lộ vẻ đau đớn. Lạc cố gắng cố gắng lên, chàng vòng tay ôm lấy người cô nhỏ vào lòng, tay vuốt nhẹ nhẹ, hỏi han và không nghe thấy cô nhỏ trả lời. Cô vẫn ư hử. Điều này phải đi nhà thương cho rồi, Lạc nghĩ thầm và trông ngóng bà Hạ chóng về. Cô nhỏ dịu dần sau đó, trán nóng nhưng đỡ hơn lúc nãy. Lạc ngồi yên và mong cô nhỏ ngủ, sẽ quên đi cơn đau.

Nguyễn thấy đỡ dần dần. Cơn đau xảy đến bất chợt quặng mạnh thân thể cô lên thình không làm cô chới vơi. Nguyễn muốn la nhưng mở miệng mà không nghe thấy tiếng mình. Cô thấy bóng tối ập xuống phủ lấy người và những con rắn da nhơn lóng lánh bò quanh. Nguyễn hét to nhưng không nghe một tiếng vọng lại, mọi người đã đi đâu hết. Rồi cô thấy khuôn mặt anh Lạc gần lại và thân thể khỏe mạnh, lạ lùng cùng hơi ấm kỳ diệu khác với hơi ấm thân quen của mẹ mỗi đêm — tỏa ra, bao bọc lấy. Cánh tay vươn tới như đuôi xua, những con rắn biết mất. Nguyễn mệt ngất. Nguyễn nghe thấy tiếng anh Lạc mơ hồ nhưng cô vẫn không nói năng gì được.

Lạc nhìn ra ngoài, trời tối rồi. Chàng để cô nhỏ nằm trở lại ngay ngắn. Cô nhỏ nhắm mắt, khuôn mặt cô hồng hồng và bỗng dưng Lạc thấy cô nhỏ đẹp kỳ lạ. Chàng đứng dậy, đốt thuốc, đi lui đi tới trong nhà. Bà Hạ chưa về. Con Loan đi học giờ này cũng chưa thấy tăm hơi. Đêm đã xuống. Những tàng cây đã mất bóng. Một ngày. Ở ngoài sân có nhiều tiếng lá rơi xào xạc xuống thêm. Cơn gió vừa mới thoảng qua đây.

Cô nhỏ ngủ, đáng năm trẻ thơ tội nghiệp. Lạc còn đi lui tới trong nhà, thình thoảng ghé lại sửa một vài nếp chăn xiêu hay một đường chiếu lệch trên giường cô nhỏ. Lạc đốt thêm điều thuốc và bật đèn.

« Anh Lạc,

Khi thư ni đến tay anh, thì anh cũng sắp sửa về lại rồi. Nhưng nhà Nguyễn buồn quá. Từ hôm anh đi, tối mô mà Nguyễn cũng nhắc anh và hát một vài câu mà Nguyễn thường nghe anh hát. « Cô lẳng giênggiời. Không biết cô có còn nhớ đến tôi... » Mà Ng nói bữa mô anh ra hỏi coi thử cô lẳng giêng là ai rứa! Ng. thì đoán ra rồi. Anh biết Nguyễn đoán ai không? thôi, để anh anh ra nói cho mà biết... Ng. tài lắm. À mấy bữa có anh Quảng ra hỏi thăm khi mô anh về, Nguyễn cũng không biết nhưng có nói là anh đi nữa

tháng. Đạo ni anh Ân năng vô lăm, anh đi uống cà phê một mình và anh mong anh ra mau cho có bạn.

« Nguyễn vẫn đi học đều đặn, bữa ni có học thêm Anh Văn vào buổi chiều nên nhà phải khoá lại gửi cho người hàng xóm, Mạ Nguyễn sợ mất đồ vì ngoài ni có xảy ra một vụ trộm lớn, và có súng nữa. Mạ Nguyễn lo sợ lắm đang kiếm người để coi nhà. Người ở kiếm cũng khó, thời gian ni không có ai chịu đi ở thuê cả.

« Thôi nói chuyện nhà hoài chán quá. Chừ kể chuyện anh nghe chơi. Mà biết kể chi chừ. Chuyện của Ng. toàn là chuyện ở trường à, kể anh không nghe mô. Có khi mô mà anh nghe!

« Anh lên trên nớ có chi vui không? Về nhà thì khỏi nói, vui lắm hả? À, Ng. nghe ở đó có mấy cái vòng mọi đẹp lắm bữa mô ra anh mua cho Ng. với. Cho con Loan nữa nghe. Nó bữa ni chiều mô cũng lên hàng giúp giùm mạ. Mạ Nguyễn khen nó giỏi hơn Ng. Ng. tức lắm nhưng tức thì cũng như tức anh vậy. Cười là huề cả làng.

« À, viết khi hồi chừ thư dài quá hỉ? Ng. đố anh biết Ng. viết ở mô không? Ở bàn học. Mạ Ng. chắc tưởng Ng. đang làm luận. Khuya rồi. Thôi viết thư mà giấu giếm kỳ lắm. Mấy bữa trước Mạ Ng. có nói Ng. viết thư cho anh nhưng Ng. trả lời là làm biếng. Chừ viết mà Mạ thấy được thì quê chết! Anh cho Nguyễn nghỉ nghe. Thăm anh Lạc mạnh giỏi. Khi mô ra đánh điện tín. À, mà thôi nữa, chắc cũng gần ra rồi. Đừng đánh điện tốn tiền, Nguyễn.»

Lạc gấp lá thư bỏ vào túi áo. Quán nước bắt đầu đông người. Gió giắc của những cuộc dạo chơi.

Buổi chiều ở đây mát lạnh, nhẹ nhàng. Lạc rời khỏi quán nước.

Chàng tạt qua một dốc cầu. Gió thổi lộng. Mặt sông mờ nhạt dưới bóng chiều đã tắt. Từng năm trở lại rồi ra đi. Không có gì hết.

Bao giờ cho tới một bến đò nào đó trong giòng sông mười lăm năm phiêu bạt. Bao giờ cho tới một cái tổ ấm êm nằm ngủ ngon những ngày còn lại. Cánh chim vẫn soải cánh cùng gió ngàn, bay những đường bay xem chừ đã mệt mỏi. Và con sông dài trôi dạt cũng gần thấy mặt đại dương. Nửa đời. Nửa đời đã bỏ. Nửa đời sẽ ôm. Vẫn nhớ nhưng đâu đó bài hát gọi trở về. Vẫn xanh ngát thơm tho một mùa phục hưng của đời sống. Nhưng giờ của đau thương vẫn thối, buốt nhọ, gai sắc và đời cánh vẫn căng ra bay mỗi chân trời. Những thành phố miền Nam hực lửa, bụi bặm và người, chen chúc, trộn lẫn -- đã đến và quay cuồng và đã bỏ đi. Một thành phố miền Nam khác đang sống. Những ràng buộc buồn phiền vẫn xô, đẩy, dưng dưng. Những năm tháng sẽ tới có phải là những gì cũng sẽ tới -- hy vọng, đời sống và mùa màng tươi đẹp của xứ sở. Cũng bao nhiêu đó cứ mãi trong lòng.

Nhưng, có một chút gì ở xa xôi kia rực ngời con mắt trông về -- một chút gì còn lại của áo sũng.

Hỡi cô nhỏ thân yêu, ngày mai, ta trở lại.

TỪ HOÀI TÂN



HAI MƯƠI TUỔI TÔI MIÊN MIÊN

Hôm nay đúng là ngày sinh của tôi đó. Một sinh nhật thứ mười chín, tức là tôi hai mươi tuổi. Con số 20 chọt như tiếng reo của chiếc đồng hồ báo thức trong tim, làm mình xao xuyến. Và tôi cũng vừa thấy mình lớn lên, cao hẳn, tay chân dài ngoẵng lúng túng.

Hai mươi! Minh hai mươi tuổi sao? Tôi quay nhìn vào gương để trông mặt mình ngờ ngác. Ôi, đôi má đen nâu không thấy dấu hồng lên e thẹn. Cái trán cao chọt phẳng lạnh buồn buồn. Chỉ còn đôi mắt, hai cái hồ êm ái, thoáng xao động long lanh. Minh khác trong cái nhìn đó sao? Phải rồi. Đôi mắt gương to nên thấy cuộc đời thêm rộng lớn, mệnh mệnh. Mà mình thì ví như mới có đôi cánh của loài chim sập sập muốn bay. Liệu rồi mình sẽ bay tới đâu, và đậu ở một cành nhánh nào? Nơi đó có đẹp không? Có xanh mát êm đềm không? Và tiếng hót của mình có làm rung cảm nổi vạn vật không? Tự nhiên tôi cười. Sao lần này nụ cười tôi không mở toang ra, mà chừng mím lại. Ô hay. Lớn lên là phải khép kín, phải che dấu đi sao? Dầu không muốn, tôi cũng nghe mình hết còn thích phiêu lưu như con tàu tham trôi trên dòng đại dương xanh thẳm. Có phải tôi lớn hơi chậm không?

Chắc tôi lớn chậm thật. Có lần tôi đọc được điều này. «Con gái chỉ đáng sống cho đến hai mươi tuổi. Ngoài hai mươi tuổi cuộc đời không còn gì đáng sống nữa...» Bây giờ tôi nhớ lại tôi hết hoảng. Tôi còn 12 tháng nữa để sống và chuẩn bị để không đáng sống. Mà thế nào là sống đáng. Thế nào là sống không đáng? Tôi không hiểu nên lo âu quá. Mỗi điều đều len vào lòng tôi

những cơn trớn, mà không một hứa hẹn bảo đảm nào hết. Tôi ngờ vực đó sao? Tiếc gì, tôi là một con gái út trong gia đình nên lớn lên ngờ ngàng, xa lạ. Giá cha mẹ tóc chưa bạc trắng để cho tôi gần gũi thủ thi những điều mình ôm ấp. Giá tôi có anh chị đừng bận rộn đời sống mưu sinh để cho tôi dò tìm ở các người một kinh nghiệm của tuổi lớn khôn thi hay quá. Nhưng đâu có ai bận tâm tới cái tuổi trở mình khó khăn của tôi. Và tôi đành cô đơn lột vỏ, cô đơn chọn phía cho mình ngắm.

Tôi tự bảo : Người lớn thì cũng phải từ từ. Nhưng từ từ bằng cách nào? Chọn một màu áo hợp thời. Ăn nói ung dung. Đứng ngồi khép nép... Có phải vậy không? Mẹ tôi vẫn thường kêu « con gái lớn rồi phải nết na, đảm thắm... ». Tôi không tưởng tượng nổi cái nghĩa nết na, đảm thắm đến mức nào. Hình như tôi cũng xoay lia cả mấy tháng nay về cái vóc dáng của mình rồi. Sao mà khó khăn, rắc rối quá. Cát Cân nó có như tôi đâu. Con nhỏ mới mười bảy tuổi mà khôn hơn tôi gấp bội. Nội cái tên Cát Cân mà chú tôi đặt cho nó cũng đủ làm nó kiêu kỳ rồi. Thấy tôi nó hay nhạo « bà cụ non ». Và tiếp chuyện tôi, nó cứ tấp bơ ngồi trước bàn trang điểm. Một lượt kem trắng, một làn phấn hồng trên má. Thêm tí son thắm lên môi, đường chỉ lên mắt Cát Cân bỗng trở nên sắc sảo, đẹp rực lên như một vật nung hồng buổi sáng. Trong sự thành thạo của nó tôi bắt thềm Nhưng có lần Cát Cân ngoác tôi bảo « Lại đây người ta trang điểm cho. » tôi đã lắc đầu, mím môi thật chặt để từ chối. Mùi son, phấn, nước hoa quả tinh có quyến rũ mắt mũi tôi, nhưng chưa làm tôi mê đắm được. Tôi nghĩ. Mọi thứ điểm trang vật chất của Cát Cân giống như một vùng sáng chói ngoài chỗ tôi đứng. Và cái gì ngoài tôi, thì tôi không muốn với gom vào, cũng như không tách lán mình ra đó. Như vậy có phải do bản chất quá thật thà, quá nhút nhát của một đứa con gái chỉ biết quanh quẩn ở nhà quê như tôi? Nên hai mươi tuổi, tôi chỉ mới như màu da lươn của trái cây chuồn bị chín tới.

Nghĩ đến điều « chuồn bị chín tới », tôi chợt nhớ câu chuyện với bà chị tôi. Hôm tháng trước, chị dẫn cháu Đạm về chơi. Con bé mới mười bốn tuổi mà đã muốn to bằng mẹ. Nhìn « hai di cháu », chị bật cười. « Tại bây chắc bị ảnh hưởng phân hóa học nên đứa nào, đứa nấy lớn như thổi. Tao hồi đó đâu có như tại bây. » Tôi bắt tức cười. Chị so sánh không thích thú chút nào. Cây trái ngày xưa tuy nhỏ vóc mà ăn ngọt ăn thơm. Từ ngày có phân hóa học, tự nhiên mùi thơm, vị ngọt cũng thay đổi... lại nhách, chẳng có hơi hướm gì ráo. Chẳng lẽ tôi lại bị ảnh hưởng đó sao? Không? Nhứt định như vậy. Năm chị hai mươi tuổi chị đã có bé Đạm. Tôi bây giờ bằng tuổi chị mới thấy mình lớn lên ngờ ngàng, thì tôi không thể nào là một thứ cây bị bón phân hóa học được. Thật là lẩn quẩn. Mà tại sao cái gì cũng cho tôi một quãng cách và ư suy nghĩ vơ vẩn như vậy? Cứ nghĩ mình vượt ấu thơ như một đợi chờ khiếm nhượng, tự nhiên có phải hơn không? Thôi Cát Cân nó thích ôm tuổi mộng trung bày vào đời mặc kệ nó. Còn mình thuộc về những gần gũi, nhẹ nhàng của một mộng ước giản dị. Giản dị như dòng nước trong mương rạch nhỏ, như ánh trăng phủ xuống mương rạch.

Ôi. Ánh trăng... Hai mươi giấc tốt. Ngủ một giấc trăng mới bắt đầu lên; giống như tôi cứ ngâm mình trong tuổi nhỏ, để đến hai mươi mới giật mình thấp thỏm. Ngó đầu cũng thấy xa lạ, ngờ ngàng... Bỗng dưng, tôi muốn bắt chước nhà văn mình ưa thích, để ví quãng đường qua là tuổi trăng quay sừng về mặt trời mọc. (Phía đông với những sớm mai rộn rã, chói chang...) Rồi đến độ no tròn, trăng bắt đầu chênh mảng, nhả dần những mơ mộng để đến lúc hai mươi, trăng chỉ được nhìn thấy như một cái trảng vệt nằm ngang, và lần lần chĩa hai sừng về phía tây như một chổi bở, để mặc tình ngắm hoàng hôn (hoàng hôn ở một phương mặt trời lặn). Như vậy trăng có phải là một cuộc đời thu ngắn bằng mắt nhìn, bằng tuổi tác? Nó « biểu hiệu » cho thuở ấu thời và tuổi mất hút. Nghĩa là người ta chẳng bao giờ ngắm được ánh sáng của con trăng ba mươi... ba mươi hai, và mãi mãi...

Tôi cảm thấy mình bị bao vây trong vòng thắc mắc hỗn tạp quá. Và cái tuổi lớn muộn nó cứ ám ảnh tôi hoài... Kỳ cục ghê.

« Tuổi mới lớn thêm đôi chân của biển
Thêm một sân cỏ rộng, một dòng sông
Thêm la hét để bắt đầu được sống
Được nâng niu từng chút giấc mơ hồng »

Mấy câu thơ của thi sĩ nào đó không thích hợp với tôi lắm. Nhưng tôi nghe thú vị. Chắc tại tôi là con gái, lại con gái có cha mẹ già đầu bạc phơ, nên tuổi mới lớn của tôi không có *thêm la hét*, cũng không *thêm đôi chân của biển*. Tôi chỉ duy nhất *thèm được nâng niu từng chút giấc mơ hồng*. Mà giấc mơ hồng của tôi ở đâu bây giờ? Biết ở đâu bây giờ! Thật buồn. Buồn như câu thơ của thi sĩ Bùi Giáng :

Mùa xuân tằm tức bên triền mây trôi.

MIÊN MIÊN

cỏ lá xanh • nguyên ngoạn

Em đi qua cỏ lá xanh
Hồn mưa muộn cũng tan thành nỗi đau
Chê tình tình sợi mưa mau
Lặng nghe thương nhớ len vào tim anh
Ước tình là cỏ lá xanh
Nhìn em qua đó mong manh sương ngàn



SẦU HƯƠNG DƯƠNG

NGUYỄN ĐẠT

hương dương và h.

Âm u, thiếu nữ xiêm y buồn
Sớm nay trái đất bỗng quay nhanh
Trần gian điên đảo hơn hôm
trước

Tinh mơ, chim ngủ trên cây im
Nàng đi nàng đi chân miên man
Trời ơi chiếc lá run bên đường

Làm xanh nương náu sương tinh
khuyết

Ấp ủ nguyên hơi thở của nàng

Nàng đi khép nép ngọc đau tim
Áo quần ướp đượm thịt da nàng
Âm u, thiếu nữ thắm kín hương

Ngân ngọc. Thiếu nữ nuôi dưỡng
chân

Úp mặt trong tay mơ làn xanh
Ngậm ngùi thổi hết thuở tân thanh

Nàng đứng òa khóc phút tan
sương

Chao ôi chiếc lá đau khô khắp

Nàng đi cuồng dại. Mặt trời lên
Hương dương tàn bạo ngập tâm

Nàng đi nàng đi quên hè đường
hồn

Tôi hay hôm ấy tin ai chết
Máu rục hoa đào điên trên ngàn

nguyễn ngọc mỹ dung

Hoa vàng mơ những phố em qua
Em mang hồn tôi trong tóc tơ
Phố biển miên man nét áo ngày
Một chùm ngâu đượm dưới hiên
tôi

Có dấu chân em trong gió ngọt
Nhẹ nhàng những lối lướt êm hài

Hương tóc em đắm vị lá cây
Cành hoa ngâu mới nở hiên ngoài
Tôi nghe cơn gió đêm hôm thổi
Đầy làn thùy mị của miền Tây

Lá nhỏ hiền mơ trán thơ ngây
Trên giòng phố biển sớm hôm nay
Có những hoa ngâu bên sách vở
Tay em e ấp dệt quanh người

hoa ngâu vàng

Miên man hương tóc sớm bay đầy
Mơ màng gương lược đầu mái Tây
Hoa ngâu vàng lá tả hiên ngoài
Dung nhan đắm thắm máu môi ai
Đường xa chinh chiến bao giờ
người

Mặt mù khói lửa hương tan bầy
Nhớ người con gái miền sông nước
Rung rung hoài cảm mây thuở
trước

Sớm nay mây đầy trên sân ngoài
Ngắt cành hoa ngâu nhớ áo ai



THIÊN ĐƯỜNG NHỎ DẠI

HOÀNG NGỌC TUẤN

Năm đó tôi được mười lăm hay mười sáu tuổi. Tóc tai bờm xờm như chôi lông gà, chuyên môn mang đôi giày ba-ta đập gót kéo lê thê đến trường. Từ một chỗ ngồi gần cửa sổ nhìn ra những cây phượng ven bờ sông Hương trước kia vẫn xanh ngắt nay đã thêm màu đỏ rực của bông hoa.

Bông Phượng đỏ và tiếng ve kêu trong nắng tươi tắn của mặt trời là hồi chuông báo hiệu niên học sắp hết. Và mùa hè đã đến.

Đối với những người còn mặc áo trắng học trò, nhất là học trò bé con của một thành phố êm đềm như Huế, mùa hè là mùa thiên đàng.

Đôi mắt cô giáo hơi buồn, cô đứng trên bục gỗ nhìn khắp lớp học như muốn ghi nhớ hết những khuôn mặt của bọn học trò đã làm cô mệt óc trong chín tháng qua. Cô nhìn băng quơ xấp thông tin bạ ghi điểm hai kỹ thi lục cá nguyệt.

Tôi được nghe những lời nói dịu dàng từ đôi môi cô giáo, như một bản nhạc buồn tạm biệt :

— Ngày mai là các em được nghỉ. Cô chúc các em một mùa hè thật vui vẻ bên cạnh gia đình. Sang năm có lẽ cô còn được gặp lại đầy đủ các em, nhưng không dạy các em nữa. Tất cả đều được lên lớp, cô thì vẫn dạy lớp này...

Cô giáo ngừng lại. Bọn học trò ngược mắt hồi hộp chờ đợi cô giáo đọc kết quả kỳ thi cuối năm, xem ai đứng nhất lớp và ai là người độ số. Tôi không quan tâm đến điều đó cho lắm. Tôi biết rõ sức học của tôi. Đó là một trình độ «tà tà», chuyện đứng nhất hay đứng chót không bao giờ

đến với tôi cả. Vị thứ của tôi bao giờ cũng ở giữa, đội đầu vài chục thẳng và đê đầu vài chục thẳng. Tháng nào học hành xuất thần lắm, tôi leo lên đến hạng nhì là hết sức mình. Rồi tháng kế tiếp rớt ào xuống thấp như một chiếc bong bóng xì hơi.

Trong khi cô giáo đọc tên và số điểm từng người, tôi chợt chú ý hôm nay lần đầu tiên cô mặc chiếc áo dài đỏ như màu hoa phượng. Điểm đặc biệt này làm tôi lưu ý hơn cả. Trí óc tôi giờ đang lan man mơ tưởng đến sớm ngày mai sẽ ngủ dậy thật muộn, không còn nghe tiếng dục đã gọi đi học của bà ngoại. Những tháng ngày nghỉ ngơi tiếp theo quên rũ như một giấc mơ, và ngày mai sẽ không còn mơ hồ như giấc mơ nữa.

Duy là thẳng đứng nhất lớp. Nó được đại diện cho cả lớp, đứng lên đọc bài «diễn văn» từ biệt cô giáo. Hai má và lỗ mũi của Duy đỏ au lên như trái ớt chín vì mắc cỡ và cảm động. Cô giáo cũng nói vài lời, cô khuyên học trò nên giúp đỡ cha mẹ trong những ngày nghỉ chứ không phải lo chơi đùa không thôi. Giọng nói của cô dễ thương biết bao. Tôi hơi hối hận vì suốt cả năm nay tôi thường lơ là với giọng nói quen thuộc ấy trong những khi cô giảng bài. Tuy nhiên, tôi ít thích câu nói cuối cùng của cô :

— Thỉnh thoảng các anh phải xem lại bài vở, nhờ anh chị chỉ dẫn thêm vì sang năm là các em học lớp thi, chương trình mệt hơn năm nay nhiều...

Cô quay sang nhìn một vài đứa học trò đặc biệt, loại làm biếng nhất lớp, trong số đó dĩ nhiên có tôi.

—... Em nào thấy mình hơi kém môn nào, nên theo học lớp hè. Sang năm mà còn biếng khác, trốn học thì khó mà đậu được... Nghe không Tuấn? Em đang suy nghĩ chuyện gì vậy?

Tôi giật nảy mình như bị ai đập mạnh vào vai lúc ngủ gục. Cô giáo hay cắt đứt những lúc mơ mộng của tôi bằng cách bắt thần gọi tên như thế. Tôi lúng túng nói.

— Dạ... Có nghe.

— Nghe gì?

— Nghe cô dặn em phải chăm học trong năm tới...

Nhưng không có điều gì làm tôi mau quên bằng lời dặn dò đó.

Sớm mai hôm sau, tôi không dậy muộn như mình đã tưởng. Hình ảnh của một ngày trời thanh thoi cứ đầy tràn trong đầu óc tôi suốt đêm làm tôi nôn nao không ngủ được, cứ chong mắt chờ cho trời mau sáng.

Lần đầu tiên tôi là người dậy sớm nhất, hơn cả bà ngoại. Tôi súc miệng đánh răng qua loa rồi chạy vội ra vườn.

Khu vườn từ lâu tôi không có dịp chui rúc vào từng bụi cây, nay tôi thêm được chạy quanh khắp cả. Mùa hạ mặt trời lên sớm, nhưng vẫn còn màn sương lạnh trên những tàu lá chuối xanh mềm. Sự yên tĩnh trong sạch bao bọc trên đám cỏ dại, trên những cây trứng cá rậm rạp với trái chín đang lồi cuống bầy chim chào mào.

Thơm nhất là những nhánh huệ trắng nằm trong bồn cỏ trước sân. Khu vườn, cây cối như một người bạn thân yêu vừa gặp lại sau nhiều ngày xa cách. Cây ổi có vài trái vừa chín ửng vàng trên cành, những trái măng cầu mềm mại trong lòng tay làm tôi cũng chảy nước bọt. Tất cả những thứ cây trái đó giờ đây như đang chào mừng reo vui bên cạnh tôi, và tôi chứng tỏ cảm tình của tôi đối với chúng vẫn đậm đà như ngày nào, bằng cách làm ngay một bữa điểm tâm trái cây : hai trái măng cầu ngọt lịm và ba quả ổi xá lỵ chua dòn, nghe rào rào trong hàm răng nhai ngấu nghiến.

Tôi phải ăn vội vàng vì sợ bà ngoại bắt gặp. Bà ngoại không tiếc gì với tôi nhưng mùa này măng cầu đang hiếm, bà định dành mấy trái để cúng và ổi chưa chín lắm sẽ làm tôi đau bụng. (Đối với tôi thì ăn trước hay sau cũng đều như nhau và trái ổi nào nhai được đều là chín cả)

Có tiếng kêu của anh Vui làm tôi quay đầu nhìn ra vườn bắp. Thân hình vạm vỡ nhưng thấp lùn của anh đang lui hui trên những luống đất cào xới thành một hàng đều nhau.

Bà ngoại tôi có một lối đặt tên cho người làm thật đặc biệt và giản dị. Bất cứ người giúp việc nào, nếu đàn ông thì bà gọi là Vui và nếu đàn bà thì tên là Mừng. Nhà tôi có hai người : anh Vui lo chuyện vườn tược và chị Mừng chuyên về bếp núc nấu nướng. Sáng nào anh Vui cũng dậy sớm vác cuốc ra vườn xới đất, tưới cây, bón phân hay nhổ cỏ dại.

Tôi lại gần anh sau khi nhai nốt những miếng ổi cuối cùng trong miệng. Anh Vui nhoẻn miệng cười, điều thuốc lá Cẩm Lệ dính môi anh, dong đưa nhưng không rớt, trông thật tài tình. Anh phang một nhát cuốc thật mạnh ngập sâu vào đất rồi hất đầu hỏi tôi :

— Nghỉ hè rồi phải không?

— Ừ. Nghỉ học ba tháng lận.

Anh Vui nhướn mắt, xoa hai tay vào nhau cho bụi đất bay đi.

— Sướng quá ta. Sáng mai nhớ ra vườn giúp tôi tưới cây nhờ cỏ nghe.

Tôi nhún vai :

— Tưới cây thì được, còn nhờ cỏ xin chịu. Mệt lắm.

Anh Vui dừng tay. Anh nheo nheo mắt lim dim nhìn tôi, miệng bặm lại ra vẻ trịnh trọng :

— Tuấn sợ tôi không?

— Không. Mắc chi mà sợ?

— Được rồi. Chốc nữa tôi mách với bà ngoại Tuấn vừa mới trộm mấy trái măng cầu quý của bà. Tối nay là giỗ ông ngoại, không có trái cây để cúng là Tuấn chết rồi.

Tôi thấy hơi ngại ngại, mặc dù biết anh Vui không đời nào mách chuyện đó với bà ngoại. Anh ấy với tôi tuy tuổi tác xa nhau nhưng là bạn « vong niên » của tôi trong những vụ tát ao bắt cá hay bắn chim.

Tôi phải « phản công » ngay vào nhược điểm của anh Vui :

— Mách với bà ngoại là tôi trả thù anh liền, tôi không « gà » anh viết thư cho chị Mừng nữa.

Thế là anh Vui phải vội cười hề hề giảng hòa. Tôi vốn là « cổ vấn » văn chương của anh Vui. Anh ấy và chị Mừng không biết phải lòng nhau từ lúc nào mà mỗi tuần hai anh chị thư từ với nhau tốn cả đồng giấy poluya xanh. Bà ngoại tôi rất nghiêm nên hai anh chị ít có dịp tâm sự trực tiếp với nhau. Mỗi lần anh Vui viết thư cho chị Mừng là phải kiểm tôi góp ý kiến.

Vì mấy đồng bạc hối lộ của anh, tôi lúc nào cũng cố gắng tưởng tượng ra những câu văn diễm tình hết sức bóng bẩy, rất là cải lương nhưng anh Vui lại khoái ghê lắm.

Đại khái như :

« Buổi chiều hôm qua tại sao Mừng lỗi hẹn với tôi. Tôi đứng cố đơn trên cầu Bến Ngự, nhìn sông lững lờ trôi mà trong lòng nổi lên cơn bão tố toi bời. Tại sao Mừng không đến ? Phải chăng những lời nói hôm nào của Mừng chỉ là những lời đầu môi chót lưỡi... »

Ký tên :

Vui, một người đang bán khoản dau khổ »

Tôi khoái chí nghe anh Vui nói hứa cuối tháng này sẽ xin bà ngoại dẫn tôi về quê anh chơi, ở dưới làng Sinh thường có đấu vật và đua ghe. Tôi cũng hứa với anh tối nay sẽ thảo cho anh thêm một lá thư nữa thật văn hoa.

Có tiếng ho nhẹ của bà ngoại từ trong nhà. Bà ngồi trên ghế trường kỷ, mái tóc bạc và gọng kính trắng hiện ra sau khung cửa sổ. Bà đang pha bình trà điểm tâm buổi sớm, khói nhẹ bay vào không khí một mùi thơm dịu dàng quen thuộc. Những cánh bông hồng lả tả tằm trong bình trà Tàu sôi nóng, làm tách nước trà thêm phần hương vị.

Bà ngoại ngạc nhiên hỏi tôi tại sao dậy sớm thế, bà quên mất là tôi đã được nghỉ hè. Tôi trả lời bởi vì sáng nay tôi không phải làm điều gì cả. Nếu biết buổi sáng có công việc gì là tự dưng con ma ngủ đim chết tôi trong giường đến thật trưa.

Bà ngoại hút một điếu thuốc Méliá vàng nặng kính khùng. Có lần tôi trộm của bà một điếu hút thử, khói đắng nghét và nóng đốt cháy cả cuống họng, không thấy ngon lành gì cả.

Buổi trưa nắng đầy sân nhưng trong khu vườn vẫn có nhiều bóng mát. Tôi ngồi dưới bóng một cây nhãn già cỗi, nhìn vắn vơ mấy con ốc sên màu xám như bùn đất, bám trên bờ ao cạn nước. Đợi đến khi nắng bớt gay gắt. Tôi đem chiếc xe đạp ra lau chùi bóng loáng, siết thắng lại thật chắc, cho thêm dầu mỡ vào sên xe để khỏi bị trật sên bắt thần giữa đường.

Rồi với hai chục đồng của bà ngoại mới cho cất kỹ trong túi áo, tôi vội vàng phóng xe đi tìm mấy thằng bạn thân. Trong bụng nôn nao nghĩ đến một buổi chiều rong chơi thú vị,

Thuở ấy tôi có ba thằng bạn nổi khổ thân thiết nhất : Duy, Ốm tong, mặt mũi trắng trẻo hiền lành như con gái, thương đứng nhất lớp. Sơn, thằng chuyên môn sưu tầm được những kiểu áo quần mới lạ, và Toại, thằng Bắc kỳ duy nhất trong một bọn toàn người Huế.

Ở Huế lúc đó mà có được vài chục đồng là thấy đời tươi đẹp lắm rồi. Cả bọn bốn thằng nghênh ngang lái xe đạp dàn hàng bốn chạt cả đường lang thang khắp cả. Trên con đường ven bờ sông Hương, ngợp hồng bông phượng, qua cầu Trường Tiền tóc tai bay bông mát rượi nhờ gió thổi từ dòng sông, vào những con đường bóng mát thật êm ả trong Đại Nội.

Bọn tôi đạp xe lên ga xe hỏa, chui vào quán trước ga, làm mỗi đứa một ly chè đậu xanh đánh trộn với nước đá bào lạnh ngắt, ngọt lịm và ngon lành tuyệt trần. Xong xuôi cả bọn lại phóng xe ngược về phố, vào quán kêu bốn ly cà phê đá. Còn dư đồng nào mua vài điếu Ruby lẻ, cũng ngậm điếu thuốc trệ xuống ở môi, nhả khói um sùm như những tay giang hồ từng trải.

Uống gần hết ly cà phê thì Sơn nhắc :

— Tụi mình đến trường bây giờ là vừa rồi. « Tụi nó » sắp bãi học rồi.

Toại đứng dậy, đồng ý :

— Mau lên kéo hụi. Hôm nay là buổi học cuối cùng của « tụi nó ».

« Tụi nó » đây là bốn cô nữ sinh xinh đẹp nhất trường tôi. Hay có lẽ đẹp nhất đối với bọn tôi. Ở Huế, mọi người đều biết « yêu » rất sớm, và người nào cũng tự cho mình cái quyền được chọn bất cứ một cô gái nào xứng đáng nhất để « yêu ». Mỗi đứa trồng cây si một nàng, và không bỏ sót buổi nào trong cả năm học, đến đứng chực trước cổng trường, ngơ ngẩn nhìn « người yêu » chưa bao giờ dám nói của mình cắp sách ra về.

Khi bọn tôi phóng xe đến, trường học đã bãi. Bọn con gái chuyện trò trò tiu tiu đứng chạt cả con đường trước mặt trường. Bốn đứa đạp xe đi diển qua, đứa nào cũng làm bộ lừ đừ nhìn qua những cô con gái, mặt mày làm ra vẻ tình bơ. Trong bụng thằng nào cũng đang nghĩ rằng có cả chục nàng đang thân phục nhìn mình.

Duy đập mạnh vào vai tôi :

— Ngọc Nga « của mày » kia !

Tôi nhìn theo ngón tay chỉ của Duy và tìm đập liên hồi như trống trận.

Ngọc Nga xinh xắn biết bao. Nàng nổi bật hẳn trong đám đông như một ngôi sao băng. Đôi mắt thật to đen, mái tóc buông ngang vai óng ánh, cùng với chiếc áo đầm trắng trông nghịch ngợm như một con bướm nhỏ. Giọng nói cũng thật êm ái rộn ràng nữa. Tôi biết được điều này bằng cách nghe lóm nàng nói chuyện với mấy con bạn. Tôi thì chưa bao giờ dám nói với nàng một câu.

Tôi vội tách xe mình ra khỏi bọn bạn, đạp nhanh một quãng khá xa rồi vòng trở lại đối mặt với Ngọc Nga. Khi chuyển xe đạp của tôi phớt nhanh qua mặt Nga, tôi bắt gặp trong một giây ngắn ngủi đôi mắt của Nga nhìn

minh, nhưng ánh sáng ấy thật khó hiểu, không biết có được một chút tình cảm nào chăng.

Tôi tin là bộ váy của mình lúc ấy cũng « keng » lắm. Áo *Nyl-France* màu xanh rộng thùng thình như áo choàng của hiệp sĩ, quần *jean* bó với những hàng nút gắn hai bên nẹp quần (« Mốt » thịnh hành nhất ở Huế thời đó). Hai chân đạp xe đang ra khuyển khuyển. Trông yên hùng như đang phi ngựa. Tôi chỉ hồi hận lúc ấy sao mình không dám cười với Nga một phát. Một nụ cười làm quen thật dễ dàng biết bao, thế mà suốt năm nay tôi chưa bao giờ dám thực hiện. Cái miệng của tôi lúc đó, nửa làm nghiêm, nửa muốn cười, cứ mấp máy hoài, chặc méo mó trông buồn cười chết được.

Tôi quay đầu xe trở lại một lần nữa. Đôi mắt của Nga ngược lên thoáng ngạc nhiên, môi nàng bặm vào nhau trên choker. Lần này tôi nhất định cười chào nàng, nhưng rồi bất gặp đôi mắt quẹo rũ ấy chiếu thẳng vào mình, tôi bỗng luyến quynh suốt đêm đầu xe vào gốc cây, và vội vàng phóng thật nhanh qua mặt nàng. Đầu óc tôi quay cuồng loạn xạ. Rồi cái bóng nhỏ nhắn của Nga dần xa, mắt hút sau những thân cây trên vỉa hè.

Tôi trở lại với tội bạn. Cả ba thằng xúm vào tôi hỏi « kết quả » cuộc gặp gỡ vừa rồi. Sơn chế diễu :

— Sao ? Có phát ngôn được gì không hay là nhắm mắt, cầm miệng hèn như thường lệ.

Tôi nhìn những bộ mặt tinh quái một cách đáng ghét của tội bạn. Chắc hẳn bọn quý ấy sẽ cười nhạo tôi tội bởi nếu biết sự nhút nhát của tôi vừa rồi. Và cái tật nói dối lại quynh rũ tôi. Tôi nhún vai :

— Lần này thì tao thành công vĩ đại rồi. « Em » cười chào tao, tao đứng nói chuyện với « em » lâu lắm, còn hẹn mai đến nhà chơi nữa.

Duy nheo mắt nghi ngờ, nó suy bụng ta ra bụng người :

— Xạo hoài cha nội. Mà mà dám nói với con Nga một tiếng là tội này đi đầu xuống đất hết.

Tôi nóng bừng mặt, nổi sùng thách thức :

— Được rồi. Đạp xe rượt theo Nga mau, xem tao biểu [diễn]. Tội mà dám cá gì không ?

Ba thằng bạn vốn biết rõ tính nhát gái của tôi, chúng không ngăn ngại xúm nhau cá liễn, Toại đề nghị :

Mày cứ trở tài đi. Nếu mày dám nói với Nga một câu, tội tao đãi mày đi xi nê. Rạp Tân Tân đang chiếu phim *Rio Bravo*, một phim cao bồi thượng hạng. Nếu mày vẫn câm, tội tao « nghĩ » chơi mày ra.

Tôi gạt đầu đồng ý và rủ tội bạn phóng xa rượt theo Nga. Nhà nàng ở gần trường nên chúng tôi phải cố chạy nhanh kéo nàng vào nhà là mất một dịp đánh cuộc.

Tôi nhìn thấy tấm lưng áo trắng của Nga hiện ra gần trước mặt, hai gót chân nàng mềm nhỏ như miếng bánh kem sữa tung tăng trong đôi giày màu vàng. Bỗng dưng, tôi cảm thấy xấu hổ vô cùng vì nghĩ rằng có lẽ mình sẽ thua cuộc, mình sẽ không dám hé răng thốt một lời « phạm thượng » nào trước đôi mắt quá đỗi thiên thần của Nga. Tôi hồi hộp còn hơn là dở tài liệu ra quay trong lớp vào mùa thi. Một tảng quý quái nào đó ở đằng sau bỗng bốp còi xe kêu rỗng rỗng thật chói tai. Nga giật mình quay đầu lại, nàng ngạc nhiên rồi đôi lông mày hơi nhíu gần nhau tỏ vẻ khó chịu.

Nói đại một câu, một câu thật dễ dàng như « Nga nghĩ hè rồi phải không? » nhưng lười tôi riu lại như người câm. Bao nhiêu can đảm tan biến như bong bóng nước. Cả một vốn liếng văn chương dồi dào trong người, cả cái thành tích viết thư tình giùm cho người lớn, đều trở thành con số không. Tôi tưởng tượng đến những lời đùa cợt chế nhạo của bạn bè.

Và tôi bỗng hét lớn. Tiếng hét làm kinh ngạc hết mọi người, Nga và cả lũ bạn, cả tôi nữa.

— Nga ơi ! Tôi mê Nga kinh khủng !

Tôi cúi gằm mặt, bặm môi nhấn mạnh bàn đạp chạy vùn vụt, cho xa thật nhanh nơi mà tôi vừa làm một điều thật bậy bạ, không thể tha thứ được. Cả bốn thằng thi nhau phóng chạy trốn chết.

Tôi không dám quay đầu nhìn lại một giây. Về sau Duy kể lại lúc đó khuôn mặt của Nga đỏ bừng, nàng kêu lên mấy tiếng gì đó đầy giận dữ.

Thế là « mối tình » thứ nhất của tôi từ đó tan vỡ như một trái khế chua còn xanh, nhưng đã sớm rơi lìa trong một chiều mưa bão.

Mùa hè còn có biết bao trò vui tuyệt vời khác. Những buổi tắm sông, lội qua bên kia bờ bẻ trộm mía hay đứng trên cành cao lao đầu xuống nước như một *Tarzan* của rừng thẳm. Ngày leo lên đỉnh núi Ngự Bình để nhìn trọn thành phố Huế nhỏ bé nằm dưới chân, ngày rong đuổi trên con đường đầy tiếng ve kêu và xác phượng. Sớm mai săn sóc khóm hoa hồng, buổi chiều vun xới vườn bắp nhỏ. Buổi trưa ngủ mơ màng dưới bóng lá cây xanh, những bài thơ tình vụng về đầu tiên được làm nên vào thời khắc êm ái ấy.

Mùa hè rồi cũng qua đi. Nhưng ở Huế, mùa đông mùa xuân mùa thu hay mùa hè, đều là mùa thiên đàng cả.

Về sau khi lớn lên, khi đánh mất tuổi thơ của mình hồi nào không hay, những mùa thiên đàng tưởng chừng không bao giờ đến nữa. Rồi tôi bước chân vào lớp tuổi mà người ta gọi là tuổi trẻ, nhưng riêng tôi, cái tuổi trẻ ấy bị đè nặng bởi muôn ngàn lo âu mệt nhọc, chán nản, tham vọng và tuyệt vọng. Tất cả những sản phẩm của trí khôn ấy đáng lẽ chỉ đến với những người già nua, nhưng đã vây bủa tôi quá sớm.

Bây giờ, thỉnh thoảng tôi mơ tưởng đến một thiên đàng.

Nhưng thiên đàng... chính là lúc mình còn nhỏ dại.

HOÀNG NGỌC TUẤN



BẤT CỨ LÚC NÀO, BẤT CỨ Ở ĐÂU

NGUYỄN XUÂN HOÀNG

Em đừng hỏi lúc này đây anh đang làm gì và đang ở đâu. Em biết rõ giờ khắc của anh mà. Lúc này đây, khi viết những dòng này cho em, anh đang ngồi ở nơi anh vẫn đến mỗi buổi chiều, con đường P.N.L. xe chạy như mắc cửi, tiếng động cơ quen thuộc đã không còn làm anh nhức buốt cả đầu óc như những ngày đầu tiên anh đến nhận việc. Trên chiếc bàn lót kính tấm lịch màu loại nhỏ bên cạnh là tờ giấy của một nhà-làm-kịch-không-bao-giờ-dựng-kịch-biên cho anh những chữ mà anh không hiểu gì cả, có lẽ ông ta làm anh với một người nào khác có một cái tên tương tự. Những cái tên tương tự, có bao nhiêu cái tên tương tự như tên của anh, như tên của em: Vy i ngắn hay y dài? Và tại sao phải là y dài mà không là i ngắn? Lúc viết những dòng này cho em, anh đang ngồi ở chiếc bàn anh vẫn ngồi, cây quạt trên trần xoay theo một tốc độ chậm nhất và mưa rơi ngoài kia, mưa ào ào như tiếng kêu của động cơ một chiếc máy lạnh sắp hỏng rên rỉ trong một căn phòng đóng kín. Nơi em ở hiện giờ trời có đang mưa không? Những trận mưa đầu mùa nắng là những dòng nước được đợi chờ. Mưa làm anh nhớ em. Những hôm nào em ngồi sau xe anh mưa làm ướt tóc và mặt mũi em, mưa hân hoan rồ dại, mưa tàn bạo điên cuồng, mưa chảy trong anh tình yêu muồn màng, mưa xối trong em tình yêu vừa lớn, mưa ướt sũng cuộc đời chúng ta, những giọt mưa hi vọng và tuyệt vọng. Em có còn nhớ gì không? Bữa qua có tin từ mặt trận ngoài kia cho biết chiến trường đang hồi ác liệt, một bạn anh vừa mất tích; sáng nay trên cao nguyên báo xuống, một bạn

anh vừa tử trận. Hình như anh đã khóc, khóc như chưa bao giờ khóc, Những người tốt lúc nào cũng chết sớm và chết trẻ. Phải không Vy? Chắc kẻ nào khác đọc những những dòng chữ này sẽ cho là anh nhầm nhí vì đã vợ vẫn nói đến tình yêu trong một thời mà người ta chỉ đề cập đến sự chết. Có lẽ là họ có lý của họ, nhưng anh sẽ không đồng ý, không bao giờ đồng ý với những người đó. Anh nghĩ rằng con người càng gần với cái chết bao nhiêu, sẽ càng ham muốn sự sống bấy nhiêu. Và sự sống là gì nếu không là tình yêu?

Vy yêu, anh không thể nào mừng tượng hay hình dung nổi nơi ăn chốn ở của em. Thành phố ấy có cái gì để nhớ tới. Căn phòng em có cửa sổ để ngó thấy những đâu? Con đường trước cửa nhà em có nhiều xe đi qua? Mái tóc em đã cắt ngắn? Quyền sách nào em đang đọc? Có tờ thư nào em đang viết dở cho anh? Sẽ buồn biết bao nhiêu nếu tất cả chỉ là phản bội, phản bội như tất cả những phản bội có thể phản bội và đã phản bội trong một đời người. Làm sao anh còn có thể tin tưởng được khi bạn bè thân mật trước mặt anh và chửi lén sau lưng anh! Làm sao anh còn có thể tin tưởng được khi người thân yêu nhất của đời anh đã đánh cắp niềm tin sau cùng còn sót lại trong anh!

Vy yêu, tình bé bỏng và chút xiêu của anh, em có còn nhớ những quán nước quán ăn mà chúng ta đã đến, một chỗ sang trọng, một nơi tồi tàn; những cuốn phim mà chúng ta đã cùng xem đam mê, hưng bạo; những khúc nhạc mà chúng ta đã từng nghe dịu dàng thơ mộng. Và hơi thở em trà trộn trong hơi thở anh. Em có mùi mật ong trên tóc, anh có chút hương mía trên da. Làm như chúng ta là cỏ cây và loài vật. Ấy, nhiều khi anh đã ước muốn như thế. Phải chi chúng ta là cỏ cây và loài vật, chúng ta sẽ không nghe gì, thấy gì, biết gì: chúng ta sẽ điếc hơn những người điếc, câm hơn tất cả những người câm, và mù hơn tất cả những người mù. Chúng ta sẽ yêu nhau mà không hề thấy thấp thoáng bóng dáng của Thừa Tuyết Vọng. Như loài vật chúng ta rong chơi trong rừng, ngủ ở nơi có thể ngủ dưới bóng mát của những tàn cây cỏ thụ và nằm lăn trên tấm nệm của xác lá khô, ăn khi nào muốn ăn, những thức ăn đầy dẫy ở nơi chốn nào ta đi qua, trâm mình dưới suối uống những ngụm nước trong vắt chảy từ nguồn cao xuống. Như cỏ cây ta không thêm mọc vội vàng ta lờ theo gió, và nắng và mưa sẽ làm ta rắn chắc hơn. Ta nhìn vàng thái dương vàng óng buổi sáng, ngó mặt trời đỏ rực buổi chiều, ban đêm nằm ngóng trăng sao.

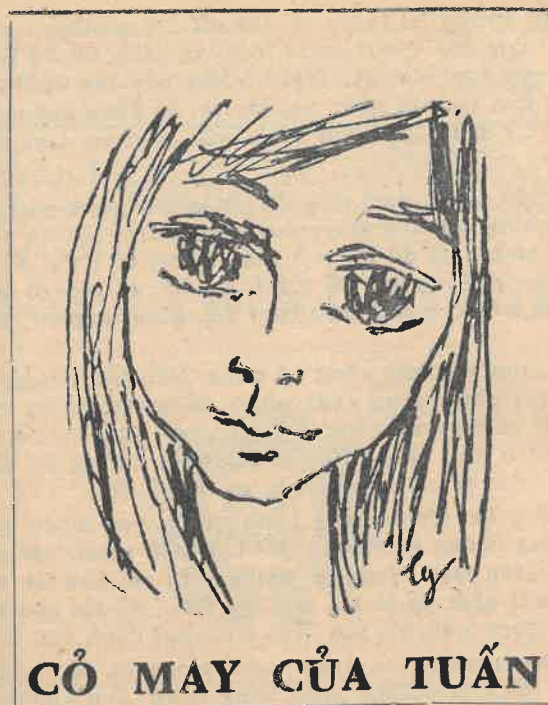
Vy yêu, bây giờ là mười giờ. Buổi sáng trong một tòa báo. Con mưa đã dứt. Trời trong suốt và nắng đang thổi luồng những hơi thở nóng hồi

trên thành phố anh đang ở. Có lẽ những con đường rợp bóng cây mà chúng ta đã đi, sau trận mưa lớn đã ngập nước, vòm cong của những tàn me chụm đầu dài đen công trường Saint-Paul còn óng ánh chút nước mưa đã rơi trên đầu chúng ta theo một cơn gió nhẹ, nơi chúng ta đã tản bộ trong những chiều không biết phải làm gì. Anh đang đốt điếu thuốc thứ mười trong ngày và nghĩ đến em. Em hãy nói cho anh biết anh là người rộng lượng hay kẻ hẹp hòi. Hãy cho thấy có phải anh là tên hèn nhát mơ mộng và lãng mạn? Chẳng bao giờ thuốc lá sẽ làm cho anh ghiền, chẳng bao giờ rượu chè sẽ làm cho anh say sưa. Liệu chúng ta có còn đủ sức để làm thuốc lá và rượu chè? Vay yêu, em có còn nhớ cái lối quảng cáo của người Nhật về những sản phẩm đặc chế của họ. *Bất Cứ Lúc Nào Và Bất Cứ Ở Đâu Cũng Chỉ Có Hai Ta*. Anh cũng muốn nói như thế, mặc dù có vẻ cái lương làm sao ấy, phải không? Bên những dòng này cho em nhưng anh không biết em sẽ có dịp nào đọc nó không, và không biết anh có dịp nào còn có thể viết thêm một lần nữa cho em? Ngày mai có lẽ anh sẽ phải vào nhà thương trở lại. Những dấu hiệu tái phát của căn bệnh cũ đang bắt đầu lộ diện và đang hành hạ anh. Tuần tới, dù cơn đau chưa khỏi, có lẽ anh cũng sẽ phải rời bệnh viện. Một công việc khác, đúng hơn một rắc rối khác, thuộc phạm vi nghề nghiệp, đòi hỏi anh phải có mặt. Anh như một người chạy đua tiếp sức nhưng không còn ai là người đồng đội. Anh chạy một mình và đang đuối, điều khốn khổ là anh không thể không chạy được. Các phân khoa đã đóng cửa vì thời cuộc. Chiến tranh đang tiếp diễn. Những người chết đã chết, những người sống đang tiếp tục sống phần còn lại của đời sống họ. Và ngày tháng trôi qua lạnh lùng như thể mặt trời vẫn mọc mỗi buổi sáng ở phương đông.

Vay yêu, những lần rơi trên thân thể em có còn dấu vết nào không? Giọt nước mắt có lăn dài trên đôi gò má xanh xao em, hay sự lì lợm vẫn còn là một cái gì rất riêng tư của em? Buổi sáng hôm nay, sau cơn mưa mặt trời rất gần. Anh tưởng chừng như nhìn thấy em, những sợi tóc dài, hai con ngươi màu nâu, cái mũi hếch kiêu căng, giọng nói kỳ lạ. Em bay trên cao, xuyên qua mặt trời vẫy tay gọi anh. Những tia sáng làm chói mắt anh và anh đã phải che mặt lại. Anh chẳng còn nhìn thấy em. Mây đen đã đến, và cơn mưa điếu kỳ rơi xuống.

Vay yêu, chắc sẽ chẳng bao giờ và chẳng còn có cơ hội nào chúng ta gặp lại nhau nữa, phải không?

NGUYỄN-XUÂN HOÀNG



CỎ MAY CỦA TUẤN

HOÀNG ANH TUẤN

Chiều gần qua tối. Vào giờ người bán vé chiếu bóng về tới nhà sau khi ghi sẽ chấm dứt bán vé thường trực, cộng thêm thời gian di chuyển bằng xích lô đạp, trên một lộ trình từ rạp (gần ngã sáu Saigon) về tới nhà (cuối đường Duy Tân, khoảng kế cận đường Hiền Vương).

Tôi vừa hôn vợ, con, để tới phim trường, lo viết đối thoại tại chỗ và điều khiển chuyển âm một phim ngoại quốc ra tiếng Việt. Xướng tới ngang chừng cầu thang xi măng ngập ngừng tối, tôi bắt gặp mùi thơm của thứ nước hoa bán ở các hiệu thuốc tây, cho cảm giác tươi sạch hơn là quỳn rữ. Tôi đi nhanh, không kịp để ý người đi ngược trở lên, nhưng vẫn nghe kịp bằng giọng Huế, đọng lại mà vẫn quỳn quỳn mềm mại buông lơ:

— Anh Tuấn, anh còn nhớ em không, anh Tuấn?

Tiếng nói bắt đầu khi hai người đối diện, chấm dứt vào lúc đã đi ngang nhau. Tôi không biết người vừa nói là ai, nhưng vẫn trả lời như một phản ứng tiếp liền ngay dư âm tiếng nói người đàn bà vừa loãng nhạt:

— Nhớ chứ. Quên sao được.

Tôi không dừng bước khi nói. Nhưng xuống chừng bốn bậc thang, ngay khi nghe tiếng mình ngưng bật, tự nhiên, như có những thoáng gió may lùa vô da thịt, rờn rợn khắp thân mình bằng thứ cảm giác của bất ngờ cảm động.

Quay đầu, nhìn lại, tôi chỉ còn thoáng thấy như sương tan bóng áo dài lượn mau và mất hút. Mùi thơm cũng chỉ còn trong trí nhớ. Tôi cầm đầu, làm lùi bước đi, dưới những ánh đèn đường vừa thấp vàng hè phố. Và, nghĩ đến người vừa gặp với câu hỏi một chữ: Ai?

Chiếc bóng tôi khựng lại trong cái thế đồ dài nghiêng nghiêng. Tôi đã tìm được rồi, sau hơn hai mươi năm xa cách, tôi đã tìm được rồi, một Cỏ May của ngày xưa còn bé. Một Cỏ May bảy tám tuổi chi đó, trăm lần như một, khóc tím tức rồi khóc òa, khi tôi lơ đãng không trả lời ngay tức thì câu hỏi em : « Sau này, nhứt định phải cưới em làm vợ, nhứt định nghe anh. »

Cũng câu hỏi đó, mười năm sau, đã lập lại bằng giọng chữ đồ nghiêng về bên trái, trong những bức thư giấy mỏng, gửi từ Huế (cố đô xứ mình) qua Provins một trong những cố đô Pháp ở thời Trung cổ : Rồi đây, nếu không lấy được nhau, May quyết tự tử, để thành ma dữ, về bóp cổ cho anh chết luôn, và nơi cõi âm mình sẽ làm đám cưới đẹp chưa từng có trong thế giới gâu ma !

May ơi, thấy chưa em, anh chưa hề quên. Mãi mãi không hề quên đau em. Vì mình đã cưới nhau trong « căn nhà » bằng tấm chiếu hoa uốn cong tổ tò vò, với những miếng trầu bằng lá ty-gôn, với buổi tiệc cưới ngọt ngào với cả chục bánh bích quy bẻ vụn, được gấp bằng những đôi đũa so le, rút trộm trong cái chổi đót và cất khúc trong xó nhà... cầu.

Anh không hề quên những cuộc hành trình, qua muôn ngàn xứ thần tiên tưởng tượng, mà chúng mình đã ngồi khít bên nhau, vai gầy anh nặng chiu mái đầu em, trên một trong ba chiếc ô tô chỉ còn lại khung sắt di hoen — với một chút nệm lò xo, một tay lái... đủ rồi còn đòi thêm chi nữa, em ? — bị bỏ quên trên bãi sau nhà anh, nơi dành cho đồ phế thải.

Những cuộc hành trình qua trăm ngàn nẻo, trên những chiếc xe hơi năm y nguyên một chỗ, là những cuộc hành trình đẹp không thể có hơn trong suốt cả cuộc đời thơ anh, cuộc đời duy nhất đáng sống của anh, cuộc đời anh được mọi người thương yêu hơn hết : Thơ, và thơ, với khờ khạo với si mê : tất cả thật thà đến thành ngu đại ngàn ngơ.

Anh hãnh diện vì tâm hồn mình giàu sang bởi những bài thơ — anh có tới cả ngàn, lạc đi mỗi nơi ít chục, riêng em còn giữ lại được bao nhiêu ? — những bài thơ anh không làm sao sưu tầm cho đủ in thành tập mỏng.

Anh hãnh diện vì cho hết khi yêu.

Anh hãnh diện vì con anh, sáu đứa thiên thần.

Anh hãnh diện vì Liên, cùng chia sót với anh những tàn nhẫn thế gian này đội xuống vợ chồng anh.

Và, nhất định, anh không thể không hãnh diện vì tình yêu ban sơ ngày xưa còn bé, em với anh, nơi tỉnh Vinh gió Lào, đã gần ba mươi năm rồi đó. Cỏ May em.

Với nhau, chúng mình luôn luôn hướng về nhau những cảm xúc vô cùng êm nhé, hết sức dễ thương của tình yêu mai sớm, hoài hoài, dù có tạm nhạt đi, rồi cũng phải trở lại mát ròn, vào những buổi sớm mai.

Thế gian này, có bao giờ hết những buổi sớm mai, nên anh có bao giờ hết lưu luyến người yêu thời nhỏ dại chúng mình, cô bé — chẳng khi nào lớn nổi — mang tên một loài cỏ dại đồng hoang, mà yêu em, anh đã đem nó vào truyện cổ tích thần tiên, viết ru hồn em, năm nào Thừa Thiên mưa lụt.

Với anh, ba tiếng ngọt ngào êm ái không thối là ba tiếng anh viết đề ngưng bút bài viết nhỏ này :

Cỏ May, em.

HOÀNG ANH TUẤN

BẠN NGỌC VÀ TUỔI NGỌC

PHỎNG VẤN NUÔI DƯỠNG



1 — Bạn có bằng lòng với chủ trương của Tuổi Ngọc sau một năm qua không? Tuổi Ngọc có đáng là tuần báo của tuổi vừa lớn không? Hoặc bạn có muốn Tuổi Ngọc là diễn đàn tranh đấu ồn ào, đòi hỏi đủ thứ quyền lợi? 2 — Bạn thích mục nào nhất? Bạn muốn loại bỏ mục nào? 3 — Theo bạn, Tuổi Ngọc có ra ngủ bạn, u mê hoặc có thể xui bạn bán nước cầu vinh không? 4 — Nội dung: Khô khan quá? Uớt át quá? — Hình thức: Cầu kỳ quá? Đơn giản quá? Bạn muốn đề nghị gì? 5 — Chắc chắn Tuổi Ngọc đáng chê một câu và cũng có thể được khen một câu, xin bạn một lời thành thật nhất.

BÙI THỊ THU HÀ, Tuy Hòa

1.— Hà rất bằng lòng chủ trương Tuổi Ngọc trong năm qua, Tuổi Ngọc đang được mệnh danh là tuần báo tuổi mới lớn. Hà thích Tuổi Ngọc cứ như vậy hoài như trong những số qua.

2 — Hà thích nhất là mục Chạp phở và Ngọc thân ái, nghĩ là không nên loại bỏ mục nào vì mục nào cũng hay và rất dễ thương.

3.— Tuổi Ngọc không ru ngủ, u

mê, xúi Hà bán nước cầu vinh đâu, những việc đó thật là ghê gớm, Tuổi Ngọc giúp cho Hà thêm mơ mộng và hồn nhiên hơn.

4.— Hà thấy không có gì đề nghị về nội dung lẫn hình thức, Tuổi Ngọc vậy là nhất rồi. Thử hỏi đã có tờ báo nào giống chưa. Tuổi Ngọc là tờ báo duy nhất viết về tuổi mới lớn đấy.

5.— Xin khen Tuổi Ngọc 1 câu có lẽ đó là 1 câu chào thành thật nhất, không chêm vào đâu được, hãy hãnh diện lên chứ.

MAI THUY, Cam Ranh

1.— Bằng lòng chủ trương của Tuổi Ngọc sau một năm hoạt động.

— Tuổi Ngọc vừa đúng nghĩa với tuổi vừa lớn.

2.— Thích mục « Ngọc Thân Ái » và truyện dài của Duyên Anh.

3.— Không có ý kiến.

4.— Nội dung : được.

— Hình thức : hơi đơn giản

— Muốn thực hiện lại mục Vấn đề.

5.— Tờ báo nào cũng có một vài ưu khuyết điểm, dĩ nhiên có chê phải có khen.

NGUYỄN THỊ MƯỜI XÊ, Pleiku

1.— Sau một năm đọc Tuổi Ngọc, từ số ra đời cho đến nay, tôi không bỏ sót một số nào. Nói tới chủ trương của Tuổi Ngọc thì rất khá hợp với lứa tuổi vừa lớn và thật đúng nghĩa của nó. Tuổi Ngọc không nên là một diễn đàn tranh đấu ồn ào, đừng đòi hỏi gì cả và hãy để những người thích tranh đấu người ta tranh đấu.

2.— Trong các mục của Tuổi Ngọc, tôi thích nhất là mục « Chạp phở » và « Bông hồng cho tình đầu » việc loại bỏ bớt các mục thì không nên bỏ vì mỗi mục có ý hay riêng của nó.

3.— Tuổi Ngọc không làm ai u mê cả. Trái lại đọc Tuổi Ngọc ta thấy tinh vẻ thật đẹp của lứa tuổi mới lớn. Với chữ « Bán nước cầu vinh » to tát quá việc đó không thể có trong Tuổi Ngọc. Vì Tuổi Ngọc quá nhỏ bé chỉ có thể làm bạn với bạn ngọc mà thôi.

4.— Tôi muốn Tuổi Ngọc mãi trong hình thức này, Tuổi Ngọc đừng quá cầu kỳ, hãy tăng cường những mục thật hay.

5.— Tuổi Ngọc thật đẹp. Trong những bức tranh bia. Thật thơ mộng trong « Bông hồng cho tình đầu » và vui nhộn có thể học hỏi được trong « Chạp phở Kiến vàng ». Lời thành thật nhất là Tuổi Ngọc không có gì đáng chê, hãy cố đi tiếp đoạn đường.

TRẦN THỊ HƯƠNG XUA, Đà Nẵng

1.— Tuổi ngọc : Tuần báo của tuổi vừa lớn chỉ đúng nghĩa của nó khi vẫn giữ hoài chủ trương như một năm qua. Nếu là diễn đàn tranh đấu, thì Tuổi Ngọc nên đổi lại là : Tuần báo tranh đấu ồn ào nhất. Mới đúng. Có phải thế không? Hỏi các bạn Ngọc?

1.— Mục hay nhất của Tuổi Ngọc là « Chạp phở Tuổi Ngọc. » Nhưng bây giờ Chạp Phở không hay bằng hồi mới mở hàng đầu nhé. Kiến vàng ơi, xét lại tí đi.

Hương xưa muốn loại bỏ mục « Sưu Tầm » và « Biết một biết mười » Eo-oi. Tuần báo mơ mộng mà sao lại có những mục khoa học nặng ký thế hở?

3.— Sao lại có chuyện « Ru ngủ » « u mê » hay « bán nước cầu vinh » trong tuần của tuổi vừa lớn này. Yên trí đi, Tuổi Ngọc là tuần báo chỉ của tuổi vừa lớn, mộng mơ, mà thôi.

4.— Tuổi Ngọc có hơi buồn bề đấy. Theo ý Hương Xưa thì nên có những truyện ngắn, thơ mộng và vui vui hơn một tí.

Hình thức thì, hình như Tuổi Ngọc hơi thiếu những hình vẽ ngộ

ngĩnh, dễ thương.. Tuy nhiên, cầm quyền Tuổi Ngọc trên tay Bạn Ngọc có quyền hãnh diện vì tờ báo nhỏ nhắn, xinh xắn lắm đó.

5.— Hương Xưa chẳng biết phải khen, chê thế nào cả. Bạn Ngọc đã thay Hương Xưa làm việc đó rồi. Chỉ xin chúc Tuổi Ngọc sẽ mãi mãi là của Bạn Ngọc...

Ồ MAI, Cần Thơ

1.— Mai rất bằng lòng với chủ trương của TN vì TN thực hiện đúng nghĩa là tuần báo tuổi mới lớn. Mai không thích TN làm chính trị vì nó không hợp với lứa tuổi mới lớn.

2.— Mai thích nhất là mục « Bông hồng cho tình đầu » ngoài ra không muốn loại mục nào cả vì mục nào cũng có ích cho sự hiểu biết.

3.— Không! Tuổi Ngọc không đưa Mai vào giấc ngủ u mê nhưng nó đưa Mai vào giấc ngủ thật thoải mái của tuổi mộng mơ.

4.— Nội dung không khô khan cũng không ướt át cho lắm nghĩa là vừa vừa, về hình thức cũng vậy.

5.— Vàng ạ.

TÔN NỮ THANH GIANG, Pleiku

1.— Chưa hài lòng mấy!

Tuổi Ngọc rất xứng đáng mang tên là báo của tuổi mới lớn.

Tuổi Ngọc chỉ nên bênh vực cho tuổi thơ, cho học đường và cho nền giáo dục VN đang trên đà xuống dốc, nhưng cố gắng đừng lòng vào đó một sắc thái chính trị, tôn giáo nào cả.

2.— Mục Chạp phở rất dễ thương, Sưu tầm cũng rất bổ ích.

Loại bỏ bớt mục viết ngắn, vì có nhiều bài hao hao giống nhau.

3.— Không.

4.— Nội dung : Lành mạnh. Hình thức : Sáng sủa.

Đề nghị : Tăng trang, Bia dày hơn. Thêm truyện ngắn của các cây viết trẻ đương thời. Nếu có thêm chuyện lịch sử, khoa học, trình thám hay hí họa bằng tranh thì tốt quá

5.— Tuổi Ngọc gần như hoàn toàn, tất cả bài vở đều lành mạnh, mơ mộng. Chữ in rõ ràng, trình bày đẹp, duy một điều hơi kỳ kỳ : « ngọc thân ái » ưa đề cao và quảng cáo cho chủ nhiệm quá đi. Chấm hết.

TAM CA, Tuy Hòa

1.— Tam ca rất bằng lòng chủ trương của Tuổi Ngọc sau một năm vừa qua mong rằng Tuổi Ngọc mãi mãi là tuần báo của tuổi vừa lớn, không nên là diễn đàn tranh đấu ồn ào mà cũng chẳng nên đòi hỏi đủ thứ quyền lợi vì nó có vẻ « rắc rối cuộc đời quá ».

2.— Tam ca rất khoái mục Nhìn xuống Cuộc đời bởi lẽ chính hẳn làm cho chúng ta xích lại tí tí. Tam ca không muốn bỏ mục nào vì ngay trang quảng cáo cũng được chiếu cố rất ư là nồng nhiệt.

3.— Theo Tam ca Tuổi Ngọc là 1 tờ báo giải trí lành mạnh nên Tuổi Ngọc không ru ngủ bạn ngọc u mê mà cũng không thể xui bạn ngọc bán nước cầu vinh. Chao ôi ngôn ngữ gì mà vĩ đại thế!

4.— Nội dung vừa phải, nhưng hình như chỉ có dân kịp tóc tham gia nồng nhiệt. Hỏi dân húi cua trốn ở xó xỉnh nào — Hình thức đẹp —

Tam ca xin đề nghị thêm mục tử vì và tặng thêm một bia Tuổi Ngọc để cất bỏ vô bia vô.

5.— Tuổi Ngọc « tuyệt cú mèo » nhưng Tuổi Ngọc hình như sinh thiếu tháng nên có vẻ eo uột quá Tam Ca sợ Tuổi Ngọc « Viễn du tiên cảnh » — Hỡi các bạn ngọc hãy cho Tuổi Ngọc uống Vitamine « T ».

ĐÔNG DU

1.— Sau mấy mươi số báo mà Du đã đọc, chủ trương của Tuổi Ngọc thật đáng khuyến khích. Du cũng như tất cả bạn bè rất bằng lòng với chủ trương ấy. Với nội dung và hình thức của tờ Tuổi Ngọc dù chỉ xem qua một số báo ta cũng có thể xác định một cách rõ ràng : Tuổi Ngọc đúng nghĩa là tuần báo của tuổi vừa lớn. Những tờ báo tranh đấu ồn ào quá dễ lặn kèn ra chết rất bất ngờ. Vì thế Tuổi Ngọc đừng ngủ yên nhưng cũng đừng ồn ào quá nhé.

2.— Đông Du thích nhất mục « Ngọc Thân ái » không nên loại bỏ mục nào, vì mỗi mục đều đem lại cho ta một số kiến thức và ích lợi riêng.

3.— Không, Tuổi Ngọc không ru ngủ chúng ta, u mê hoặc xui bán nước đâu ạ. Bằng chứng đọc Tuổi Ngọc Du chăm học và yêu nước kinh khủng.

4.— Nội dung : được. Hình thức : Dễ thương. Du chả dám đề nghị gì ; sợ bảo là « Được voi đòi tiên ». Du chỉ thích tờ Tuổi Ngọc sống dai, sống mãi, sống đời đời.

5.— Tuổi Ngọc tuyệt cú mèo, nhất nước. Tuy nhiên Tuổi Ngọc sẽ đừng bao giờ ngủ yên trên sự vinh quang mà sẽ đi lên và đi lên mãi.

THƯƠNG VŨ VINH THUY, Cần Thơ

1.— Chủ trương của Tuổi Ngọc là ? Bằng lòng cái cup. Eo ơi ! Tuổi Ngọc đúng là tuần báo hợp « gu » tuổi mới lớn nhất đi ! Hồng, Thuy không thích Tuổi Ngọc ồn ào, diễu đàn tranh đấu chi đâu. Chả có vừa nhơn tí nào.

2.— Thuy thích nhất là mục « Bông hồng cho tình đầu » ấy. Nhiều khi giống tâm trạng Thuy ghê ! Bỏ mục nào í à ? Thuy thấy chả có mục nào cần bỏ hết vì đều « năm bờ oản ».

3.— Không ! Không ! Tuổi Ngọc không bao giờ có gì là ru ngủ hoặc u mê hết á ! mà còn là dẫn dắt cho tuổi vừa lớn một hướng đi mới, đẹp đẽ nữa đó.

4.— Nội dung và hình thức khỏi cần sửa đổi vì đã « sũa ». Đề nghị đặt tựa cho bức tranh bia.

5.— Thuy muốn hét lên cho tuổi vừa lớn nghe rằng : Nền nhai Tuổi Ngọc mỗi tuần vì rất « sũa »

MẮT MÈO ĐEN, Sài Gòn

1.— Em rất bằng lòng với chủ trương của tuần báo Tuổi Ngọc, một tờ báo thật dễ thương và thích hợp với tuổi vừa lớn. Em cũng mong Tuổi Ngọc hiền hòa mãi, đừng tranh đấu và đòi hỏi nhiều.

2.— Em thích nhất là mục « viết ngắn » và « Ngọc thân ái ». Em cũng không muốn loại bỏ mục nào cả, chỉ hy vọng ngày nào đó mục « Dưới bàn học » lại được « ra mắt »

3.— Ồ ! không, Tuổi Ngọc không bao giờ như thế.

4.— Nội dung Tuổi Ngọc ướt át lắm nhưng không hại chi đâu. Còn về hình thức chẳng có gì đặc biệt. Em không có đề nghị gì cả.

5.— Theo em nghĩ Tuổi Ngọc không có gì đáng chê trách nhiều, chỉ có 1 tí tí thôi không đáng kể. Nói tóm lại, Tuổi Ngọc đáng khen nhiều lắm !...

LÊ THỊ THỌ, Nha Trang

1.— Một năm lặng lẽ trôi qua, những chủ trương và hoạt động của Tuổi Ngọc đã làm vừa lòng cô bạn nhỏ này rồi đó. Tuổi Ngọc không những là tuần báo của tuổi vừa lớn và còn đưa tâm hồn của lứa ngoài hai mươi này về con đường quá khứ đáng yêu. Minh càng im lặng bao nhiêu, những người chung quanh càng lo sợ và rối trí bấy nhiêu.

2.— Tất cả, Thọ xin vẫn giữ nguyên vị trí cũ.

3.— Tuổi Ngọc không ru ngủ một ai, mà là độc giả đại gì đề ai ru ngủ, đại gì đề ai sai khiến, bộ không có khối óc để suy xét sao ?

4.— Nội dung : Không khô khan, và cũng không ướt át — Thế là nhất rồi — Hình thức : không cầu kỳ, nhưng đơn giản. Thọ mơ ước chú Từ kể Tường và Đình tiến Luyện thường xuyên hoặc thay nhau viết truyện dài hay truyện ngắn, thì tuyệt cú mèo.

5.— Tuổi ngọc rất dễ thương, và Thọ âm thầm hãnh diện với những ai ở chung quanh, khi nhìn Thọ chuyên coi Tuổi Ngọc— Hoặc những lúc ghé vào sạp báo « Chị ơi, cho em mua tờ Tuổi Ngọc số... »

Cầu chúc Tuổi Ngọc sống hoài với lớp người vừa lớn.

NGUYỄN THÁI THỦY, Nha Trang

1.— Chủ trương thế là nhất. Chuyện dĩ nhiên. Chờ ơi ! Cái thùng nào mà rỗng thì nó kêu to ghê gớm lắm.

2.— Chị Ngọc, Kiến Vàng. Không bỏ mục nào cả.

3.— Răng mà hỏi lạ rứa ? Thời buổi ni, những « cái » làm cho ta u mê và có khuynh hướng bán nước cầu vinh thì nhiều vô số, nói hơn một tí nữa là như rươi. Nhưng Tuổi Ngọc mãi mãi nằm ngoài cái vòng đó.

4.— Nội dung : hay, hơi ướt tí tí, nhưng phải thế vì tuổi mới lớn lúc mơ cũng ướt hết.

Hình thức : được rồi, bề ngoài không hay là chưa cần lắm.

— Thơ hơi ít. Mảnh đất của chị Ngọc và Kiến Vàng hơi chật chội.

5.— Tuổi Ngọc muôn năm.

DOANH TRANG

1.— Doanh rất bằng lòng với chủ trương của Tuổi Ngọc, một tờ báo đúng nghĩa của tuổi vừa lớn — Bằng chứng Doanh không bỏ một số nào, dù rất nghèo — Tuổi Ngọc đừng tranh đấu ồn ào nhưng hãy đòi hỏi quyền lợi cho học sinh bạn Ngọc trong môi trường học đường và gia đình.

2.— Thích thơ và « Lá tương tư » nhất tuy nhiên không cần loại bỏ mục gì chỉ cần lâu lâu Tuổi Ngọc thay đổi đôi chút.

3.— Ồ, điều này lạ quá, Doanh không thấy bị u mê chi cả. Trái lại Tuổi Ngọc đã đến với Doanh ngọt

ngào như một thân quen Doanh đánh mất và được đền bù bởi T.N.

4.— Dù chưa toàn vẹn vì nội dung một vài số hơi khô khan; trót át có nhưng chẳng « quá » đâu (Đời sống đã như sa mạc rồi ?)

Hình thức : Không có gì QUÁ — về phần bìa thì bìa số 42, 41, 36, 26 Doanh thích nhất khung bìa số 11 đẹp trang nhã.

5.— Lẽ dĩ nhiên Tuổi Ngọc đáng chê và đáng khen. Mà hứng thú quá Doanh chỉ mong TN mãi mãi hòa hợp với bạn « nhóc vừa lớn » — Duy số 40 có bài viết đầu tiên, Doanh đọc cảm thấy buồn và nghi ngờ T. N. ghê.

P.A, Vĩnh Long

1.— Sau một năm, với chủ trương của Tuổi Ngọc, P.A, tương đối bằng lòng. Không nên là diễn đàn để tranh đấu, đòi quyền lợi .. Hãy cứ là tuần báo của tuổi vừa lớn ướp mật tình người.

2.— Không biết thích mục nào nhất, vì mục nào cũng xem và nói có cái hay riêng của nó. Nhưng có lẽ sẽ nhớ mãi, « Ngựa chứng trong sân trường » và « Huyền xưa » trong khoảng đời cấp sách mộng mơ...

3.— Ý riêng của P.A, thì Tuổi Ngọc không bao giờ có thể can đảm xui chúng ta bán nước cầu vinh. Tuổi Ngọc chỉ dắt chúng ta trong thế giới thương yêu êm ái tình người.

4.— Nội dung : đảm thắm, dịu dàng.

Hình thức : dễ thương.

Tuy nhiên tranh bìa màu sắc nên tươi hơn một tí. Đề nhìn vào... vui vẻ.

5.— Tuổi Ngọc đáng khen nhất là đã cố gắng với tất cả thiện chí, cho cho ra đời « tuần báo của tuổi vừa lớn » với tất cả sự hy sinh trong tháng ngày « kiếm ước » này.

PHẠM LÊ HOÀI MÂY, Phú Thọ

1.— Bằng lòng ư ? Hoan hô cả hai tay đấy. Đúng nghĩa hay không, em cũng chẳng biết, nhưng có lẽ đi kiếm một tờ báo nào ngoài Tuổi Ngọc để hợp với lứa tuổi của mình chắc khó!

2.— Ô hay ! Em chẳng muốn loại bỏ mục nào cả. Mỗi ngày một mục như vậy đủ cho cả tuần lễ rồi phải không ;

3.— Trái lại, đọc Tuổi Ngọc em cảm thấy cuộc sống, tình yêu, cũng như tình bạn lý tưởng và cao thượng hơn.

4.— Em chẳng muốn đòi hỏi gì hơn như vậy cũng đủ 1 chút mơ mộng trong mắt, một chút chút chim trên môi và một niềm thân ái trong tâm hồn.

5.— Cuối cùng-một lời thành thật nhất, người bạn thân mến ạ, em cầu nguyện đừng bao giờ bạn bỏ dỡ con đường bạn đang đi. Và Tuổi Ngọc ạ, em là người thứ nhất cần đến Tuổi Ngọc để sưởi ấm tâm hồn...

NGUYỄN ĐÌNH HUY, Đalat

1.— Ai cũng thấy tuần báo TN đứng đắn.

Tuổi Ngọc chưa hoàn toàn làm đúng cái nhãn « của tuổi vừa lớn » của nó, vì nó chỉ rất con gái.

Tuổi Ngọc, đừng là tuần báo « Ý dân, ý trời »... hãy hướng dẫn bạn Ngọc yêu thương, quảng đại.

2.— Thích một truyện ngắn của nhà văn có tiếng hay một bài thơ tiên chiến về tình yêu.

« Viết ngắn » và « Bông hồng cho tình đầu » đã đến lúc bớt. Mục vui cười không nên đưa chuyện học đường thầy trò hay gia đình cha con ra để làm trò.

3.— Tuổi Ngọc cho ta một chút « mè » vì nó dạy ta yêu, nhưng Tuổi Ngọc vẫn giữ ta tỉnh táo khi Tuổi Ngọc ca tụng tình người, tuổi trẻ, tình yêu, cuộc đời, và bày ta « nhìn xuống cuộc đời » để yêu đồng bào.

Nội dung : Hãy đi xa hơn những chuyện tình yêu. Mơ mộng không chỉ có nghĩa là yêu đương cơ mà. Tôi không thích cách xưng « em » trong các bài viết vì chúng mình bắt đầu lớn. (em hay bé gì cùng vậy)

Hình thức : Đơn sơ, tao nhã. Ước gì có những khuôn mặt tươi hơn. Ước gì giữ mãi lối vẽ đường nét của Đinh Tiến Luyện. Những bài thơ hãy được in bằng lối chữ như loại in câu hỏi Phỏng Vấn Nuôi Dưỡng này.

5.— Thương mãi Tuổi Ngọc. Nhưng sợ rằng tờ báo nào cũng hay lúc ban đầu, về sau dỡ, và coi thường độc giả khi báo bán chạy.

PHẠM ĐÌNH SÔNG THAO, Gia Định

1.— Bằng lòng.

2.— Thích nhất : Chạp phở TN
Muốn bỏ : Sưu tầm.

3.— Không.

4.— Nội dung : Tốt.

Hình thức : Nên có thêm cliché thích hợp với nội dung cốt truyện.

5.— Chê : chọn bài không kỹ.

Khen : Tờ báo trang nhã và xứng đáng được gọi là « tờ báo giáo dục ».

MỘT BẠN NGỌC

1.— Bằng lòng với chủ-trương của Tuổi Ngọc, một tuần báo xứng đáng mang danh hiệu là báo của tuổi vừa lớn. Tuổi-Ngọc giúp ta ươm-mơ và quên những phiền muộn không đâu do cuộc chiến tạo ra. Nhưng theo thiên ý của tôi thì chúng ta hãy mở rộng vòng tay T.N hơn, để tiếp nhận những bài học làm người và yêu quê-hương.

2.— Là một độc-giả vừa lớn, và rất trung-thành với Tuổi-ngọc. Tôi thích tất cả các mục, và cái mục được tôi chiếu cố nhiều nhất là THƠ. Tuổi-Ngọc là một tờ báo cần mở rộng hơn là thu hẹp lại, nên tôi nghĩ chẳng nên bớt mục nào cả. Tất cả nó cũng đều có cái « duyên » riêng của nó.

3.— Không thể đồng hoá ru-ngủ với ươm-mơ, vì vậy Tuổi-Ngọc không bao giờ đáng được gọi là ru ngủ cả. Nó cũng chẳng tạo cho chúng ta một thứ tinh thần « đen », để có thể bán nước cầu vinh. Tuổi-Ngọc là tuần-báo của tuổi vừa lớn đúng nghĩa của nó.

4.— Nội-dung thì chẳng bao giờ khô-khan được, vì là đất sống của những « công dân » mộng mơ lý-tưởng. Ướt át quá ? Chưa chắc đâu.

Hình thức : khá đơn giản, tuy nhiên giữa thời « kinh tế mùa thu » này, như vậy là tuyệt lắm rồi. Chẳng có chi mà đề nghị cả.

5.— Sau một năm, Tuổi-Ngọc đã giúp tôi ươm mơ giữa vùng quê-hương khô cằn sỏi đá, giữa rừng báo-chí thương mại. Chỉ xin có lời cảm ơn những người chủ-biên đã giúp tôi không già trước tuổi. Thế thôi.

BẠN NGỌC và DUYÊN ANH

Những ngày nằm nhà dưỡng bệnh, tôi đã đọc thư của các bạn Trần Anh Tài, Huỳnh Thiên Lộc, Vũ Hoàng Giang, Gió Chùa, Võ Nhã, Nguyễn Ngọc Thái, Phạm Ngọc Lữ, Trinh Ô Lâu, và các em Nhật Bằng Sa Quyên Du, Xuân T., Thanh Tâm Tuyền (Đoàn Phương Mai), Nguyễn Anh, Kim Anh, Dung, Hạnh, Vua Cỏ, Hạnh, Nhôm, Trinh Thụy Thoan, Nguyễn Hoài Bắc, Lê Phương Khanh, Tulipe, Nguyễn Thanh Tùng, Princesse Noire, Trần Thị Thụy Vi, Mây Xanh, Tạ Ngọc Oanh, Ly Vũ, Nguyễn Trương, Nguyễn Kim Thương, Nguyễn Thị Vy Vũ, Minh Chi Nguyễn Hữu Đức, Xuân Quang, Lê Nguyễn Biền Sao, Thu Hà, Nguyễn Ngọc Mỹ Dung, Châu, Du Chương, Sầu Thiên Thu, Phương, Pivoine, Ý Nhi, Linh Dạ Uyển, Đoàn Tuyền, Diêm Sinh, Đặng Thị Minh Tuyết, Ngọc Vân, Thoa, Châu, Hoài Nam Việt, Thụy, Lưu Quang Trung, Trần Mạc Thuý, Lê Minh Tâm Anh, Nguyễn Lê Ngọc, Phan Thị Ngọc Tuấn, Minh Hương, Hà Ngọc Hoàng, Phương Trang, Đan Hoàng, Hồ Thủy, Trước Đào, Đặng Hoàng Vũ, Mai Kim Hòa, Nhung, Sầu Đông, Anh Tê Hát, Bùi Ngọc Minh Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, Sim Đại, Đoàn Thị Thông Xanh, Ngọc Hân, Lê Thị Mỹ Dung, Bé Sơn Mai, Vương Ngọc, Trương Văn L.P.T.H., Thảo Hoàng, Nguyễn Bắc « Dù Mơ » Huỳnh Thị Phán, Võ Thị Ánh Tuyết, Vũ Hàn Giang, Vũ Hoàng Lâm, Phạm Ngọc Hoa, Tiết Tâm Linh, Đoàn Thiên Phương, Thanh Châu, Vũ Thị Lăng Du, Khanh Hương, Thùy Nai, Thủy Nhi, Lê Trần Vi Tuyền, Lý Nhân Tâm, Quốc Nguyên, Nguyễn Diệp Vân, Nguyễn Chiêm, Tạ Thị Hường, Kim Uyên, Thăng Vũ, Hàn Đông Giang, Nhật Lệ Nguyễn Thy, P. A. Hát Trên Cao, Du Tử Nghi, Bích, Mây Hạ, Song Hát, Mỹ Dung, Sơn, Huỳnh Anh, Thảo Quyên, Nguyễn Kim Bờ Hồ, Phạm Thị Lan Hương, Mỹ Diễm, Nguyễn Quỳnh, Đồng Thảo, Vũ Yên, Đào Ngọc Châu, Thảo Linh, Uyên Trúc, Nguyễn Trương An, Hoàng Nhật Thùy, Ngọc Thọ, Đồng Thảo Tim, Trần Nghi, Nguyễn Trương, Trinh Công Truyền, Đào Trương Anh, Ngọc Hạnh, Phạm Thị Như Mai, Nguyễn Thị Hoàng Lan, Trần Thúy Hằng, Nguyễn Thị Chiêu Tim, Thanh, Trịnh Văn Đức, Thanh, Cúc Vu, Trương Thụy Yên, Thụy Như, Tôn Nữ Hồng Thoa, Linh Dạ Uyển, Minh Huệ, Giang Bích Uyên, Trịnh Ngọc Cừ Châu, Thủy Vi, Mai Thụy, Uyên, Nguyễn Thúc Dũng, Hồ Thị Trang, Lê Thị Hoài Vương, Trần Trần Lệ Thy, Uyên Tâm, Vũ Thị Hoà, Thương Khương, Nguyễn Tất Nhiên, Nguyễn Cát Bá, Y Dương, Đặng Thị Phương, Hạt Sương, Nguyễn Đình Hiếu, Thụy Hoa, Nguyễn Hoàng Hát Ka, Mai Việt, Mai Thanh, Phạm Nguyễn, Trần Ai Vũ,

Đương Cung Bắc, Miên, Lê Thụy Vy, Thương Thương Trương An, Nguyễn Thị Thụy Tâm, Nguyễn Hiền, Đoàn Nam Sinh, Hà Liêm, Thương Vũ Linh Thụy, Thủy Tiên, Ngọc Diệp, Nguyễn Thị Lan, Huyền Như, Hoàng Thị, Hồng Sơn, Trang Thu Minh, Duy An, Lê Ngọc Thu. T.T.H.. Biền Nhớ, Gia Đình Văn Nghệ Nhật Bằng, Đặng Thị, Nguyễn Trần Trương Long, Vũ Thục Giang, Nguyễn Thị Minh Nguyệt, Hoàng Cúc, Song Phố, Nguyễn Ngọc Diệp, Nguyễn Công Minh, Tạ Văn Sĩ, Nguyễn Minh Phụng, Du Xám. Linh, Linh Dạ Uyển, và một số thư của các bạn, các em không ký tên hoặc ký tên mà đoán mãi không ra...

Thư gửi đã lâu. Toàn những bức thư tâm cảm. Hoặc đóng góp ý kiến để làm đẹp làm hay cho *Tuổi Ngọc*, hoặc thăm hỏi, khích lệ. Không hề có một bức thư nào đả kích. Một hai lá thư trách móc nhẹ nhàng là tại sao bài gửi mãi không thấy trả lời. Với số thư như trên, không làm cách nào trả lời nhanh và trả lời hết. Nó sẽ ứ đọng để mang tiếng chậm trễ thờ ơ với lòng quý mến của bạn Ngọc. Tôi đã đọc thật kỹ thư của bạn Ngọc. Mỗi bức thư là một niềm xao xuyến. Muốn tâm sự cùng bạn đọc ngay, tâm sự dài dòng nhưng dạo này sức khỏe của tôi sa sút quá đỗi. Bạn Ngọc có thể kết tội lười biếng rồi... kiếm cơ xin lỗi. Đành chịu tội. 53 số *Tuổi Ngọc* đã xuất bản thì 50 số là 310 ngày trừ 50 chủ nhật, tôi đều chăm chỉ tới tòa soạn trước 8 giờ, sớm nhất, ngồi một mình viết bài, sửa bài, đọc bài. Đến nỗi nhà văn Mai Thảo phải nói: « Chủ nhiệm chăm thể này thì báo chết sao được » Đinh Tiến Luyện, tuần trước, trách tôi « bao sân » kỹ quá. Tôi có một cái tính « đáng khen », là không làm gì thì thôi, đã làm thì phải làm cho ra hồn. Làm báo phải in đẹp. « Nghèo mà ham » là thế đó. Tôi thương tờ báo của tôi nên tôi vất vả, Vất vả quá độ tất có ngày lặn kèn ra. Tôi đã lặn kèn ra từ số 50. Đinh Tiến Luyện và Từ Kế Tường lo hết tòa soạn *Tuổi Ngọc*, như bạn ngọc đã rõ. Tôi cũng muốn họ đủ khả năng cáng đáng công việc để tháng tám sắp tới, nếu tôi nhập ngũ, tuần báo *Tuổi Ngọc* vẫn tiếp tục xuất bản đều đặn mỗi tuần.

Tôi thưa chuyện với bạn ngọc để mong bạn ngọc hiểu giùm là tôi không kiếm cơ hầu làm công việc « quen thuộc » là « trả lời tập thể » để « kết toán nợ nần một năm *Tuổi Ngọc*. Làm sao nữ nói dối một người như bạn ngọc Huỳnh Thiên Lộc, thiếu úy, đang đồn trú ở Tam Biên « không lo mình chết chỉ hỏi hộp nếu *Tuổi Ngọc* chết » ? Làm sao nữ nói dối bức thư 11 trang của một nhóm học sinh trường trung học Kiên Tân trình bày với tôi về trường hợp ông thầy việt vãn của các em bành một nữ sinh và hạnh hạ các em ? Làm sao nữ nói dối các em Hồng Sơn (Saigon), Thanh Tâm Tuyền (Biên Hòa) — Em có thể lấy bút hiệu khác để khỏi trùng với bút hiệu của thi sĩ Thanh Tâm Tuyền không ? — Vân vân... Tôi nhớ, hồi *Tuổi Ngọc* bộ cũ, có một số trả lời bạn ngọc rất nhiều, bị chê là báo chỉ để trả lời thư độc giả thôi ư. Do đó, tòa soạn đã dành tối đa là 4 trang trả lời độc

giả. Bốn trang chữ lớn không giải quyết nổi thư bạn ngọc. Muốn sắp chữ nhỏ hơn lại gặp trở ngại kỹ thuật nhà in. Thành thử thư của bạn ngọc luôn luôn bị chậm trả lời vì ối đống. (*Tuổi Ngọc* lên tinh thần nhờ thư của bạn ngọc. Hôm nào thư nhiều, hôm ấy tòa soạn phấn khởi. Hôm nào thư ít, tòa soạn buồn bã vô cùng. Mong thư của bạn ngọc nhưng không biết làm cách nào trả lời kịp, tòa soạn thật đáng đánh đòn. Áp dụng luật vắn tắt, bị phê bình ngay lập tức. Tại sao trả lời bạn X dài mà trả lời em ngắn xiu à! Đinh Tiến Luyện đã viết rằng cái tờ báo *Tuổi Ngọc* nó ly kỳ ở chỗ độc giả gắn bó với nó ghê lắm, coi nó như thân thiết tự thuở nào nên phải làm vừa lòng tất cả. Làm vừa lòng tất cả, đó là một « sứ mạng » nặng ngàn kí lô. Nhưng, bước sang năm thứ hai, tòa soạn sẽ thi hành trọn vẹn cái « sứ mạng ngàn kí » ấy. Số này còn thuộc năm cũ, nếu bạn ngọc chẳng tin lời trần tình, chẳng nghe « tự tình khúc » của người chủ trương thì bạn ngọc hãy mắng mỏ hấn thậm tệ đi. Rồi tha cho hấn. Năm mới, hấn sẽ không đê bạn ngọc phải tổn lời trách móc hấn. Bạn ngọc hoan hỉ chứ? Mùa Phật Đản mà...

Về những bức thư hỏi mua những số báo cũ mà bạn ngọc bị thất lạc, xin bạn ngọc hãy viết thư cho Phạm Đình Thống. Ở xa, bạn chỉ cần gửi tem đủ gửi bảo đảm. Ở Sài Gòn và vùng phụ cận, mời bạn tới tòa soạn (viết thư báo trước) nhận những số báo cũ mà nếu còn, tòa soạn sẽ tặng bạn. Công việc này của Phạm Đình Thống. Thú thật, Thống hơi nản công việc này. Mất công gửi báo rồi báo lại trả về vì không ai nhận. Như trường hợp gần đây, Thống gửi cuốn *Phượng Vĩ* cho bạn Trịnh Đình Sơn ở 73bis Trưng Nữ Vương, Đà Nẵng, bị phát hoàn, lý do « Tìm không có số 73bis ». Bạn Sơn không nhận được sách, sẽ trách *Tuổi Ngọc* bê bối. Rất nhiều *Xuân Hồng Tuổi Ngọc* bị phát hoàn.

Về những bức thư đóng góp ý kiến, tôi đã ghi và chuyển cho Đinh Tiến Luyện, Từ Kế Tường nghiên cứu để thực hiện dần theo khả năng và phương tiện của *Tuổi Ngọc*. Về những bức thư trách móc, tôi xin hoàn toàn nhận lỗi và lưu ý anh em tòa soạn. Nhưng, đôi khi, các bạn cũng nên nghĩ tới tình trạng bưu điện xứ Giao Chỉ chậm tiến. Đặc biệt những bạn đọc tôi viết truyện dài, tôi xin tuân lệnh. Một vài số tới, sẽ có truyện dài của tôi trên *Tuổi Ngọc*.

Xin cảm ơn bạn ngọc.

DUY LÂN ANH